TẠP CHÍ

PHÒNG CHÁY & CHỮA CHÁY

Số 19, tháng 2/2011



TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY - BỘ CÔNG AN

VINAFIRE
Technology Investment

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ VINAFIRE

VINAFIRE SCIENSE & TECHNOLOGY INVESTMENT., JSC



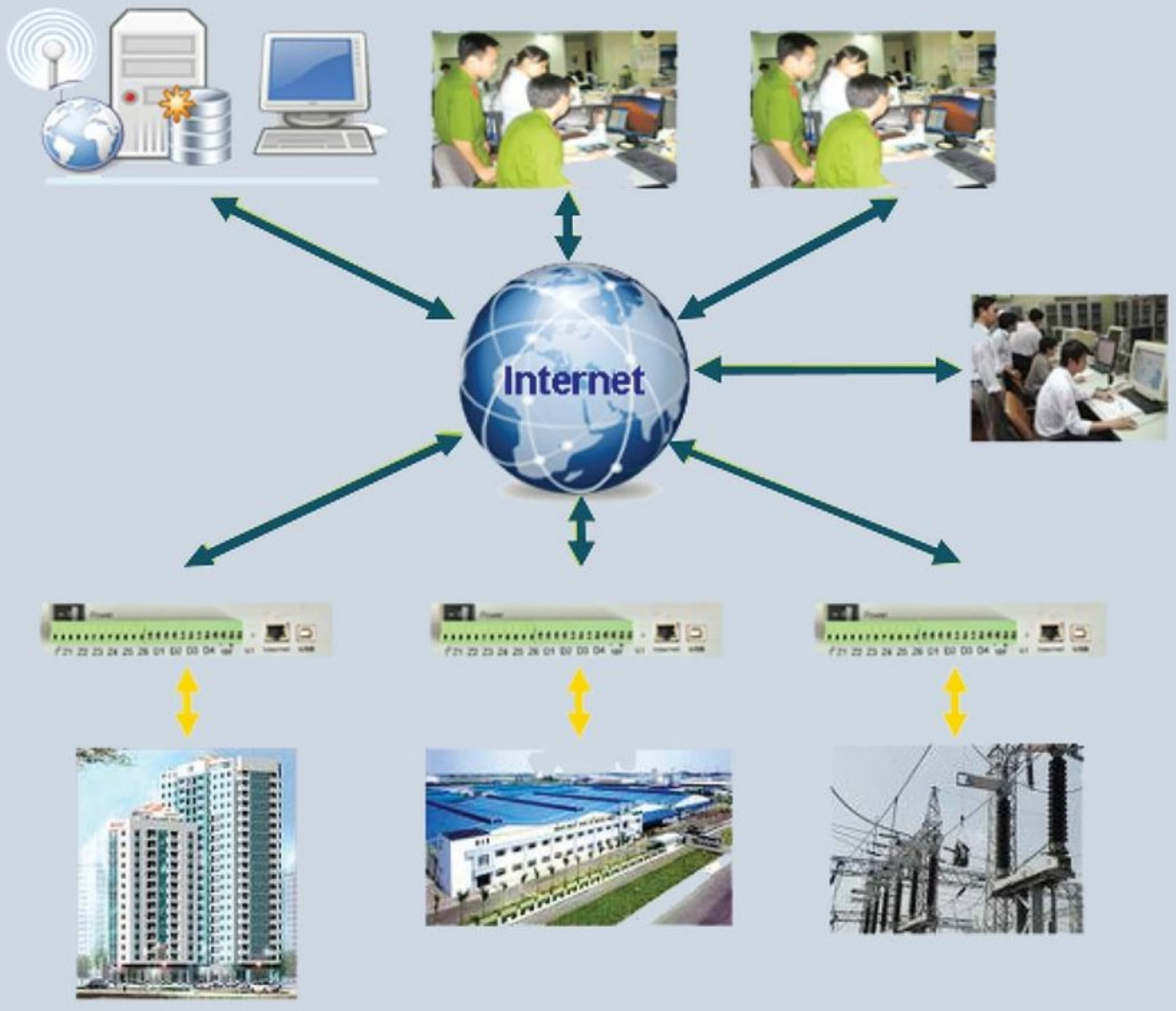
CUỘC CÁCH MẠNG VỀ QUẢN LÝ THÔNG TIN BÁO CHÁY

LẦN ĐẦU TIÊN TẠI VIỆT NAM, CÔNG NGHỆ QUẢN LÝ TẬP TRUNG THÔNG TIN BÁO CHÁY ĐƯỢC ỨNG DỤNG

Hệ thống ứng dụng công nghệ Websever cho phép quản lý và điều hành hệ thống tại bất kỳ thời gian và địa điểm nào thông qua mạng Internet.

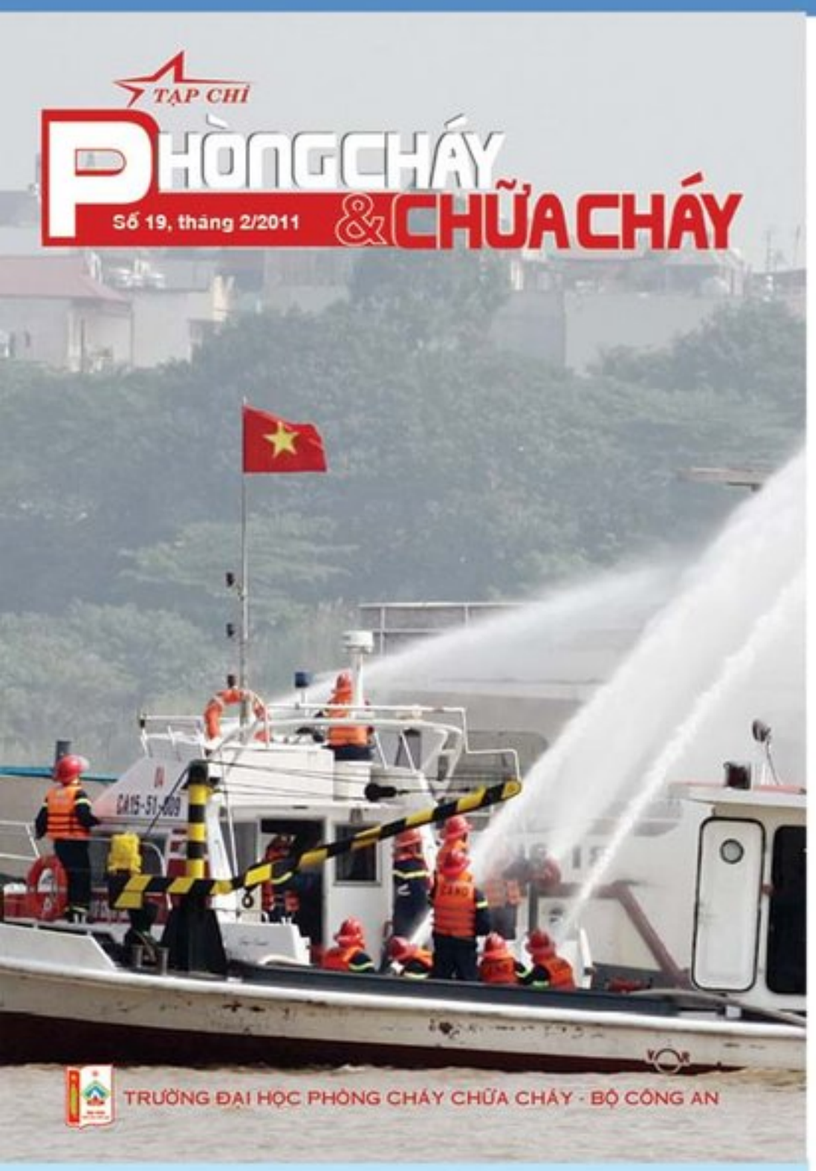
Hệ thống đảm bảo:

1. Tự động gửi thông tin báo cháy nhanh, chính xác.
2. Truy xuất dữ liệu về cơ sở nhanh chóng.
3. Quản lý tình trạng hệ thống PCCC của hơn 20.000 cơ sở trên một địa phương.
4. Kết nối đơn giản, giao tiếp thông dụng.



Văn Phòng Giao Dịch
Phòng 603 Tòa nhà F4
Khu Đô thị Yên Hòa
Cầu Giấy - Hà Nội
Tel: 04.629 1823
Fax: 04.6269 1822
Email: contact@vinafire.com.vn
Web: www.vinafire.com.vn

TẠP CHÍ
PHÒNG CHÁY & CHỮA CHÁY
Số 19 tháng 2/2011



TỔNG BIÊN TẬP
Đại tá, TS. ĐỖ NGỌC CẨN

PHÓ TỔNG BIÊN TẬP
Đại tá, PGS, TS. NGÔ VĂN XIÊM
Thượng tá NGUYỄN THÀNH LONG

THƯ KÝ TÒA SOẠN
Trung tá BÙI DANH TUẤN

TÒA SOẠN
243 Khuất Duy Tiến - Thanh Xuân - Hà Nội
ĐT/ Fax: (04) 3553 7759
Email: tapchipccc@gmail.com
Website: daihocpccc.edu.vn

THIẾT KẾ
THÀNH PHƯƠNG NHUNG

In tại Công ty in Sao Việt
Địa chỉ: Số 9/40 Ngụy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội

Giấy phép xuất bản số 512/GP-BTTTT
Bộ Thông tin và Truyền thông cấp
ngày 01/4/2008

TRONG SỐ NÀY

THỜI SỰ - CHÍNH TRỊ
4. ĐỖ VĂN SƠN: Một số nhiệm vụ trọng tâm công tác PCCC&CNCH năm 2011.

HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TẤM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH
6.VÕ XUÂN TƯ: Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Thừa Thiên Huế sau 4 năm thực hiện cuộc vận động Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.
8. NGUYỄN HUY PHONG: Phong trào thi đua làm theo lời Bác ở Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an thành phố Đà Nẵng.
10. PHÙNG MAI THÁM: Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hà Nam đẩy mạnh cải cách hành chính phục vụ nhân dân.

NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC TRONG CÔNG TÁC PCCC
12. ĐỖ NGỌC CẨN: Nâng cao hiệu quả công tác phòng cháy chữa cháy đối với các loại tàu, thuyền trên sông, biển.
14. LÊ MẠNH HÙNG: Công tác PCCC đối với các kho tàng, bến bãi chứa hàng trên địa bàn thành phố Hà Nội.
16. PHẠM KHẮC LỊCH: Nâng cao hiệu quả điều tra ban đầu những vụ cháy, nổ.

PHONG TRÀO TOÀN DÂN TÍCH CỰC THAM GIA CÔNG TÁC PCCC
18. ĐÀO HỮU DÂN - HOÀNG NGỌC HẢI: Làng nghề truyền thống ở Bắc Ninh và những vấn đề đặt ra trong công tác PCCC.
20. BÙI ĐỨC CHUNG: Nâng cao ý thức PCCC ở cơ sở.

PHÓNG SỰ
22. LỆ HOA: Bình yên cho những lễ hội.

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI
24. PHẠM HUY QUANG: Nguy cơ cháy, nổ ở các gara ôtô và một số biện pháp phòng ngừa.
26. DUY MINH: Một số vấn đề về công tác khám nghiệm hiện trường vụ cháy.
28. ĐẶNG TUẤN ANH - PHAN ANH: Một số biện pháp đề phòng nổ bụi trong khai thác than ở hầm lò.

VĂN HÓA - NGHỆ THUẬT
30. LỆ HOA: Ngọn lửa chia thiên hạ.

NHÌN RA THẾ GIỚI
31. NAM NGUYÊN: Điều bí ẩn từ vụ cháy bất thường.
32. THẢO NGUYÊN: Nguồn gốc lễ diễu hành năm mới của lính chữa cháy ở Nhật Bản.

CUỘC THI VIẾT VỀ ĐỀ TÀI PCCC
33. PHAN THẾ HỮU TOÀN: Có một nghề như thế.

PHỔ BIẾN KIẾN THỨC PCCC TRONG CỘNG ĐỒNG
37. LÊ LÂM PHONG: Hiệu lệnh cảnh báo nguy cơ cháy.

GIỚI THIỆU THIẾT BỊ CÔNG NGHỆ PCCC
38. TRẦN ĐỨC HOÀN: Máy chữa cháy an sinh.
39. NGUYỄN BÍCH NGỌC - NGUYỄN THỊ HƯƠNG GIANG: Hệ thống PCCC tàu điện ngầm của Singapore.

BẠN CÓ BIẾT
41. NGUYỄN VĂN TUÂN: Thảm họa Tesas cảnh báo nguy cơ cháy, nổ hóa chất.
43. MINH MINH: Lốc xoáy lửa một hiện tượng thiên nhiên kỳ lạ.

TIN TRONG NƯỚC

TIN NƯỚC NGOÀI

MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC PCCC & CNCH NĂM 2011

ĐỖ VĂN SƠN*

Năm 2010 là năm có nhiều sự kiện chính trị, kinh tế quan trọng diễn ra trên đất nước ta. Lực lượng Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC& CNCH) đã triển khai nhiều hoạt động công tác PCCC đồng bộ, hiệu quả, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết của Đảng ủy Công an Trung ương, Chỉ thị của Bộ trưởng Bộ Công an về nhiệm vụ công tác Công an năm 2010 và Chương trình công tác năm 2010 của Tổng cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự an toàn xã hội; hoàn thành 10 chương trình công tác lớn của lực lượng, trong đó chú trọng tăng cường quản lý Nhà nước về PCCC; đẩy mạnh công tác đấu tranh ngăn chặn cháy lớn, xử lý kịp thời và có hiệu quả các tình huống cháy, nổ xảy ra, góp phần giữ gìn trật tự an toàn xã hội và bảo vệ sự nghiệp đổi mới, phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Với chức năng quản lý Nhà nước về PCCC&CNCH, ngay từ đầu năm 2010, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã triển khai đồng bộ và quyết liệt các biện pháp nghiệp vụ nhằm nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước về PCCC; tham mưu cho Bộ Công an trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị 1634/CT-TTg ngày 31/8/2010 về tăng cường chỉ đạo, tổ chức thực hiện một số nhiệm vụ cấp bách, trọng tâm trong công tác PCCC và CNCH; xây dựng Đề án quy hoạch tổng thể hệ thống cơ sở PCCC toàn quốc đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030; tiếp tục tham mưu, đề xuất ban hành các văn bản pháp quy về PCCC; tập trung giải quyết những chuyên đề công tác lớn của lực lượng...Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật và kiến thức PCCC đã được tổ chức thường xuyên với nhiều hình thức phong phú, nội dung sâu sắc, góp phần nâng cao ý thức và kiến thức PCCC cho nhân dân; chú trọng tuyên truyền gương người tốt, việc tốt, kịp thời khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác PCCC, điển hình là việc phối hợp với Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường, Bộ Công thương tham mưu đề xuất lãnh đạo hai Bộ Công thương và Công an tổ chức lễ tôn vinh 86 đơn vị điển hình tiên tiến về PCCC trong ngành Công thương. Đây là một hoạt động thiết thực nhằm động viên, khuyến khích các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp tích cực phấn đấu thực hiện tốt các quy định về PCCC, góp phần đảm bảo an toàn lao động, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh phát triển bền vững... Trong công tác xây dựng phong trào Toàn dân PCCC, lực lượng Cảnh sát PCCC đã bám sát địa bàn, cơ sở, xây dựng mới các đội PCCC cơ sở và dân phòng, đặc biệt là lực lượng dân phòng tại các khu dân cư cách xa đội chữa cháy chuyên nghiệp, để lực lượng này trở thành lực lượng nòng cốt trong phong trào Toàn dân PCCC. Công tác kiểm tra các chuyên đề, cơ sở trọng điểm về cháy nổ được tăng cường, tập trung giải quyết những vấn đề nổi lên trong công tác PCCC như PCCC đối với nhà cao tầng đặc biệt là các chung cư cao tầng, PCCC cơ sở sản xuất, chế biến gỗ, tăng cường công tác tự kiểm tra PCCC đối với người đứng đầu cơ sở... tổ chức các đợt kiểm tra an toàn PCCC, hướng dẫn các nội dung cần lưu ý trong công tác cấp phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm cháy, nổ; triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn phòng nổ trong sản xuất, vận chuyển, bảo quản và sử dụng vật liệu nổ công nghiệp. Qua công tác kiểm tra đã phát hiện và yêu cầu khắc phục hàng ngàn sơ hở, thiếu sót có thể dẫn đến cháy, nổ, góp phần bảo vệ an toàn các sự kiện quan trọng của đất nước, bảo vệ sản xuất và đời sống nhân dân.

Cùng với công tác phòng ngừa, công tác chữa cháy và cứu nạn,

*Đại tá, Cục trưởng Cục Cảnh sát PCCC&CNCH - Bộ Công an

cứu hộ cũng đạt được những thành tích đáng khích lệ. Nhiều đơn vị có số giờ huấn luyện vượt chỉ tiêu, số phương án được xây dựng mới và được thực tập đều tăng, công tác thường trực sẵn sàng chữa cháy được tăng cường. Nhiều địa phương chú trọng việc xây dựng phương án chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ quy mô lớn, có sự tham gia của nhiều lực lượng; nhiều địa phương đã tham mưu, đề xuất UBND tỉnh, thành phố quan tâm đầu tư lắp đặt trụ nước chữa cháy, xây dựng bến bãi lấy nước chữa cháy, góp phần khắc phục tình trạng thiếu nước chữa cháy; việc kiểm tra nghiệp vụ chữa cháy và CNCH ở các địa phương được tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc nên chất lượng công tác chữa cháy ngày càng được nâng cao, nhiều vụ chữa cháy được các cơ quan, tổ chức và nhân dân khen ngợi.

Công tác hậu cần, trang bị và quản lý phương tiện chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đã sử dụng tốt các nguồn kinh phí, các nguồn vốn ODA, các nguồn viện trợ của các quốc gia, các tổ chức quốc tế để từng bước tháo gỡ, giải quyết những khó khăn về phương tiện PCCC, CNCH; đã tổ chức thực hiện nhiều biện pháp hướng dẫn khai thác sử dụng, quản lý, bảo quản, bảo dưỡng phương tiện chữa cháy nhằm phát huy hiệu quả, kéo dài tuổi thọ của phương tiện chữa cháy, đảm bảo phương tiện phục vụ tập luyện và chiến đấu; quan hệ quốc tế trong công tác PCCC được duy trì và phát triển. Công tác nghiên cứu khoa học đã chủ động nghiên cứu, ứng dụng khoa học kỹ thuật tiên tiến vào công tác PCCC&CNCH.

Năm 2010 là năm cuối thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2006 - 2010), năm diễn ra nhiều sự kiện trọng đại của đất nước và tổ chức nhiều sự kiện quốc tế quan trọng như Đại lễ 1000 năm Thăng Long - Hà Nội; 80 năm Ngày thành lập Đảng, 65 năm ngày thành lập nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, 120 năm ngày sinh Bác Hồ, 35 năm ngày thắng lợi hoàn toàn cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, tổ chức Hội nghị cấp cao ASEAN17 - một hoạt động đặc biệt quan trọng của năm Việt Nam làm Chủ tịch ASEAN nên công tác bảo đảm an toàn PCCC cho các sự kiện này được xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, hàng đầu của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH... Trong những dịp này, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH cả nước đã rà soát, lập danh sách các cơ sở trọng điểm về cháy nổ và các cơ sở phục vụ các sự kiện nêu trên; tổ chức hàng trăm lượt tuyên truyền, phổ biến pháp luật và kiến thức PCCC, kiểm tra an toàn PCCC và thoát nạn hàng trăm cơ sở, khu dân cư trên địa bàn diễn ra các sự kiện; lập và thực tập hàng chục phương án chữa cháy và thoát nạn, trong đó có các phương án xử lý các tình huống cháy, nổ lớn có sự tham gia của nhiều lực lượng; tổ chức thường trực và ứng trực sẵn sàng chiến đấu 100% quân số; hàng trăm cán bộ, chiến sỹ chữa cháy đã không quản khó khăn, vất vả ngày đêm chốt trực tại các địa bàn, cơ sở diễn ra các sự kiện, góp phần đảm bảo an toàn tuyệt đối về PCCC. Trong năm 2010, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã tổ chức thành công Hội thi Nghiệp vụ chữa cháy năm 2010. Đây là một trong những nội dung của Đại hội khỏe Vì an ninh Tổ quốc lần thứ VII của Bộ Công an. Hội thi đã góp phần nâng cao thể lực, trình độ, kỹ thuật, chiến thuật chữa cháy; tạo điều kiện để các đơn vị PCCC học tập, trao đổi kinh nghiệm chuyên môn, nghiệp vụ, nâng cao khả năng chiến đấu, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao trong công tác PCCC. Đặc biệt là tổ chức thành công cuộc thi chỉ huy chữa cháy cho các đồng chí lãnh đạo của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH, góp phần nâng cao trình độ chỉ huy, xử lý tình huống nhất là nâng cao trình độ ứng dụng tin học trong quản lý công tác PCCC.

Với những thành tích nêu trên trong năm qua, số vụ cháy và thiệt hại do cháy gây ra tiếp tục được kiềm chế; hiệu lực quản lý Nhà nước về PCCC được tăng cường, đã huy động được sự tham gia tích cực và có hiệu quả vào việc thực hiện công tác PCCC của các cấp, các ngành và đông đảo nhân dân; công tác đấu tranh ngăn chặn cháy lớn thu được những kết quả khả quan, số vụ cháy lớn chỉ chiếm 1,3% tổng số vụ; những vấn đề nổi lên trong công tác PCCC đã được giải quyết về cơ bản; bảo vệ an toàn tuyệt đối về PCCC cho các sự kiện trọng đại của đất nước, góp phần bảo vệ sản xuất, bảo vệ đời sống nhân dân, giữ gìn trật tự an toàn xã hội.

Tuy nhiên, nhìn lại công tác PCCC trong năm qua cũng thấy nổi lên một số những khó khăn, bất cập làm ảnh hưởng đến hiệu quả công tác PCCC&CNCH:

Người đứng đầu cơ sở, chính quyền địa phương nhiều nơi chưa nhận thức hết trách nhiệm của mình trong công tác PCCC nên chưa chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật về PCCC, còn chủ quan, thiếu quan tâm đến việc tổ chức công tác PCCC ở cơ sở cũng như chưa thực hiện đầy đủ các điều kiện an toàn PCCC và kiến nghị của cơ quan Cảnh sát PCCC, nên vẫn còn nhiều vi phạm, thiếu sót về PCCC dẫn đến nguy cơ cháy, nổ tại cơ sở, khu dân cư. Ý thức, kiến thức PCCC của một bộ phận cán bộ, công nhân viên, người lao động và người dân chưa cao, chưa thấy được trách nhiệm của mình trong công tác PCCC và chưa nắm vững các biện pháp, cách thức phòng cháy và chữa cháy. Thực tế cho thấy có tới 24,3% số vụ cháy là do người dân, nhân viên cơ sở thiếu ý thức, kiến thức PCCC gây ra cháy.

Quy hoạch đô thị còn nhiều bất cập, không đáp ứng được yêu cầu về PCCC. Nhiều khu dân cư nằm trong các ngõ, hẻm sâu, thậm chí đến hàng trăm mét, xe chữa cháy không tiếp cận được. Thậm chí cả những khu cao tầng hiện đại điều kiện an toàn PCCC cũng không đảm bảo yêu cầu, nhất là các khu chung cư tái định cư. Còn nhiều cơ sở sản xuất, kinh doanh hàng hoá, nguyên vật liệu là chất dễ cháy xen kẽ trong các khu dân cư... nên đã xảy ra một số vụ cháy gây thiệt hại nặng về người và tài sản...ở những khu dân cư này khi xảy ra cháy rất dễ cháy lan, cháy lớn và rất khó tổ chức cứu chữa vì nguồn nước chữa cháy tại chỗ thiếu nghiêm trọng, đường sá hẹp, xe chữa cháy không hoạt động được...

Công tác xây dựng phong trào quần chúng PCCC tuy đã có nhiều chuyển biến tích cực song vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu thực tế. Chất lượng hoạt động của lực lượng chữa cháy tại chỗ còn yếu và nặng về hình thức, đối phó với cơ quan quản lý Nhà nước về PCCC. Hiện tượng phổ biến hiện nay là nhiều cơ sở không thành lập lực lượng PCCC tại chỗ mà thuê người của các công ty bảo vệ, biên chế quân số, việc huấn luyện, đào tạo, trách nhiệm PCCC của lực lượng này còn nhiều hạn chế nên nhiều vụ cháy xảy ra không được phát hiện và xử lý kịp thời gây thiệt hại nghiêm trọng...Việc thành lập và duy trì hoạt động cho lực lượng dân phòng hết sức khó khăn do chưa có chế độ, chính sách...

(Xem tiếp trang 17)

PHÒNG CẢNH SÁT PCCC&CNCH CÔNG AN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

SAU 4 NĂM THỰC HIỆN CUỘC VẬN ĐỘNG HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TẤM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH

VÕ XUÂN TƯ*

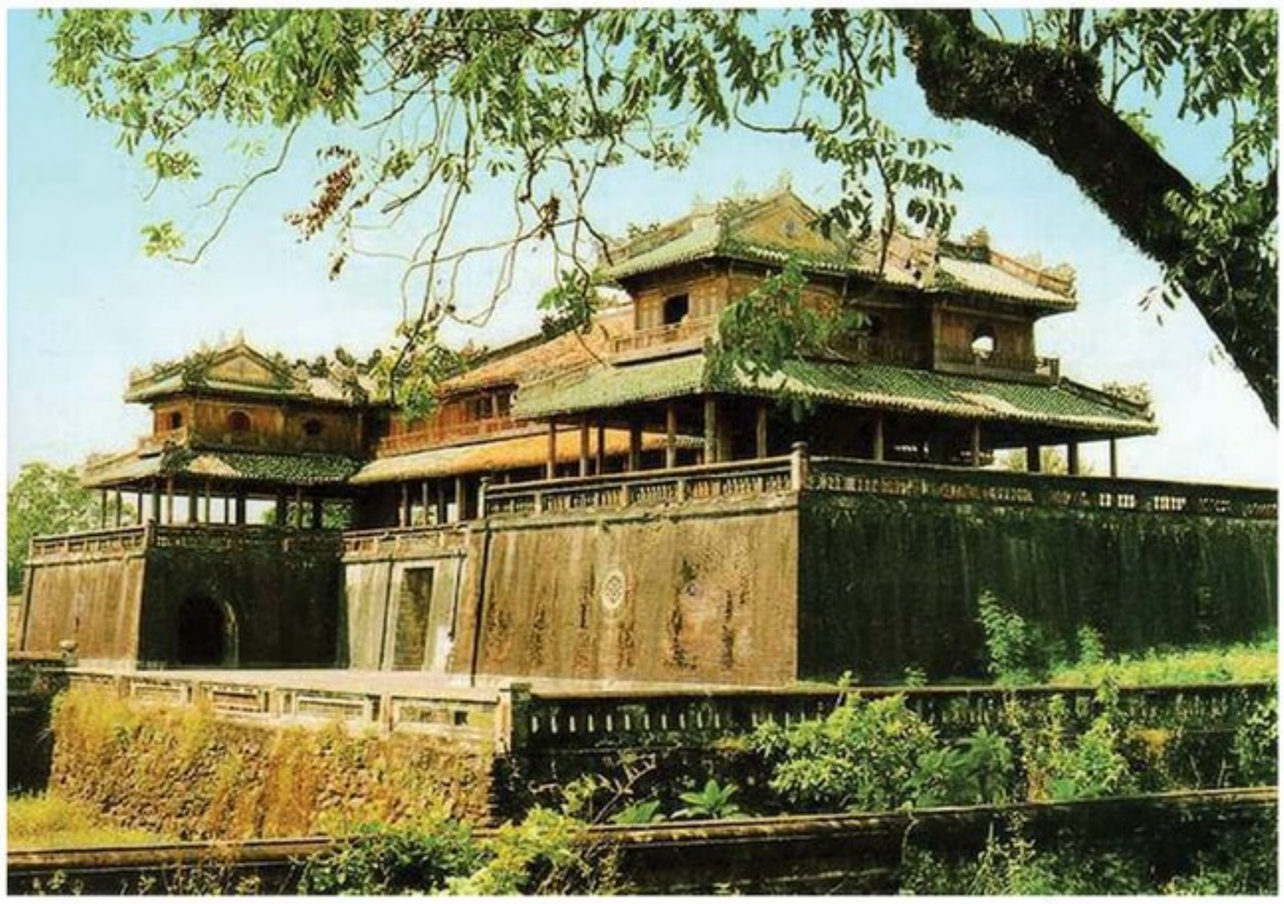
Thực hiện kế hoạch của Ban chỉ đạo Cuộc vận động (CVĐ) "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh - CAND vì nước quên thân, vì dân phục vụ", Bộ Công an và Công an tỉnh Thừa Thiên Huế; Đảng ủy, lãnh đạo, Ban chỉ đạo CVĐ Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - CA tỉnh Thừa Thiên Huế đã tổ chức có hiệu quả và rút ra những bài học, kinh nghiệm đồng thời đề ra phương hướng tiếp tục thực hiện tốt các nội dung CVĐ trong thời gian tới.

Xác định Cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh - CAND vì nước quên thân, vì dân phục vụ" là đợt sinh hoạt chính trị quan trọng, tác động mạnh mẽ đến nhận thức, hành động của từng cán bộ, đảng viên, chiến sỹ trong toàn lực lượng CAND nên ngay sau khi Ban chỉ đạo CVĐ cấp trên có văn bản hướng dẫn thực hiện, Đảng ủy, lãnh đạo đơn vị đã quan tâm, chỉ đạo thành lập Ban Chỉ đạo CVĐ; xây dựng các chương trình, kế hoạch và tổ chức triển khai có hiệu quả các nội dung CVĐ trong lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - CA tỉnh Thừa Thiên Huế.

Là một cuộc vận động có quy mô lớn, thời gian kéo dài nên trong quá trình thực hiện ngoài các nội dung hướng dẫn chung của Ban Chỉ đạo cấp trên, Ban Chỉ đạo đơn vị đã nghiên cứu, đề ra những biện pháp, cách làm mang tính sáng tạo, đột phá nhằm đưa CVĐ đi vào vào chiều sâu, mang ý nghĩa thiết thực đối với thực tế công tác, chiến đấu cũng như tác động trực tiếp đến mỗi một cán bộ, đảng viên, chiến sỹ Cảnh sát PCCC&CNCH. Ban Chỉ đạo đã lồng ghép việc thực hiện nội dung CVĐ với tiếp tục đẩy mạnh phong trào học tập thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy CAND theo Chỉ thị số 05 của Bộ Công an. Đồng thời gắn với việc tổ chức phát động phong trào thi đua, sinh hoạt chính trị kỷ niệm các ngày lễ kỷ niệm lớn như: 60 năm CAND học tập, thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy (11/3/1948-11/3/2008); 40 năm thực hiện Di chúc của Bác Hồ; 65 năm ngày truyền thống CAND, 5 năm ngày hội toàn dân bảo vệ ANTQ và CVĐ "Xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại", "Xây dựng phong cách người Cảnh sát PCCC vì nhân dân phục vụ"....gắn với nội dung chủ đề CVĐ trong từng năm. Năm 2007 đã tổ chức sinh hoạt chính trị học tập ba chuyên đề của CVĐ "Đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay", các tác phẩm: "Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân"; "Di chúc" của Chủ tịch Hồ Chí Minh và các tài liệu học tập, thực hiện nghiêm túc 6 điều Bác Hồ dạy CAND; 4 điều Bác dạy lực lượng PCCC. Năm 2008 tổ chức sinh hoạt chính trị, học tập chuyên đề "Tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về thực hành tiết kiệm, chống tham ô, lãng phí, quan liêu", học tập tác phẩm "Sửa đổi lề lối làm việc". Năm 2009 tổ chức học tập chuyên đề "Tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về nâng cao ý thức trách nhiệm, hết lòng hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân". Năm 2010 tổ chức sinh hoạt chính trị, học tập chuyên đề "Tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng ta thật sự trong sạch vững mạnh, là đạo đức là văn minh" gắn với chỉ đạo tổ chức Đại hội Đảng các cấp, tổ chức cho cán bộ, đảng viên tham gia thảo luận góp ý xây dựng Đảng và góp ý vào các văn kiện trình Đại hội Đảng cấp trên.

Chỉ đạo tăng cường công tác giáo dục truyền thống, giáo dục ý thức trách nhiệm gắn với tổ chức quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, của ngành. Đảng ủy, lãnh đạo đơn vị đã nghiên cứu, xây dựng và hoàn thiện Chương trình hành động thực hiện Tiêu chuẩn đạo đức lối sống theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh của cán bộ, chiến sỹ Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH. Trong đó đưa ra được các tiêu chí chung cũng như tiêu chí cụ thể đối với từng cán bộ làm công tác chuyên môn phù hợp theo chức năng, nhiệm vụ được giao để từ đó mỗi một cán bộ, chiến sỹ tự đưa ra phương hướng phấn đấu của bản thân; tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, vận dụng 6 điều Bác Hồ dạy CAND, 4 điều Bác Hồ dạy lực lượng PCCC gắn với thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị trong thời gian tới. Ngoài ra Ban Chỉ đạo đã xây dựng một số chương trình hành động về thực hiện lối sống văn minh, lành mạnh khác như: "Xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - CA Thừa Thiên Huế không khói thuốc", "Xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - CA Thừa Thiên Huế thực hiện các quy định của pháp luật về nồng độ cồn khi điều khiển phương tiện giao thông cơ giới đường bộ"...triển khai thực hiện trong toàn lực lượng. Định kỳ hàng tuần, tháng, quý đơn vị đều

*Thượng tá, Trưởng phòng Cảnh sát PCCC&CNCH CA tỉnh Thừa Thiên Huế



Cố đô Huế. *Ảnh: TTXVN*

tổ chức bình xét, đánh giá, phân loại đối với tập thể, cá nhân để biểu dương những gương người tốt, việc tốt; phát hiện kịp thời các tồn tại, thiếu sót cũng như khuyết điểm đối với mỗi cán bộ, chiến sỹ, từng tổ, đội công tác và từ đó đưa ra biện pháp khắc phục ngay các hạn chế; góp phần đấu tranh, ngăn ngừa ngay từ ban đầu các biểu hiện suy thoái về phẩm chất chính trị, lối sống tham ô, lãng phí. Đặc biệt trong từng giai đoạn 2 năm (2007-2008); 4 năm (2007-2010) Ban Chỉ đạo đã tổ chức cho cán bộ, đảng viên, chiến sỹ tham gia kiểm điểm về nhận thức đối với ý nghĩa, tác dụng của CVĐ; phê bình và tự phê bình, đánh giá về phẩm chất, bản lĩnh chính trị, đạo đức lối sống, ý thức trách nhiệm công tác, ý thức phục vụ nhân dân để đưa ra phương hướng khắc phục, thực hiện trong thời gian tới.

Bên cạnh đó đã tạo ra sự thống nhất cao về nhận thức tư tưởng và hành động trong toàn lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - CA Thừa Thiên Huế về thực hiện CVĐ. Các đội nghiệp vụ, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ đều hưởng ứng tích cực và xây dựng các kế hoạch, tổ chức sinh hoạt chính trị theo nội dung các nội dung CVĐ. Đảng ủy, lãnh đạo, Ban Chỉ đạo đơn vị luôn nêu cao trách nhiệm, gương mẫu đi đầu trong công tác tuyên truyền, chỉ đạo và thực hiện CVĐ, chấp hành quy định của Đảng, Nhà nước, của ngành. Kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện các nội dung, các bước của CVĐ cũng như Chỉ thị số 05 của Bộ trong toàn lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH Công an tỉnh. Ban Chỉ đạo định kỳ tổ chức các đợt sinh hoạt nhằm đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình chỉ đạo; rà soát, bổ sung các nội dung, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo nhằm phát huy cao nhất trách nhiệm và tinh thần sáng tạo trong công tác chỉ đạo của các thành viên. Chủ động xây dựng các chương trình, kế hoạch triển khai có hiệu quả, thiết thực các nội dung, các bước của CVĐ và phong trào học tập thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy CAND, 4 điều Bác Hồ dạy lực lượng PCCC. Làm tốt công tác phòng ngừa, chống tiêu cực, tệ nạn; tăng cường quản lý cán bộ, chiến sỹ, không để cán bộ, chiến sỹ sai phạm.

Nhờ sự thống nhất trong toàn lực lượng và vận dụng sáng tạo của Đảng ủy, lãnh đạo, Ban Chỉ đạo CVĐ nên qua 4 năm thực hiện CVĐ và phong trào học tập, thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy đã tạo ra sức lan toả lớn, làm thay đổi mạnh mẽ nhận thức của mỗi cán bộ, đảng viên, chiến sỹ Cảnh sát PCCC&CNCH - CA Thừa Thiên Huế; bước đầu đã có sự chuyển biến trong hành động từ học tập sang làm theo tấm gương đạo đức của Bác thể hiện rõ trên mọi mặt công tác, sinh hoạt, chiến đấu.

Toàn lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH từ Đảng ủy, lãnh đạo đơn vị cho đến các đồng chí cán bộ, đảng viên, chiến sỹ đã nhận thức đầy đủ vị trí, ý nghĩa to lớn, tầm quan trọng và tính tất yếu của CVĐ và phong trào học tập thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy. Từ nhận thức đó đã thể hiện rõ nét qua việc tự giác tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống, luôn giữ vững bản lĩnh chính trị, tuyệt đối trung thành với Đảng, Tổ quốc, ngành và nhân dân. Phát huy tinh thần trách nhiệm trên các lĩnh vực công tác, chiến đấu, tích cực, chủ động hưởng ứng và thực hiện nghiêm túc, có trách nhiệm, hiệu quả cao các nội dung, biện pháp đã đề ra trong quá trình tổ chức thực hiện CVĐ và phong trào học tập, thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy. Đoàn kết, nâng cao trí tuệ, xây dựng lực lượng, xây dựng Đảng ngày càng trong sạch vững mạnh. Nâng cao chất lượng sinh hoạt chính trị, kiểm điểm, đánh giá, tự phê bình và phê bình gắn với củng cố lễ tiết, tác phong, thái độ công tác và các quy trình công tác, cải cách hành chính; thực hiện tốt quy chế dân chủ trong công tác PCCC. Chấn chỉnh và nâng cao ý thức phục vụ nhân dân, xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đoàn kết, thống nhất, phấn đấu nhận và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Một điểm nổi bật là ở tất cả các lĩnh vực công tác, chiến đấu đều đã xuất hiện nhiều gương tốt, việc tốt tận tụy với công việc, kính trọng lễ phép với nhân dân, nêu gương sáng về cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư, nâng cao tinh thần trách nhiệm, hết lòng hết sức phục vụ nhân dân.

Trong công tác chuyên môn, 4 năm qua căn cứ Nghị quyết và Chương trình công tác hàng năm và các nội dung đã ký giao ước thi đua thực hiện CVĐ và phong trào CAND học tập, thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy; Đảng ủy, lãnh đạo, Ban Chỉ đạo CVĐ đơn vị đã tập trung chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ, kế hoạch, phấn đấu đạt và vượt các chỉ tiêu đã đề ra. Chủ động trong công tác tham mưu, giúp Giám đốc Công an tỉnh trình UBND tỉnh ký ban hành 02 Chỉ thị tăng cường công tác PCCC và các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo các cấp, ngành triển khai có hiệu quả các nội dung về an toàn PCCC theo quy định của Luật PCCC; phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí, đài truyền hình, phát thanh đăng, phát được 260 tin bài, phóng sự về công tác PCCC; huấn luyện kiến thức, nghiệp vụ PCCC cho 170 lớp với 11.542 người; tiếp nhận và tiến hành thẩm duyệt thiết kế về PCCC đối với 254 hồ sơ công trình; nghiệm thu về PCCC đưa vào hoạt động đối với 82 công trình; tổ chức kiểm tra 2.183 lượt cơ sở, phát hiện hơn 4.958 thiếu sót, hướng dẫn lãnh đạo cơ sở khắc phục ngay

(Xem tiếp trang 35)



Cầu sông Hàn, thành phố Đà Nẵng. *Ảnh: TTXVN*

PHONG TRÀO THI ĐUA LÀM THEO LỜI BÁC Ở PHÒNG CẢNH SÁT PCCC&CNCH CÔNG AN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

NGUYỄN HUY PHONG*

Ngay sau khi có kế hoạch của Công an Thành phố về việc tổ chức thực hiện cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh – CAND vì nước quên thân, vì dân phục vụ", Cấp ủy chi bộ, lãnh đạo Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH CATP Đà Nẵng đã quán triệt sâu sắc trong toàn thể cán bộ đảng viên, chiến sỹ về mục đích và ý nghĩa của cuộc vận động, đồng thời xây dựng kế hoạch và chương trình cụ thể để tổ chức thực hiện. Cuộc vận động đã được triển khai song song, gắn với việc thực hiện nghiêm túc 6 điều Bác Hồ dạy CAND và 4 điều Bác dạy lực lượng Cảnh sát PCCC.

Trong quá trình triển khai cuộc vận động, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH CATP Đà Nẵng đã đẩy mạnh công tác giáo dục cán bộ chiến sỹ (CBCS), nhất là những chiến sỹ trẻ về nhận thức chính trị, lòng trung thành với Đảng, với Tổ quốc và nhân dân, xây dựng niềm tự hào, lòng yêu ngành, yêu nghề, tình đồng chí, đồng đội. Thường xuyên quán triệt các Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và quy định của Ngành; ngoài việc bồi dưỡng nhận thức, từng tổ đội, cá nhân CBCS trong đơn vị đã xây dựng chương trình hành động cụ thể, tổ chức ký cam kết thực hiện tốt cuộc vận động.

Bên cạnh đó, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH CATP Đà Nẵng đã chỉ đạo tiến hành sơ kết, kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện các Nghị quyết của Đảng, của Ngành liên quan đến việc quản lý cán bộ Đảng viên, chiến sỹ như: Quy định của Ban Bí thư về 19 điều đảng viên không được làm, Nghị quyết số 02/NQ-ĐU của Đảng ủy CATW, quy định 11 điều CBCS Công an không được làm...; kết hợp với việc CBCS tổ chức kiểm điểm về lập trường, rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống, ý thức trách nhiệm đối với công việc, chất lượng hiệu quả thực hiện nghiệm vụ chính trị được giao, thái độ tinh thần phục vụ nhân dân... đồng thời tiến hành rà soát, kiểm tra việc thực hiện các quy chế dân chủ của Bộ có liên quan, trong đó có quy chế làm việc, quy trình công tác nghiệp vụ được xây dựng, bổ sung thường xuyên, đưa việc thực hiện vào nề nếp và khuôn khổ.

Để cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh đi vào chiều sâu, Chi ủy đã có kế hoạch cụ thể chỉ đạo thực hiện tốt các bước:

* Thượng tá, Phó trưởng Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH Công an TP. Đà Nẵng

PHÒNG CẢNH SÁT PCCC&CNCH - CÔNG AN TỈNH HÀ NAM

ĐẨY MẠNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH PHỤC VỤ NHÂN DÂN

PHÙNG MAI THÁM*



Hà Nam nằm ở cửa ngõ phía Nam của thủ đô Hà Nội đã và đang trở thành tỉnh có sức hấp dẫn lớn đối với những nhà đầu tư trong và ngoài nước. Để tạo điều kiện cho các doanh nghiệp yên tâm đầu tư, cải cách hành chính (CCHC) được cấp ủy, chính quyền địa phương xác định là một trong những động lực mạnh mẽ thúc đẩy kinh tế, ổn định an ninh xã hội, đưa tỉnh nhanh chóng hội nhập với sự phát triển chung của đất nước. Trong đó đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước trong lĩnh vực PCCC nhằm ngăn chặn kịp thời các nguy cơ cháy, nổ lớn, làm giảm số vụ cháy và thúc đẩy phong trào toàn dân tham gia PCCC trên địa bàn toàn tỉnh được UBND tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh mà trực tiếp là Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hà Nam đặc biệt coi trọng.

Căn cứ vào kế hoạch của Giám đốc Công an tỉnh, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hà Nam đã xây dựng chương trình CCHC tập trung chính vào: cải cách thủ tục hành chính và xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, chiến sỹ CAND.

Trong đó, cải cách thủ tục hành chính được coi là điểm căn bản nhất. Xác định đây là khâu đột phá trong CCHC, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hà Nam đã tiến hành rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, tham mưu đề xuất với Tỉnh ủy, UBND tỉnh và Giám đốc Công an tỉnh ban hành nhiều văn bản chỉ đạo hướng dẫn cụ thể công tác PCCC, phòng nổ cho phù hợp với nội dung và yêu cầu của công tác cải cách thủ tục hành chính trong giai đoạn hiện nay. Nhìn chung, các văn bản ban hành đều đảm bảo chất lượng, cô đọng có chiều sâu, định hướng chỉ đạo rõ ràng giúp các cơ quan, đơn vị và cá nhân hiểu rõ tiến tới thực hiện đúng các quy định của Nhà nước trên lĩnh vực PCCC. Các văn bản, thủ tục liên quan đến quản lý Nhà nước trong lĩnh vực PCCC đều được mẫu hóa, công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng như: Đài phát thanh, báo chí, website của tỉnh... và niêm yết công khai tại trụ sở tiếp dân của đơn vị. Hiện nay, căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hà Nam đã quán triệt đến từng cán bộ, chiến sỹ tầm quan trọng của CCHC nói chung, cải cách thủ tục hành chính nói riêng và triển khai thực hiện giảm bớt thủ tục hành chính đối với công tác: thẩm duyệt về PCCC; cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện về PCCC; cấp phép vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp và vận chuyển chất, hàng có nguy cơ cháy, nổ. Mặc dù quân số còn thiếu song đơn vị đã bố trí những đồng chí có trình độ chuyên môn cao, có kinh nghiệm giải quyết các thủ tục hành chính nhanh, gọn, chính xác, đáp ứng những yêu cầu, nguyện vọng của người dân. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, các cán bộ thường xuyên quản lý, theo dõi, bám sát địa bàn, cơ sở và kịp thời tham mưu cho các cơ quan, doanh nghiệp tổ chức thực hiện đúng các quy định của Nhà nước về PCCC, góp phần rút ngắn thời

*Thượng tá, Trưởng phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hà Nam

gian giải quyết hồ sơ PCCC. Chính điều này đã góp phần hạn chế sự lúng túng, phiền hà cho các tổ chức, công dân có liên quan đến hoạt động về an toàn PCCC cũng như hạn chế sai phạm, tiêu cực trong đội ngũ cán bộ, chiến sỹ làm công tác hành chính.

Hà Nam là một tỉnh có tiềm năng lớn về đá vôi, nhiều khu mỏ khai thác đá cung cấp nguyên liệu cho các nhà máy xi măng, sản xuất vôi, đá bột nhẹ và vật liệu xây dựng. Năm 2010, trên địa bàn tỉnh có 87 doanh nghiệp, cơ sở khai thác đá chủ yếu sử dụng phương pháp khoan nổ mìn vì vậy nhu cầu về sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh ngày càng gia tăng. Riêng năm 2010, các cơ sở đã sử dụng 3.300 tấn thuốc nổ các loại cho khai thác. Do đó, công tác tiếp nhận và giả quyết hồ sơ cấp phép vận chuyển vật liệu nổ được lãnh đạo Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hà Nam hết sức quan tâm. Để giảm bớt những thủ tục hành chính không cần thiết, tạo hành lang pháp lý thông thoáng cho các doanh nghiệp yên tâm hoạt động trên địa bàn tỉnh, Phòng đã phối hợp với các đơn vị cung ứng vật liệu nổ kiểm tra thủ tục, giấy phép của các đơn vị đến lấy hàng ngay ở lần đầu tiên. Do đó, hồ sơ cấp phép vận chuyển vật liệu nổ từ 7 loại giấy tờ nay chỉ còn 3 loại là: giấy giới thiệu, giấy chứng minh nhân dân và giấy báo hàng. Bên cạnh đó, nhằm tăng cường các biện pháp quản lý, đơn vị cũng mở hồ sơ theo dõi thời hạn của các loại giấy tờ có liên quan đến việc sử dụng vật liệu nổ, hạn chế tối đa vật liệu nổ bị trôi nổi bên ngoài thị trường và sử dụng không đúng mục đích cấp phép.

Kết quả, công tác cải cách thủ tục hành chính của đơn vị đã đạt được những thành tích đáng ghi nhận. Tất cả hồ sơ của cơ quan, doanh nghiệp và nhân dân gửi đến đều được giải quyết trước thời hạn và không để có đơn thư khiếu nại về công tác xử lý các thủ tục hành chính. Đối với công tác cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện về PCCC rút ngắn từ 7 ngày xuống còn 3 ngày; 20 ngày xuống còn 10 ngày với công tác thẩm duyệt các dự án, quy hoạch, dự án xây dựng; 30 ngày xuống 15 ngày với công tác thẩm duyệt thiết kế kỹ thuật công trình nhóm A và không quá 10 ngày đối với công trình thuộc nhóm B, C. Trong những năm gần đây, đơn vị đã giải quyết hàng trăm hồ sơ thẩm duyệt về PCCC các dự án, quy hoạch, thiết kế các công trình xây dựng và hồ sơ cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện về PCCC. Các hồ sơ đều giải quyết trước hoặc đúng thời hạn, không để tồn đọng và được thực hiện công khai tránh tình trạng sách nhiễu nhân dân.

Đơn vị đã chú trọng xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, chiến sỹ trong lực lượng. Hiện nay, đơn vị có trên 70 cán bộ, chiến sỹ trong đó có 30 đồng chí là chiến sỹ nghĩa vụ. Phòng thường xuyên giáo dục tư tưởng, chính trị, nêu cao tinh thần "vì nước quên thân, vì dân phục vụ". Mỗi cá nhân đều thấm nhuần và thấu hiểu sâu sắc 6 Điều Bác Hồ dạy Công an nhân dân, phấn đấu tu dưỡng đạo đức, phẩm chất cách mạng trên cơ sở "cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư". Chủ động thực hiện nghiêm túc, đúng quy định về công tác cán bộ, quy hoạch cán bộ lãnh đạo chỉ huy; tăng cường công tác tự kiểm tra, chấn chỉnh kỷ luật, tác phong, lề lối làm việc, hạn chế và ngăn ngừa cán bộ, chiến sỹ sai phạm. Đặc biệt, sau khi cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" được triển khai trong toàn thể đội ngũ cán bộ, chiến sỹ, 100% các cán bộ, chiến sỹ đã tích cực hưởng ứng, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, không có cán bộ, chiến sỹ nào mắc sai phạm phải xử lý kỷ luật.

Song song với việc nâng cao đạo đức, lối sống là nâng cao chất lượng chuyên môn của đội ngũ cán bộ, chiến sỹ thường xuyên cử cán bộ, chiến sỹ tham gia theo học các loại hình đào tạo từ trung cấp đến đại học để nâng cao trình độ nghiệp vụ phục vụ cho công tác chiến đấu cũng như mọi hoạt động tại cơ sở. Hàng năm, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hà Nam tổ chức cho cán bộ, chiến sỹ tham gia các lớp tập huấn nghiệp vụ do Công an tỉnh, Cục C66 tổ chức, đảm bảo nâng cao trình độ chuyên môn để có thể hoàn thành tốt nhiệm vụ góp phần bảo vệ sự bình yên của quê hương Hà Nam.

Nhằm tiến tới xây dựng lực lượng chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, đơn vị tham mưu đề xuất Giám đốc Công an tỉnh quan tâm trang bị phương tiện, dụng cụ phục vụ công tác, chiến đấu của đơn vị phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao. Hiện nay, đơn vị được cấp thêm một số loại xe như: ô tô chữa cháy, xe sitec, xe chỉ huy; một số máy bơm và các thiết bị công nghệ thông tin phục vụ cho công tác PCCC và đang hướng tới "internet hóa" trong khâu giải quyết công việc hành chính. Do hiện nay, toàn tỉnh Hà Nam chỉ có một đội PCCC đặt tại trung tâm tỉnh nên khi xảy ra sự cố cháy tại các địa bàn huyện nằm cách xa trung tâm, đơn vị gặp nhiều khó khăn trong quá trình tổ chức cứu chữa. Chính vì vậy, đơn vị đã tham mưu cho Giám đốc Công an tỉnh báo cáo Bộ Công an quyết định thành lập Đội PCCC khu vực Đồng Văn (huyện Duy Tiên) và đang gấp rút triển khai thực hiện để có thể đưa đội chữa cháy mới sớm đi vào hoạt động, phục vụ có hiệu quả công tác đảm bảo an toàn PCCC trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

Trong thời gian tới, để công tác CCHC trên lĩnh vực PCCC thực sự đạt hiệu quả và đi vào cuộc sống, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hà Nam đã triển khai xây dựng chương trình CCHC giai đoạn 2010 - 2020. Theo đó, đơn vị chủ trương tiếp tục rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục, hồ sơ có liên quan đến lĩnh vực PCCC. Tăng cường sự phối hợp giữa các đơn vị thực hiện chức năng quản lý Nhà nước trên lĩnh vực PCCC với các cơ quan, doanh nghiệp và cá nhân để việc giải quyết thủ tục hành chính được thuận lợi hơn. Chú trọng đến công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức liên quan đến PCCC và CCHC, đẩy mạnh phong trào toàn dân PCCC. Bên cạnh đó, đơn vị cũng đang gấp rút chuẩn bị đẩy nhanh tiến độ triển khai xây dựng Đội PCCC khu vực Đồng Văn và từng bước triển khai đề án quy hoạch tổng thể hệ thống các cơ sở PCCC giai đoạn 2011 - 2020 đã được UBND tỉnh phê duyệt để sớm đi vào hoạt động góp phần giảm thiểu số vụ cháy, nổ và thiệt hại do cháy, nổ gây ra trên toàn địa bàn tỉnh Hà Nam.■

NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY ĐỐI VỚI CÁC LOẠI TÀU, THUYỀN TRÊN SÔNG, BIỂN

TS. ĐỖ NGỌC CẨN*



Với vùng biển đặc quyền kinh tế rộng trên 1 triệu km², với bờ biển dài hơn 3.260km, trên 2.300 con sông, kênh lớn nhỏ, gần 2.800 đảo và nhiều danh lam thắng cảnh, Việt Nam là một trong 10 quốc gia có mạng lưới đường thuỷ nội địa lớn nhất trên thế giới. Những điều kiện trên là cơ sở thuận lợi để nước ta phát triển kinh tế, giao thông vận tải, du lịch cũng như mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế. Tận dụng những thế mạnh của tự nhiên, Đảng và Nhà nước ta đã quan tâm đến việc phát triển kinh tế trên nhiều lĩnh vực như: khai thác thuỷ hải sản, vận tải đường thuỷ, đóng tàu thuyền, dầu mỏ, khí đốt, du lịch...

Những năm gần đây, nhu cầu sử dụng tàu, thuyền của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước ngày càng tăng đã kéo theo sự phát triển mạnh mẽ ngành công nghiệp đóng tàu và vận tải biển. Đến tháng 12 năm 2009, Việt Nam có 1.598 tàu biển với tổng trọng tải lên tới hơn 6,2 triệu DWT, tuổi tàu bình quân đạt 11,8 tuổi. Việt Nam cũng đã chế tạo được nhiều tàu lớn, hiện đại với đủ các loại tàu thương mại khác nhau bao gồm tàu chở hóa chất, tàu chở khí hóa lỏng, tàu cao tốc chở khách... Nhiều nhà máy đã chế tạo thành công các loại tàu chở contener lên đến 1.700 TEU, tàu khách cao tốc, tàu chở dầu lên đến 105.000DWT.

Trong lĩnh vực khai thác đánh bắt thuỷ hải sản, tính đến năm 2008 có gần 130.000 tàu, thuyền, trong đó có 44.000 tàu thuyền thủ công, 81.800 tàu, thuyền máy với tổng công suất 6.038.000 CV, tăng 65% so với năm 2002 về số lượng và 34,4% về tổng công suất. Trong đó, tàu có khả năng khai thác hải sản xa bờ chiếm khoảng 20% trong tổng số tàu lắp máy.

Sự phát triển mạnh về số lượng, chất lượng tàu, thuyền ở nước ta có vai trò quan trọng đối với sự phát triển của nền kinh tế. Song, bên cạnh những mặt tích cực trên, do nhiều nguyên nhân, công tác đảm bảo an toàn hàng hải nói chung, phòng chống cháy nổ nói riêng trên các tàu, thuyền ở nước ta vẫn chưa được chú trọng đúng mức. Vì vậy, đã xảy ra nhiều vụ cháy nổ tàu, thuyền, đặc biệt là các tàu chở xăng dầu gây hậu quả rất nghiêm trọng. Điển hình như: hồi 13 giờ 45 phút ngày 14 tháng 12 năm 2008, tàu chở dầu số hiệu KH 0478H có trọng tải trên 45 tấn, chủ tàu là ông Dương Sâm, trú tại Nha Trang đã phát nổ từ buồng lái và bốc cháy dữ dội tại khu vực phía nam vịnh Nha Trang, Khánh

*Đại tá, Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC

Hòa. Hậu quả vụ cháy nổ làm 1 người chết, 2 người bị thương. Sau đó, chiếc tàu bị cháy này trôi dạt vào một sà lan gần đó, làm chiếc sà lan và 2 chiếc thuyền bốc cháy; vụ cháy tàu Nhật Thuần thuộc Công ty TNHH Bình Thuận ngày 17/6/2009, chở 1.793m^3 dầu thô lẫn nước và 10.000 lít dầu DO sau khi tiếp nhận từ tàu Chí Linh ra neo đậu cách đó khoảng 1km thì đột ngột bị cháy nổ và chìm tại vị trí cách mũi Vũng Tàu 3,5 hải lý. Hậu quả của vụ cháy nổ là 3 thuyền viên bị chết, ngoài ra gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến môi trường bởi vì dầu loang rộng trên mặt biển; vụ cháy xảy ra lúc 20 giờ 45' ngày 26 tháng 11 năm 2009 đối với tàu Long Phú 1 mang số hiệu VNSG 1507 của Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu đường thủy, trực thuộc Tổng Công ty Xăng dầu Việt Nam Petroloimex. Tàu Long Phú 1 chở khoảng 950.000 lít xăng A95 lưu thông theo hướng từ thành phố Hồ Chí Minh đi Nha Trang, Khánh Hòa, khi đến đoạn sông Tắc Nổi, gần ngã ba sông Lòng Tàu - sông Dừa thuộc xã Tam Thôn, huyện Cần Giờ, thành phố Hồ Chí Minh thì va chạm với sà lan HD 1347 thuộc Công ty TNHH Trung Dũng (ở Tân Việt, Thanh Hà, Hải Dương) chở đá xay làm xi măng đi từ Vũng Tàu vào Thành phố Hồ Chí Minh. Vụ va chạm làm rách mạn trái khoang hầm số 01 của tàu chạy về phía lái của tàu, tạo các tia lửa cùng lúc tại khoang hầm số 01 rồi bốc cháy. Lượng xăng bị cháy và tràn ra sông khoảng 219.585 lít...

Cho đến nay, các cơ quan chức năng chưa thống kê chính thức về số lượng, nguyên nhân cũng như thiệt hại của các vụ cháy, nổ tàu, thuyền, song những vụ cháy nổ trên cũng đã phần nào phản ánh nguy cơ tiềm ẩn về cháy nổ lớn đối với các phương tiện hàng hải này. Thực tế cho thấy, công tác phòng chống cháy nổ trên các tàu, thuyền ở nước ta hiện nay còn nhiều sơ hở, thiếu sót.

Một là: Ý thức PCCC tàu, thuyền của một bộ phận doanh nghiệp, chủ tàu chưa cao. Điều này được thể hiện ở chỗ nhiều tàu, thuyền không có nội quy, quy định, biển cấm, biển báo, sơ đồ hoặc biển chỉ dẫn về PCCC và thoát nạn. Nhiều người lái tàu, thuyền nhưng không có giấy phép, không có giấy chứng nhận đã qua huấn luyện nghiệp vụ về PCCC.

Hai là: Trang bị phương tiện PCCC trên các tàu, thuyền hiện nay cũng chưa được các chủ tàu, thuyền quan tâm đúng mức. Nhiều tàu, thuyền không có một dụng cụ chữa cháy nào hoặc có trang bị nhưng mang tính đối phó, phương tiện quá hạn sử dụng, không được kiểm tra vận hành thường xuyên nên khi xảy ra sự cố không phát huy tác dụng. Tàu, thuyền lại ở xa đất liền, việc cứu chữa gặp nhiều khó khăn hơn so với trên đất liền nên thường gây ra hậu quả lớn.

Ba là: Việc bố trí, sắp xếp nhiên liệu, vật tư, hàng hoá và các dụng cụ sinh hoạt ở nhiều tàu, thuyền chưa đảm bảo an toàn, còn tiềm ẩn nguy cơ cháy nổ cao. Các tàu, thuyền hoạt động bằng nhiên liệu chủ yếu là dầu Diezen và thường phải hoạt động lâu dài nên chủ tàu, thuyền mua tích trữ với số lượng lớn, chứa trong các can nhựa, thùng phi để trong khoang thuyền. Trên tàu, thuyền chủ yếu sử dụng gas phục vụ sinh hoạt, song cách bảo quản và sử dụng rất tùy tiện. Bình gas không để ở những nơi an toàn như gần nguồn nhiệt, gần dụng cụ dự trữ dầu. Nếu quá trình sử dụng để rò rỉ khí gas gây cháy, gặp những can dầu dự trữ trên tàu, thuyền sẽ trở thành đám cháy lớn, nhanh chóng lan ra trên diện rộng, rất khó dập tắt.

Bốn là: Nhiều tàu, thuyền không đăng kiểm kỹ thuật, không được bảo dưỡng thường xuyên nên không đảm bảo an toàn PCCC, nhiều tàu chở dầu không đạt tiêu chuẩn, không đảm bảo được yêu cầu về phòng chống cháy nổ. Trên thực tế, nhiều tàu chở dầu đã cũ, công tác sửa chữa, bảo dưỡng thường xuyên không được coi trọng nên khi xảy ra va chạm rất dễ rò rỉ, gây cháy. Các khoang chứa dầu không đảm bảo độ kín theo tiêu chuẩn nên hơi dầu thoát ra, hơi dầu nặng hơn không khí bay sát sàn boong tàu, tích tụ trong các góc boong, tràn vào các kho, các két có tường bao bọc trên tàu. Khi lượng hơi dầu đủ đậm đặc chỉ cần gặp tia lửa có thể dẫn đến cháy nổ.

Năm là: Hệ thống điện sử dụng trên tàu, thuyền thường quá cũ, dễ chạm, chập cũng là mối nguy hiểm về cháy nổ. Các bình ắc quy lớn không được bảo vệ an toàn, quá trình di chuyển do sóng gió tác động, vật liệu để trên thuyền sẽ va đập phải dẫn đến chập điện xảy ra cháy. Việc thắp nhang thờ, cúng trên tàu, thuyền gần các vật liệu dễ cháy cũng là một trong những nguyên nhân làm tăng nguy cơ cháy nổ.

Sáu là: Mật độ neo đậu của tàu, thuyền tại các bến cảng cũng là vấn đề bất cập cần phải quan tâm trong công tác phòng chống cháy, nổ. Các tàu, thuyền neo đậu san sát nhau rất dễ xảy ra va chạm có thể dẫn đến cháy, nổ. Mặt khác, khi xảy ra cháy nổ rất dễ bị cháy lan. Việc di chuyển các tàu thuyền ra khỏi vùng nguy hiểm và công tác tiếp cận đám cháy để cứu chữa cũng sẽ gặp khó khăn do ùn tắc giao thông.

Bảy là: Công tác kiểm tra, phát hiện và xử lý các tàu, thuyền không đảm bảo an toàn PCCC còn nhiều hạn chế do các phương tiện này hoạt động lưu động, công tác quản lý còn sơ hở, lực lượng kiểm tra mỏng, phương tiện tuần tra kiểm soát cũng như các điều kiện phục vụ cho việc xử lý vi phạm còn thiếu.

Trong tương lai, số lượng tàu, thuyền ở nước ta ngày càng tăng, các tàu được sử dụng để vận chuyển xăng dầu, khí đốt, hoá chất nguy hiểm ngày càng nhiều kéo theo đó là nguy cơ cháy nổ các phương tiện này ngày càng cao. Để nâng cao hiệu quả công tác phòng chống cháy nổ tàu thuyền trong thời gian tới, theo chúng tôi cần thực hiện tốt những nội dung sau:

1. Cục Hàng hải Việt Nam cần phối hợp với lực lượng Cảnh sát Giao thông đường thuỷ, lực lượng Cảnh sát PCCC, lực lượng Cảnh sát biển và chính quyền địa phương nơi có cảng tổ chức tuyên truyền, tập huấn, phổ biến kiến thức pháp luật, nghiệp vụ về phòng chống cháy nổ cho các doanh nghiệp kinh doanh vận tải, chủ tàu, thuyền người điều khiển, nhân viên các tàu, thuyền. Trong đó chú trọng đến các nội dung phù hợp với từng loại tàu, thuyền như: Yêu cầu, tiêu chuẩn về PCCC; những nguyên nhân cháy nổ tàu thuyền; các biện pháp đảm bảo an toàn cháy, nổ (chú ý cách sắp xếp hàng hoá, vật dụng trên tàu thuyền và hệ thống điện); quy định về trang bị phương tiện, dụng cụ PCCC; xử lý tình huống khi có cháy, nổ xảy ra... Đối với những người lái tàu thuyền bắt buộc phải được tập huấn theo chương trình riêng bởi lực lượng Cảnh sát PCCC và cấp giấy chứng nhận cho họ.

2. Các cơ quan chức năng cần tiến hành tổng kiểm tra, rà

(Xem tiếp trang 15)

CÔNG TÁC PCCC ĐỐI VỚI CÁC KHO TÀNG, BẾN BÃI CHỨA HÀNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

LÊ MẠNH HÙNG*



Tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn Thủ đô trong thời gian qua đã phát triển rất nhanh. Nhiều đơn vị, cơ sở mở rộng quy mô sản xuất với nhiều loại kho tàng, nhà xưởng được xây dựng. Nhưng do tính cạnh tranh của nền kinh tế thị trường, nhiều cơ sở đã phải đóng cửa hoặc thu hẹp sản xuất, kinh doanh...nên một số lớn kho tàng, xưởng sản xuất không sử dụng đến và được đem cho các đơn vị khác thuê làm văn phòng, kho tàng...Việc kinh doanh dịch vụ này do các công ty có chức năng thực hiện, một số do cá nhân, tổ chức thuê địa điểm, sau đó xây dựng, cơi nới, cải tạo thành kho bãi chứa hàng và cho các đơn vị khác thuê lại. Theo thống kê chưa đầy đủ, hiện nay trên địa bàn Hà Nội có khoảng 300 cơ sở có kho, bến bãi chứa hàng. Công tác PCCC tại đây còn bộc lộ rất nhiều bất cập như:

Hệ thống kho tàng, bến bãi cũ; kiến trúc chủ yếu là khung sắt, mái tôn, tường gạch bao quanh. Hệ thống điện cũ, nát, lắp đặt không đúng quy định. Các khoang chứa hàng hoá lớn nhưng việc sắp sếp hàng hoá tuỳ tiện không theo đúng quy định (Kho chứa hàng trong Ga Giáp Bát tại Km6 đường Giải Phóng, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai xảy cháy hồi 16h39' ngày 06/5/2009, làm chết 05 người và bị thương 05 người).

Nhà kho được ngăn ra và cho nhiều đơn vị thuê nên công tác quản lý không rõ ràng. Các đơn vị cho thuê đều giao cho cho các đơn vị thuê tự chịu trách nhiệm về công tác an ninh trật tự và an toàn PCCC cho nên không thống nhất trong điều hành và quản lý chung toàn bộ khu vực kho (Kho của Công ty TNHH Vận tải và Dịch vụ Hoa Việt thuê lại của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thuỷ sản Hà Nội, ngăn ra và cho 15 đơn vị khác thuê tại 107 phố Nguỵ Như Kon Tum, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, xảy cháy hồi 17h30' ngày 28/5/2009; thiệt hại: cháy gần hết (2.700m²/3.600m²) và tài sản giá trị trên 100 tỷ đồng).

Nhận thức của một số bộ phận lãnh đạo đơn vị, doanh nghiệp chưa cao nên thường xuyên vi phạm các nội quy, quy định về công tác PCCC như: thắp hương thờ cúng, đun nấu, câu móc điện trong kho ...

Lực lượng bảo vệ - PCCC tại chỗ mỏng, mỗi ca trực chỉ có 1 hoặc 2 bảo vệ, nên việc tuần tra, kiểm soát nhất là vào ban đêm bị hạn chế (hầu hết các vụ cháy kho đều xảy ra vào ban đêm) nên phát hiện cháy chậm và một số vụ cháy, lực lượng cơ sở tự cứu chữa, đến khi đám cháy phát triển lớn, mới báo cho lực lượng chữa cháy thành phố (kho nguyên liệu, thành phẩm và nhà xưởng sản xuất sơn, mực in của Công ty TNHH Thương mại Xuân An tại Khu công nghiệp vừa và nhỏ Phú Thị, huyện Gia Lâm xảy cháy hồi 20h42' ngày 11/9/2009, thiệt hại: cháy toàn bộ cơ sở với diện tích 2.500m² và hàng hoá trị giá khoảng 20 tỷ đồng).

Do các đơn vị tự ý thay đổi công năng, mục đích sử dụng nên công tác PCCC không đáp ứng được yêu cầu như: không có hệ thống chữa cháy vách tường, không có bể nước chữa cháy, không có giải pháp chống cháy lan (kho chứa hàng bánh kẹo, sữa, thực phẩm, mỹ phẩm, sách, thiết bị văn phòng (diện tích 1.700m²) của Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ Thể thao Quan Hoa tại số 20/165 đường Cầu Giấy, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy xảy cháy hồi 01h10' ngày 19/12/2009, thiệt hại: cháy toàn bộ kho và hàng hoá trị giá khoảng 10 tỷ đồng).

Công tác tổ chức chữa cháy đối với các vụ cháy kho tàng, bến bãi chứa hàng cũng gặp rất nhiều khó khăn như:

Thông tin báo cháy thường chậm (nhiều vụ đám cháy phát triển lớn rồi mới nhận được tin).

Các Đội PCCC ở xa cơ sở, đường giao thông hay tắc nghẽn

*Thượng tá, Phó Trưởng phòng Cảnh sát PCCC&CNCH CATP Hà Nội

nên việc tiếp cận đến đám cháy mất nhiều thời gian.

Nguồn nước phục vụ chữa cháy thiếu.

Đối với các kho tàng có mái tôn, tường gạch, sau một thời gian cháy ngắn đã bị sụp đổ, toả ra nhiều khói, khí độc trong khi đó cán bộ, chiến sỹ chữa cháy không có đủ thiết bị bảo vệ cũng như không có các thiết bị phá dỡ chuyên dụng (một số vụ cháy phải huy động các xe ủi xúc của các cơ quan khác để phá tường, dỡ mái nhà, bốc dỡ hàng hoá) cũng ảnh hưởng đến hiệu quả chữa cháy.

Theo thống kê của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - CATP Hà Nội, từ tháng 1/2008 đến 30/9/2010, tại Hà Nội đã xảy ra 21 vụ cháy kho tàng, bến bãi chứa hàng, gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản.

Trước tình hình trên, để làm tốt công tác PCCC đối với kho tàng, bến bãi chứa hàng, Phòng Cảnh sát PCCC - CATP Hà Nội đã tập trung triển khai một số vấn đề sau:

Một là: Tăng cường công tác kiểm tra, nắm tình hình, rà soát không để sót lọt cơ sở; nâng cao chất lượng công tác kiểm tra an toàn PCCC tại cơ sở. Áp dụng các tiêu chuẩn kỹ thuật và tình hình thực tế, kiến nghị cơ sở thực hiện các giải pháp PCCC như: tường ngăn cháy, xắp xếp hàng hoá, hệ thống điện, nguồn nước chữa cháy...Kiên quyết sử lý những hành vi vi phạm các nội quy, quy định về PCCC.

Hai là: Tổ chức tuyên truyền, huấn luyện nghiệp vụ cho lực lượng PCCC cơ sở. Duy trì việc phối kết hợp nhiều lực lượng tham gia thực tập phương án chữa cháy tại cơ sở. Đối với công tác tổ chức chữa cháy phải nghiên cứu, bổ sung các đội hình chữa cháy và chiến thuật chữa cháy. Đồng thời nghiên cứu, cải tiến nội dung và phương pháp học tập, tập luyện và kiểm tra nghiệp vụ để không ngừng nâng cao khả năng tác chiến của lực lượng PCCC trong mọi điều kiện.

Ba là: Phối hợp với các cơ quan chức năng đề xuất với các cấp có thẩm quyền chỉnh sửa, bổ sung các quy chuẩn, tiêu chuẩn có liên quan đến công tác PCCC cho phù hợp với tình hình hiện nay.

Bốn là: Nêu cao tinh thần trách nhiệm người đứng đầu cơ sở, phải quan tâm, theo dõi và chỉ đạo kịp thời thực hiện các yêu cầu đảm bảo an toàn PCCC.

Năm là: Tham mưu UBND các cấp tiếp tục ra các văn bản chỉ đạo các cấp, ngành, các cơ quan đơn vị thường xuyên thực hiện tốt Luật PCCC và đề xuất trang bị các phương tiện chữa cháy và cứu hộ phù hợp với tình hình hiện nay.

Tuy nhiên, để việc triển khai thực hiện công tác PCCC đạt hiệu quả cao, hạn chế thấp nhất số vụ cháy và thiệt hại do cháy gây ra cần có sự vào cuộc của các cấp, các ngành và của cả cộng đồng.■

NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC... *(Tiếp theo trang 13)*

soát lại các tàu, thuyền đang hoạt động để phát hiện những tàu, thuyền không được phép hoạt động, không đảm bảo an toàn PCCC, đặc biệt chú ý đến các tàu chở xăng dầu. Kiên quyết xử lý và yêu cầu chủ tàu, thuyền nghiêm túc thực hiện việc trang bị đầy đủ các quy định, nội quy, biển cấm, biển báo, sơ đồ, biển chỉ dẫn, các phương tiện, dụng cụ chữa cháy cần thiết, đúng tiêu chuẩn đối với từng loại tàu, thuyền. Những tàu, thuyền không đủ tiêu chuẩn kiên quyết không cho vận hành và phải được nâng cấp, cải tạo, kiểm định lại hoặc yêu cầu đóng mới. Tăng cường kiểm tra an toàn PCCC với các phương tiện tàu, thuyền thông qua các đợt tổng kiểm tra an toàn giao thông của các ban ngành chức năng.

3. Ban quản lý tại các cảng có mật độ tàu, thuyền thường xuyên neo đậu lớn cần tính toán đến nguy cơ cháy nổ và lập các phương án chữa cháy phù hợp. Đồng thời cần tính toán, bố trí lại vị trí neo đậu của tàu, thuyền đảm bảo không để xảy ra cháy lan sang tàu khác và thuận tiện cho công tác chữa cháy của lực lượng chức năng.

4. Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ chiến sỹ của lực lượng Cảnh sát PCCC trong việc ứng cứu các vụ cháy nổ tàu, thuyền trên sông, trên biển. Lực lượng Cảnh sát PCCC tại các địa phương có nhiều cảng, nhiều tàu thuyền có nguy cơ cháy nổ cao thường xuyên qua lại cần phải được trang bị kiến thức, được tập huấn thành thạo về kỹ năng cứu chữa các vụ cháy nổ tàu, thuyền, được diễn tập phương án thường xuyên và được trang bị các phương tiện, dụng cụ cần thiết. Đồng thời, phải thường xuyên, liên tục rèn luyện sức khoẻ, nghiệp vụ chiến đấu như bơi, lặn. Về lâu dài, tất cả các địa phương trên cần nghiên cứu, đề xuất các cấp có thẩm quyền thành lập Đội Cảnh sát PCCC chuyên trách trên sông, biển.

5. Do đặc thù các vụ cháy nổ tàu, thuyền xảy ra ở dưới nước nên công tác cứu chữa gặp rất nhiều khó khăn do xe chữa cháy không phát huy hiệu quả, việc huy động lực lượng phương tiện khác tham gia cứu chữa bị hạn chế. Vì vậy, Nhà nước cần quan tâm đầu tư các loại phương tiện (ca nô, tàu chữa cháy công suất lớn), trang thiết bị PCCC, chất chữa cháy sử dụng trên sông, trên biển và phương tiện thông tin liên lạc cho lực lượng Cảnh sát PCCC tại những nơi có nhiều bến cảng, nơi nhiều tàu, thuyền có nguy cơ cháy nổ cao thường xuyên qua lại.

6. Lực lượng Cảnh sát PCCC cần tăng cường công tác tổng kết rút kinh nghiệm sau mỗi vụ cháy nổ tàu, thuyền xảy ra để tìm ra nguyên nhân cháy nổ và những bài học trong công tác PCCC. Cục Cảnh sát PCCC và Cứu nạn, cứu hộ cần sớm nghiên cứu, tổng kết chuyên đề về cháy nổ tàu thuyền, đặc biệt là tàu chở xăng dầu, khí đốt để khuyến cáo các giải pháp nhằm ngăn chặn, hạn chế xảy ra cháy nổ cũng như nâng cao chất lượng công tác cứu chữa các vụ cháy nổ đối với các phương tiện tàu, thuyền trên sông, biển.■

NÂNG CAO HIỆU QUẢ ĐIỀU TRA BAN ĐẦU CÁC VỤ CHÁY, NỔ

PHẠM KHẮC LỊCH*

Trước tình hình cháy, nổ diễn biến phức tạp, lực lượng Công an nhân dân nói chung, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH nói riêng đã có nhiều cố gắng trong hoạt động điều tra nguyên nhân vụ cháy, nổ và đã thu được những kết quả nhất định. Tỷ lệ các vụ cháy đã được điều tra, làm rõ nguyên nhân ngày một tăng, góp phần quan trọng vào việc xử lý, giải quyết vụ cháy, nổ đảm bảo đúng pháp luật.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra ban đầu các vụ cháy, nổ, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH còn bộc lộ nhiều lúng túng, sơ hở, dẫn đến hiệu quả điều tra ban đầu các vụ cháy, nổ đạt kết quả chưa cao như mong đợi. Một số vụ bị rơi vào tình trạng câu dầm, bế tắc; nhiều vụ phải điều tra bổ sung hoặc điều tra lại. Thực trạng trên do nhiều nguyên nhân như: sự chưa rõ ràng trong quy định của các văn bản pháp luật liên quan đến quyền hạn điều tra của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH; sự phân công, phân cấp các hoạt động điều tra của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH trên cả nước chưa có sự thống nhất; nhận thức và trình độ, nghiệp vụ điều tra của đội ngũ cán bộ chiến sỹ trong lực lượng PCCC&CNCH chưa cao, chưa đồng đều; công tác đào tạo cán bộ điều tra trong lực lượng PCCC&CNCH chưa được chú trọng; trang thiết bị, phương tiện phục vụ điều tra vụ cháy, nổ còn nghèo nàn, lạc hậu; việc tổ chức thực hiện mối quan hệ phối hợp giữa lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH với các lực lượng khác trong quá trình điều tra vụ cháy, nổ vẫn còn nhiều điểm hạn chế, bất cập.

Để khắc phục tình trạng này, từ đó nâng cao hiệu quả hoạt động điều tra ban đầu các vụ cháy, nổ của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH ở nước ta, cần thực hiện tốt các nội dung chủ yếu sau:

1. Hoàn thiện quy định của pháp luật về các vấn đề liên quan đến quyền hạn điều tra của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH

Về pháp luật hình sự, các cơ quan chức năng cần sớm nghiên cứu ban hành văn bản hướng dẫn những tình tiết định khung hình phạt được quy định tại các Điều 232, 234, 238, 239 và 240 của Bộ luật Hình sự như: *gây hậu quả nghiêm trọng, rất nghiệm trọng, đặc biệt nghiêm trọng; vật phạm pháp có số lượng lớn, rất lớn, đặc biệt lớn*. Vì thực tế điều tra, truy tố, xét xử các tội phạm này ở nước ta còn rất nhiều quan điểm tranh cãi xoay quanh những vấn đề này, khiến cho quá trình giải quyết các vụ án gặp rất nhiều khó khăn.

Về pháp luật tố tụng hình sự, các cơ quan chức năng cũng cần sớm nghiên cứu sửa đổi, bổ sung trong Pháp lệnh Tổ chức điều tra hình sự, Thông tư số 04/2004/TT-BCA(V19) về quyền hạn điều tra của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, của các Sở Cảnh sát PC&CC và các Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH Công an cấp tỉnh. Theo chúng tôi, có thể bổ sung thêm quyền hạn tiến hành một số hoạt động điều tra cho một số đồng chí giữ chức vụ Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng ở cấp Cục Cảnh sát PCCC&CNCH hoặc ở Sở Cảnh sát PC&CC; ở Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH các địa phương có thể bổ sung thêm một số đồng chí Đội trưởng, Đội phó Đội Tham mưu hoặc Đội Kiểm tra. Đồng thời, cũng cần quy định rõ trong Pháp lệnh, Thông tư về quyền hạn tiến hành các hoạt động *khám xét, khám nghiệm hiện trường* của những người này và phân định rõ với thẩm quyền tiến hành của Cơ quan điều tra chuyên trách.

2. Nâng cao nhận thức, trình độ pháp luật, nghiệp vụ điều tra của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH về công tác điều tra ban đầu các vụ cháy

Trước mắt, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH kiến nghị, đề xuất với Bộ Công an và các đơn vị chức năng mở các lớp tập huấn về nghiệp vụ điều tra cháy, nổ cho toàn thể cán bộ chiến sỹ làm công tác điều tra, xử lý các vụ cháy, nổ thuộc lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH trên cả nước.

Về lâu dài, để đảm bảo đội ngũ cán bộ điều tra của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH chính quy, tinh nhuệ, đáp ứng được yêu cầu trong tình hình mới, Trường Đại học PCCC cần nghiên cứu, báo cáo đề xuất cấp có thẩm quyền cho phép đào tạo một số chuyên ngành mới như: *Chuyên ngành Điều tra cháy, nổ; Chuyên ngành Giám định dấu vết cháy, nổ*. Đội ngũ cán bộ này sẽ là lực lượng nòng cốt, chủ công trong công tác điều tra, xử lý các vụ cháy, nổ ở nước ta.

3. Kiện toàn tổ chức, đổi mới chế độ chính sách, tăng cường trang bị phương tiện cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH để thực hiện tốt nhiệm vụ điều tra ban đầu các vụ cháy, nổ

Những năm tới, hệ thống, tổ chức điều tra các vụ cháy, nổ trong lực lượng Cảnh sát PCCC sẽ được hình thành ở tất cả các địa phương trên cả nước. Ở các Sở Cảnh sát PC&CC sẽ có Phòng điều tra, xử lý các vụ cháy, nổ; ở Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH các địa phương sẽ có Đội điều tra, xử lý các vụ cháy, nổ. Vì vậy, vấn đề tổ chức, nhân sự cho các đơn vị này cần phải được quan tâm hàng đầu. Công an các địa phương cần điều động, bố trí những cán bộ điều tra, điều tra viên có kinh nghiệm trong điều tra cháy, nổ. Đồng thời, tuyển chọn những cán bộ kỹ thuật hình sự, học viên tốt nghiệp Đại học PCCC, các trường đại học ngoài ngành nhưng có năng khiếu về điều tra, có niềm đam mê với

*Trung úy, Giảng viên Bộ môn Pháp luật và Nghiệp vụ CAND - Trường ĐH PCCC

công việc này để gửi đi đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu về pháp luật, nghiệp vụ điều tra nói chung, điều tra cháy, nổ nói riêng.

Bên cạnh đó, ngành Công an cần có chế độ chính sách thoả đáng với lực lượng làm công tác điều tra các vụ cháy, nổ để họ yên tâm công tác. Mặt khác, cũng cần tăng cường kinh phí mua sắm trang thiết bị, phương tiện, máy móc hiện đại để phục vụ công tác khám nghiệm hiện trường, giám định dấu vết cháy, nổ đạt kết quả, chất lượng cao nhất.

4. Tăng cường mối quan hệ phối hợp giữa lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH với các lực lượng khác trong điều tra ban đầu các vụ cháy

Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH cần thường xuyên trao đổi thông tin về vụ cháy với cơ quan điều tra và các cơ quan khác hữu quan khác có liên quan. Tránh tình trạng, tổ chức khám nghiệm hiện trường vụ cháy xong nhưng không tiến hành các biện pháp điều tra khác hoặc các lực lượng vẫn tiến hành các biện pháp điều tra nhưng không có mối quan hệ thông tin thường xuyên với nhau. Để tăng cường mối quan hệ phối hợp trong điều tra vụ cháy, nổ giữa các lực lượng có liên quan, theo chúng tôi, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH cần sớm nghiên cứu, đề xuất Bộ Công an ban hành *Quy chế phân công, phối hợp giữa các lực lượng Công an nhân dân trong điều tra ban đầu các vụ cháy, nổ*. Hy vọng rằng, hoạt động điều tra ban đầu các vụ cháy, nổ ở nước ta tránh được sự chồng chéo, đạt hiệu quả cao.■

MỘT SỐ NHIỆM VỤ... *(Tiếp theo trang 5)*

Hiện nay cả nước có 151 đội chữa cháy chuyên nghiệp, còn thiếu nhiều so với yêu cầu thực tế. Theo quy định, một đội Cảnh sát PCCC&CNCH chỉ hoạt động hiệu quả trong phạm vi bán kính 5km, trong khi đó một số địa phương phải quản lý những địa bàn có bán kính lên tới 150km. Lực lượng, phương tiện PCCC, CNCH còn thiếu nghiêm trọng, nhất là chiến sỹ lái xe chữa cháy, các phương tiện chữa cháy đặc chủng như: chữa cháy trong hầm lò, chữa cháy nhà cao tầng, chữa cháy trên sông, biển, phương tiện CNCH; số lượng xe chữa cháy hoạt động tốt chỉ chiếm khoảng 30% số; đầu tư cho phương tiện CNCH hầu như chưa có gì...

Để khắc phục những khó khăn, bất cập, tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác PCCC, kiềm chế số vụ cháy và thiệt hại do cháy gây ra, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, trong thời gian tới, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH cần triển khai các biện pháp công tác sau:

Một là, tiếp tục triển khai thực hiện Luật PCCC; thực hiện có hiệu quả Chỉ thị 1634/CT-TTg, ngày 31/8/2010 về Tăng cường chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ cấp bách, trọng tâm trong công tác phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; bổ sung và hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực PCCC nhất là đối với các công trình xây dựng; chế độ chính sách đối với những người tham gia chữa cháy; việc bồi thường thiệt hại về phương tiện, tài sản được huy động chữa cháy nhà, công trình bị phá dỡ; rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành để phù hợp yêu cầu thực tế...

Hai là, tập trung triển khai tổng kết 10 năm thực hiện Luật PCCC và các hoạt động hướng đến kỷ niệm 50 năm ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Lệnh công bố Pháp lệnh Quy định việc quản lý của Nhà nước đối với công tác PCCC với những hình thức phong phú, hiệu quả, thu hút sự tham gia của đông đảo các tầng lớp nhân; phối hợp với Cục Văn hóa cơ sở, Bộ Văn hóa, thể thao và du lịch phát động, tổ chức thi tiểu phẩm và tranh cổ động về PCCC; tổ chức tổng kết phong trào lực lượng Cảnh sát PCCC 50 năm làm theo lời Bác; tổ chức Hội thi kỹ thuật nghiệp vụ PCCC đối với các lực lượng PCCC theo chuyên ngành, khu vực, địa bàn và trên toàn quốc; phối hợp tổ chức diễn tập phương án chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ tại một số cơ sở kinh tế trọng điểm; tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật PCCC tạo ra sự chuyển biến mới về nhận thức của cấp ủy, chính quyền các cấp, người đứng đầu cơ sở và nhân dân trong công tác PCCC; tôn vinh và nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác PCCC...

Ba là, hoàn thiện, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt để triển khai đề án quy hoạch tổng thể hệ thống cơ sở PCCC và CNCH đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030.

Bốn là, tiếp tục triển khai các biện pháp nghiệp vụ đấu tranh ngăn chặn cháy lớn, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của các cấp, các ngành, các đơn vị cơ sở và toàn dân về trách nhiệm thực hiện các quy định của pháp luật về PCCC; kiên quyết đấu tranh loại trừ các nguyên nhân dẫn đến cháy lớn, gây thiệt hại nghiêm trọng, tập trung vào các chuyên đề lớn như: PCCC nhà cao tầng, chợ, trung tâm thương mại, các cơ sở sản xuất có nguy hiểm cháy nổ cao, điện, xăng dầu, khí đốt hóa lỏng...tuyên truyền, phổ biến pháp luật và kiến thức PCCC; tuyên truyền nâng cao ý thức, trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở trong việc tổ chức thực hiện công tác PCCC; đổi mới, nâng cao chất lượng công tác huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho lực lượng PCCC tại chỗ; bám sát địa bàn, cơ sở xây dựng các đội PCCC cơ sở và dân phòng, nhất là đối với các cơ sở ở xa đội chữa cháy; tập trung thanh tra, kiểm tra an toàn PCCC đối với các cơ sở có nguy hiểm cháy nổ cao.

Năm là, đẩy mạnh công tác xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH, tích cực triển khai cải cách hành chính; tiếp tục công khai hoá, đơn giản hoá các thủ tục hành chính trong lĩnh vực PCCC; tập trung chỉ đạo triển khai nhiệm vụ cứu nạn, cứu hộ hàng ngày trong toàn lực lượng, triển khai công tác đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ cứu nạn, cứu hộ, từng bước hoàn thiện về tổ chức, trang bị phương tiện để lực lượng này đáp ứng yêu cầu thực tế đặt ra.

Sáu là, đầu tư cho công tác nghiên cứu khoa học, công nghệ PCCC&CNCH, nghiên cứu chính sách thu hút sự tham gia của các nhà khoa học trong và ngoài ngành. Tăng cường mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế trong lĩnh vực PCCC để tranh thủ nguồn viện trợ cho công tác nghiên cứu khoa học, đào tạo cán bộ và đầu tư công nghệ PCCC, CNCH.■

LÀNG NGHỀ TRUYỀN THỐNG Ở BẮC NINH VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA TRONG CÔNG TÁC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY

TS. ĐÀO HỮU DÂN*
ThS. HOÀNG NGỌC HẢI**

Bắc Ninh nổi tiếng với khoảng 120 làng nghề, trong đó có 62 làng nghề truyền thống hiện đang phát triển thành thế mạnh và tiềm năng lớn của tỉnh. Tuy nhiên, tại nhiều làng nghề công tác PCCC chưa được chú trọng, để xảy ra nhiều vụ cháy đáng tiếc, gây thiệt hại lớn về tài sản. Nguy cơ hỏa hoạn rình rập tại các làng nghề này là rất cao.



Bắc Ninh là một tỉnh thuộc đồng bằng Bắc Bộ, nằm trong vùng Châu thổ Sông Hồng, thuộc tam giác kinh tế trọng điểm phía Bắc Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh. Trong những năm qua, kinh tế tỉnh Bắc Ninh đã có bước phát triển đáng kể, sản xuất lương thực tăng trưởng cao. Dựa vào nguồn tài nguyên sẵn có, Bắc Ninh đang có lợi thế trong phát triển các làng nghề. Hiện nay, ở Bắc Ninh có 120 làng nghề, trong đó có 62 làng nghề truyền thống, đang phát triển thành thế mạnh và tiềm năng lớn của tỉnh. Nhờ đổi mới cơ chế, với chính sách khuyến khích phát triển kinh tế phù hợp nên số hộ sản xuất, doanh nghiệp ở các làng nghề của Bắc Ninh ngày càng tăng nhanh. Nhiều nghề truyền thống được khôi phục và phát triển mạnh như: đồ gỗ mỹ nghệ Đồng Kỵ, giấy Phong Khê, tre trúc Xuân Lai, đúc đồng Đại Bái... và còn có nhiều làng nghề mới, ngành nghề mới được hình thành.

Trong 62 làng nghề truyền thống, có 53 làng nghề sản xuất tiểu thủ công nghiệp, 4 làng nghề xây dựng, 3 làng nghề thương mại, 1 làng nghề vận tải, 1 làng nghề kinh doanh giống thủy sản. Trung bình 1 làng nghề hoạt động ổn định thu hút 80% số lao động địa phương và mang lại nguồn thu nhập khá ổn định bảo đảm cuộc sống của người lao động tại các vùng quê. Các làng nghề đã tạo ra nhiều loại sản phẩm hàng hóa được tiêu thụ khắp thị trường trong nước và xuất khẩu, tập trung vào các mặt hàng như đồ gỗ mỹ nghệ, gốm, tre trúc, tơ tằm, giấy, thép, đồng...Có thể khẳng định rằng, phát triển làng nghề truyền thống không những tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động ở nông thôn mà còn hạn chế sự di dân tự do ra thành thị, huy động nguồn lực trong nhân dân, sử dụng nguồn tài nguyên sẵn có tại địa phương, giữ gìn bản sắc văn hóa lâu đời của dân tộc; theo đó, góp phần thu hẹp khoảng cách mức sống giữa nông thôn và thành thị.

Tuy nhiên, bên cạnh những khó khăn trong việc duy trì sản xuất như: nguồn vốn hạn hẹp, giá cả thị trường không ổn định, môi trường sản xuất đang bị ô nhiễm, dịch vụ không đồng bộ... thì công tác phòng cháy chữa cháy (PCCC) tại các làng nghề đang đặt ra những vấn đề hết sức cấp bách. Theo thống kê của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Bắc Ninh, từ năm 2009 đến nay, riêng làng nghề giấy Phong Khê, chuyên sản xuất kinh doanh các mặt hàng giấy phục vụ tiêu dùng và xuất khẩu, với hơn

*Đại tá, Trưởng Bộ môn Pháp luật và Nghiệp vụ CAND, Trường Đại học PCCC
*Thiếu tá, Phó trưởng Bộ môn Pháp luật và Nghiệp vụ CAND, Trường Đại học PCCC

180 doanh nghiệp, xí nghiệp, hợp tác xã và các hộ cá thể, đã xảy ra 9 vụ cháy nhà xưởng, cơ sở sản xuất giấy (chiếm gần 50% trong tổng số các vụ cháy xảy ra trên toàn tỉnh), gây thiệt hại lớn về tài sản và gây ô nhiễm môi trường. Điển hình: vụ cháy xảy ra hồi 3 giờ ngày 07/6/2009 tại cơ sở sản xuất giấy của hộ gia đình ông Nguyễn Văn Việt, gây thiệt hại 2 máy sấy giấy cùng một khối lượng lớn giấy thành phẩm, ước tỉnh khoảng 300 triệu đồng; Vụ cháy hồi 6 giờ ngày 09/01/2010 tại kho thành phẩm, xí nghiệp giấy Hằng Thắng nằm trong cụm công nghiệp giấy Phong Khê, ngọn lửa đã thiêu rụi 1000m^2 nhà xưởng cùng 100 tấm giấy thành phẩm các loại, ước tính thiệt hại gần 3 tỷ đồng; Gần đây nhất, ngày 08/10/2010 xảy ra cháy tại nhà xưởng chứa phế liệu của gia đình ông Nguyễn Văn Nguyên, ngọn lửa đã phá hủy gần 400m^2 nhà xưởng, thiệt hại ước tính hàng trăm triệu đồng... Những vụ cháy nêu trên, phần nào phản ánh thực trạng không đảm bảo an toàn phòng cháy, chữa cháy của các chủ cơ sở, hộ gia đình trước nguy cơ gây hỏa hoạn có chiều hướng gia tăng trong sự phát triển của các làng nghề truyền thống hiện nay.

Qua khảo sát thực tế, tại các làng nghề truyền thống ở Bắc Ninh, chủ yếu là sản xuất kinh doanh các mặt hàng có tính chất nguy hiểm cháy nổ rất cao như: dệt may, tre trúc, đồ gỗ, tơ tằm... Hầu hết các cơ sở sản xuất kinh doanh tại các làng nghề có quy mô sản xuất vừa và nhỏ, nhà xưởng chật chội, việc lắp đặt các thiết bị máy móc chưa khoa học và hợp lý. Trong quá trình thiết kế xây dựng, phần lớn các chủ cơ sở chưa chú ý đến các giải pháp kỹ thuật về PCCC (không đảm bảo khoảng cách an toàn, thiếu hoặc không có cửa thoát hiểm, hệ thống thông gió, chống bụi; nhiều cơ sở sản xuất tiêu thụ điện năng lớn nhưng vẫn sử dụng hệ thống dây dẫn điện dùng cho sinh hoạt gia đình...). Việc tổ chức sản xuất kinh doanh rất tùy tiện, không xây dựng và thực hiện quy trình kỹ thuật an toàn (kể cả trong việc sử dụng xăng dầu, khí gas); nguyên liệu, phụ liệu, thành phẩm và phế thải đều là những chất dễ cháy nhưng do mặt bằng chật hẹp, sắp xếp không khoa học, không tuân thủ các quy định về PCCC nên nguy cơ cháy nổ xảy ra là rất lớn và không thể lường trước được. Bên cạnh đó, do tính chất đặc thù của làng nghề truyền thống, các cơ sở, hộ gia đình sản xuất kinh doanh thường nằm xen kẽ trong khu dân cư và tại nơi sinh hoạt của gia đình mình nên khi xảy ra cháy, nổ dễ gây thiệt hại lớn về người và tài sản.

Về trang bị phương tiện và xây dựng lực lượng PCCC tại chỗ: trang thiết bị phương tiện PCCC tại các cơ sở, hộ gia đình chưa đáp ứng các yêu cầu, điều kiện an toàn PCCC; có cơ sở tự trang bị một số bình chữa cháy thông thường nhưng lâu ngày không được bảo dưỡng, kiểm tra định kỳ, khi xảy ra cháy cũng không sử dụng được. Lực lượng chữa cháy tại chỗ gần như chưa có hoặc nếu có cũng chỉ là hình thức. Các chủ cơ sở, hộ gia đình cũng như những người lao động hiểu biết về PCCC còn rất hạn chế, hiện tượng thắp hương thờ cúng tại nơi sản xuất, công nhân lao động hút thuốc lá trong giờ làm việc vẫn còn khá phổ biến...trong khi đó công tác phổ biến kiến thức, pháp luật về PCCC cũng như việc huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ chưa được tổ chức một cách sâu rộng và thường xuyên.

Những bất cập trong công tác PCCC tại các làng nghề truyền thống trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh nêu trên do nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan, nhưng chủ yếu vẫn là những nguyên nhân chủ quan. Chính quyền các cấp (đặc biệt là chính quyền cấp cơ sở) chưa quan tâm đúng mức đến công tác PCCC; chủ các cơ sở, chủ hộ kinh doanh tại các làng nghề còn thờ ơ, chưa thấy rõ trách nhiệm của mình trong việc thực hiện các quy định về PCCC; ý thức PCCC của người lao động chưa cao; công tác quản lý Nhà nước về PCCC đối với các làng nghề truyền thống còn thiếu đồng bộ.

Để công tác PCCC tại các làng nghề truyền thống tại Bắc Ninh có những kết quả tốt hơn trong thời gian tới, cần thực hiện tốt một số nội dung sau:

Một là, cần bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo đồng bộ của các cấp, các ngành đối với công tác PCCC tại các làng nghề. Sự quan tâm của lãnh đạo các cấp thể hiện không chỉ ở góc độ ban hành các văn bản chỉ đạo công tác PCCC mà còn chỉ đạo sát sao trong việc tổ chức thực hiện công tác PCCC đối với các chủ cơ sở. Bên cạnh đó, cần nghiên cứu quy hoạch lại tổng thể các làng nghề truyền thống, đưa các cơ sở tại các làng nghề này vào tập trung tại các cụm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, tránh tình trạng hoạt động riêng lẻ tại các hộ gia đình và xen lẫn trong khu dân cư (trước mắt tập trung vào các làng nghề có nguy cơ cháy nổ cao). Nâng cao vai trò chỉ đạo, tổ chức thực hiện của UBND cấp xã trong công tác PCCC, như: tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc các chủ cơ sở thực hiện các biện pháp PCCC; chú trọng công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCCC; có biện pháp huy động sức mạnh tổng hợp của các ban ngành, các cơ sở chủ hộ gia đình trong công tác PCCC; tập trung xây dựng đội dân phòng đủ mạnh, đảm đương công tác PCCC tại chỗ. Về mặt tổ chức, UBND cấp xã cần thành lập Ban chỉ đạo công tác PCCC nhằm giúp UBND tổ chức chỉ đạo những công việc và các yêu cầu thường xuyên về PCCC.

Hai là, người đứng đầu cơ sở, chủ hộ gia đình cần thấy rõ trách nhiệm của mình trong công tác PCCC, trên cơ sở đó, hướng dẫn những người lao động tại cơ sở của mình thực hiện tốt công tác PCCC. Người đứng đầu cơ sở cần thực hiện tốt, đúng và đầy đủ các yêu cầu, điều kiện an toàn PCCC đã được pháp luật quy định, phù hợp với tính chất, quy mô, đặc điểm nguy hiểm cháy, nổ trong quá trình hoạt động, như: xây dựng và thực hiện các quy định, nội quy về PCCC; thực hiện các biện pháp phòng chống cháy, quy trình sản xuất bảo đảm an toàn PCCC; trang bị đầy đủ phương tiện PCCC cần thiết; tổ chức và duy trì lực lượng làm công tác PCCC tại chỗ; chú trọng công tác giáo dục, tuyên truyền PCCC bằng các biện pháp và hình thức cụ thể; xây dựng và tổ chức thực tập phương án chữa cháy tại chỗ; tổ chức phân công trách nhiệm và tự bảo đảm kinh phí cho công tác PCCC tại cơ sở.

Ba là, trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn mà pháp luật quy định, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH tỉnh Bắc Ninh cần làm tốt hơn nữa công tác nắm tình hình, điều tra cơ bản để tham mưu, đề xuất các cấp lãnh đạo quy hoạch tổng thể lại các làng nghề theo hướng bảo đảm các yêu cầu tổng thể về PCCC trong sự thống nhất chung về bảo vệ môi trường và đặc điểm của từng làng nghề. Từ các đặc điểm về PCCC trong các làng nghề, xây dựng các biện pháp nhằm nâng cao hiệu lực quản lý

(Xem tiếp trang 27)

HÀ GIANG

NÂNG CAO Ý THỨC PCCC Ở CƠ SỞ

BÙI ĐỨC CHUNG*

Ngày nay, công tác PCCC không phải là vấn đề của riêng ai, mà trở thành trách nhiệm, nghĩa vụ, quyền lợi của mỗi người, các tổ chức, đoàn thể, các đơn vị, các cấp, các ngành, vì phòng cháy, chữa cháy liên quan trực tiếp đến tài sản, con người của Nhà nước và nhân dân. Khi xảy ra cháy không chỉ thiệt hại về người và tài sản mà nó còn ảnh hưởng đến môi trường sinh thái và kéo theo những hệ lụy khác liên quan đến toàn xã hội.



Năm 2010, trên địa bàn tỉnh Hà Giang đã xảy ra 144 vụ cháy, thiệt hại hơn 21 tỷ đồng và hàng trăm ha rừng các loại. Điều đáng chú ý là, việc xảy ra cháy rừng, cháy nhà thường do chính người dân gây ra. Bà con nhân dân vùng cao đốt nương làm rẫy, không có biện pháp phòng cháy nên lửa bén theo chiều gió lan ra diện tích rừng. Từ việc chủ quan và hiểu biết về phòng cháy còn hạn chế nên người dân đã vô tình gây nên những vụ cháy đáng tiếc xảy ra, làm ảnh hưởng đến môi trường sinh thái, đây là một trong những nguyên nhân gây nên sự mất cân bằng về tự nhiên. Đặc biệt tại các huyện vùng cao của tỉnh Hà Giang, như: Huyện Quản Bạ, Yên Minh, Mèo Vạc, Đồng Văn...khí hậu thường khô hanh, trong khi đó đồng bào các dân tộc thiểu số tại nơi đây lại sống chủ yếu bằng làm nương rẫy nên buộc phải phát, dọn, đốt nương để canh tác. Việc đốt nương rẫy không đúng quy cách của người dân là một trong những nguy cơ dẫn đến cháy rừng. Một thực tế khác cho thấy, tại các trung tâm vùng cháy, vẫn còn không ít lưu lượng than nóng ủ trong lõi thân các cây gỗ lớn cháy dở. Nếu gió thổi mạnh thì cháy trở lại tại các khu vực này vẫn có nguy cơ xảy ra. Ngay đầu năm 2010, xảy ra cháy 55 nhà dân ở thị trấn Yên Phú huyện Bắc Mê, làm cho 55 nhà bị lửa thiêu rụi hoàn toàn, thiệt hại trên 20 tỷ đồng, nguyên nhân xảy ra hỏa hoạn là do người dân bất cẩn trong việc thắp nhang thờ cúng trong gia đình, dẫn đến lửa cháy lan ra, gây nổ bình gas và bắt lửa lan sang các căn hộ trong xóm. Ngày 03/09/2010 đã xảy ra cháy 4 nhà sàn tại xã Phương Đo, thành phố Hà Giang, gây thiệt hại hơn 500 triệu đồng. Một vụ cháy nhà dân ở huyện Yên Minh cũng là một bài học cho người dân về phòng cháy: Do người lớn trong gia đình đi làm hết, để trẻ ở nhà một mình không ai trông, vì các cháu không ý thức được sự nguy hiểm nên đã dùng lửa đốt kiến ở đống củi, cỏ khô để ở tường nhà và gây cháy, làm ngôi nhà bị cháy hoàn toàn cùng với những tài sản bên trong. Rất may, thấy lửa cháy mạnh, các cháu hoảng sợ đã chạy ra ngoài, nên không bị

*Thượng tá, Trưởng phòng PX15 - Công an tỉnh Hà Giang

thiệt hại về người.

Từ thực tế đó, tỉnh Hà Giang đã chỉ đạo các đơn vị chức năng có kế hoạch, biện pháp cụ thể tham mưu cho lãnh đạo tỉnh, cùng cấp ủy, chính quyền địa phương về công tác PCCC và củng cố Ban Chỉ đạo PCCC. Thực hiện nghiêm túc Nghị định số 35/2003/NĐ-CP ngày 04/04/2003 của Chính phủ "Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy chữa cháy" và Công văn số 3043/UBND-NC của UBND tỉnh Hà Giang về việc tổ chức các hoạt động ngày "Toàn dân Phòng cháy chữa cháy". Trong đó, tăng cường hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dân trong công tác PCCC, để có thể huy động "4 tại chỗ" khi có sự việc xảy ra. Các đơn vị nghiệp vụ đã kịp thời chủ động làm tốt chức năng tham mưu, hướng dẫn tuyên truyền kiến thức pháp luật về PCCC, các tiêu chuẩn, quy phạm của Nhà nước và xây dựng kế hoạch phối hợp chặt chẽ với các lực lượng cơ sở, các ngành chức năng thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát thi công, nghiệm thu PCCC các công trình cải tạo, xây dựng mới trên địa bàn; tổ chức lực lượng chuyên nghiệp, phương tiện đảm bảo quân số ứng trực 24/24 giờ trong ngày, xử lý thông tin, kịp thời giải quyết khi có cháy xảy ra.

Nhằm nâng cao hiệu quả công tác PCCC, tỉnh Hà Giang thường xuyên tổ chức huấn luyện nghiệp vụ chữa cháy theo định kỳ cho lực lượng PCCC. Năm 2010, tỉnh Hà Giang đã chỉ đạo các ngành chức năng xây dựng và phối hợp thực tập: 06 phương án chữa cháy, phòng chống lụt bão, cứu hộ, cứu nạn nâng cao khả năng thực tiễn chiến đấu của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH và lực lượng PCCC cơ sở, dân phòng, phối hợp với các ngành chức năng (Sở Công thương, Sở Lao động Thương binh xã hội, Sở Giao thông công chính), các phòng nghiệp vụ Công an tỉnh kiểm tra các chuyên đề lớn như: quản lý vật liệu nổ công nghiệp, điện lực, xăng dầu, bưu chính viễn thông; xây dựng củng cố được 79 đội dân phòng, đội PCCC cơ sở với phương châm: Phòng cháy hơn chữa cháy; đẩy mạnh công tác phối hợp giữa các lực lượng thực hiện diễn tập làm quen với các tình huống xảy ra hỏa hoạn và huy động được lực lượng tại chỗ, dụng cụ tại chỗ để chữa cháy. Trong nội dung diễn tập đã đưa ra nhiều phương án, giải pháp tình huống để ứng phó kịp thời những vấn đề nảy sinh khi vụ cháy xảy ra. Diễn tập phương án PCCC được thực hiện thường xuyên, nhằm nâng cao hiệu quả công tác PCCC và củng cố xây dựng lực lượng, thực hiện tốt công tác phối hợp chặt chẽ giữa lực lượng chuyên nghiệp và lực lượng PCCC ở cơ sở. Trong năm qua, trên địa bàn tỉnh Hà Giang đã tổ chức được hàng chục lớp tập huấn cho hàng nghìn lượt người tham gia, nâng cao tinh thần cảnh giác của người dân với các nguy cơ cháy nổ. Từ đó thực hiện hiệu quả Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23/4/2009 của Chính phủ quy định về quản lý sử dụng vật liệu nổ công nghiệp và Chỉ thị số 1634/CT-TTg ngày 31/8/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ cấp bách, trọng tâm trong công tác phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ. UBND tỉnh cũng đã chỉ đạo Công an tỉnh đẩy mạnh và thực hiện công tác phòng ngừa xã hội, phòng ngừa nghiệp vụ, như: Tổ chức việc điều tra phân loại cơ sở nguy hiểm cháy, nổ; phối hợp tốt giữa các ngành chức năng làm tốt công tác quản lý vật liệu nổ công nghiệp; tổ chức tốt lực lượng phương tiện sẵn sàng chiến đấu, nâng cao khả năng chiến đấu và giải quyết tốt các tình huống phức tạp về an ninh trật tự xảy ra trên địa bàn.

Việc tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn PCCC đến đông đảo quần chúng nhân dân luôn được tỉnh quan tâm, chỉ đạo, tạo được sự chuyển biến tích cực trong phong trào quần chúng tham gia PCCC, từng bước hạn chế cháy nổ xảy ra, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, góp phần thực hiện thắng lợi công cuộc phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh nhà. Chính vì vậy, vai trò toàn dân tham gia PCCC là đó là một yếu tố quan trọng, vì đây là lực lượng hùng hậu nhất, có thể huy động bất cứ lúc nào và ngay tại cơ sở khi sự việc xảy ra. Nâng cao nhận thức về công tác phòng cháy và chữa cháy cho cán bộ công nhân viên chức, các đơn vị tại địa phương phải nắm vững được những kiến thức cơ bản về công tác PCCC phát huy những trách nhiệm và nghĩa vụ của mọi người trong công việc PCCC, xây dựng củng cố lực lượng PCCC cơ sở đảm bảo biết cách tự kiểm tra sử dụng các phương tiện PCCC tại chỗ, xử lý có hiệu quả các tình huống cháy nổ có thể xảy ra. Tạo nên ý thức tự giác chấp hành các quy định về PCCC, xây dựng các nội quy, quy định về PCCC ở mỗi cơ quan, đơn vị, khu dân cư. Tập trung xây dựng lực lượng PCCC tại chỗ đủ mạnh để đáp ứng được nhiệm vụ PCCC. Lực lượng chữa cháy tại chỗ phải thực sự là nòng cốt ở địa phương, cơ sở; sử dụng thành thạo các loại phương tiện chữa cháy được trang bị, có hiểu biết căn bản về PCCC. Thực tế cho thấy, lực lượng chữa cháy đạt hiệu quả cao nhất là lực lượng chữa cháy tại chỗ, vì đám cháy được xử lý ngay khi mới phát sinh. Để thực hiện tốt công tác PCCC, tỉnh cũng đã quan tâm chỉ đạo đơn vị chức năng tổ chức các đợt kiểm tra an toàn phòng cháy, chữa cháy tại các cơ sở trực thuộc, địa phương mình quản lý, phát hiện, khắc phục kịp thời các cơ sở thiếu sót về PCCC có nguy cơ dẫn đến cháy, nổ; tập trung đi sâu kiểm tra việc thực hiện các điều kiện an toàn PCCC đối với cơ sở; việc bố trí mặt bằng, hạng mục công trình liên quan đến khoảng cách an toàn; các điều kiện an toàn đối với hệ thống điện, chống sét, đảm bảo các biện pháp ngăn chặn cháy. Những công việc trên luôn được lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH Công an tỉnh thực hiện thường xuyên, để kịp thời nhắc nhở những sai phạm về công tác PCCC và đề xuất các giải pháp khắc phục phù hợp với thực tế đặt ra. Nơi có nhiều khả năng xảy ra cháy, thì công tác phòng ngừa cháy càng phải được chú trọng và có giải pháp có thể ứng phó được khi có tình huống xảy ra; đảm bảo đường thoát hiểm và việc bố trí trang thiết bị dụng cụ phương tiện cũng như nguồn nước chữa cháy tại cơ sở.

Nâng cao ý thức PCCC cho quần chúng nhân dân là một yếu tố quan trọng, đây là lực lượng hùng hậu có thể huy động bất cứ lúc nào và ngay tại cơ sở khi sự việc xảy ra, hơn nữa khi mỗi người dân nâng cao được nhận thức về PCCC cũng là tự bảo vệ chính mình.■

Bình yên cho những lễ hội



Với bề dày hàng ngàn năm lịch sử và không gian văn hóa đa dạng, có thể gọi Việt Nam là "nước của những lễ hội". Theo thống kê của Bộ Văn hóa - Thể thao - Du lịch, nước ta có đến hơn 7000 lễ hội trong một năm; trung bình mỗi ngày diễn ra hai mươi lễ hội. Đặc biệt, những năm gần đây, để bảo tồn và phát huy giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, nhiều lễ hội đã được khôi phục và tổ chức quy mô, thu hút hàng nghìn du khách trong và ngoài nước, nhất là vào những dịp Tết đến xuân về. Tuy nhiên, khi số lượng người đổ về cùng một địa điểm, cùng một thời điểm quá đông thì công tác đảm bảo an toàn, an ninh trật tự nói chung và đặc biệt là đảm bảo an toàn cháy, nổ cho lễ hội là vô cùng khó khăn.

LỆ HOA

Lễ hội - một phần đời sống văn hóa Việt

Lễ hội là một phần không thể thiếu trong đời sống văn hóa của người Việt Nam. Từ xa xưa, với ước vọng mưa thuận gió hòa, mùa màng bội thu, người Việt đã tổ chức những lễ hội cầu mưa, lễ hội cầu mùa... Theo dòng lịch sử cùng sự du nhập các tôn giáo vào Việt Nam, lễ hội ngày càng phong phú và đa dạng từ lễ hội truyền thống cho đến những lễ hội tôn giáo. Tùy thuộc vào từng dân tộc, từng vùng miền, mỗi lễ hội mang nét tiêu biểu và giá trị riêng. Nhưng nhìn chung, các lễ hội bao giờ cũng hướng tới một đối tượng linh thiêng cần được suy tôn như: những vị anh hùng chống ngoại xâm, những người có công dạy dỗ truyền nghề, chống thiên tai...

Chứa đựng trong mình ước mơ ngàn đời về hạnh phúc và cuộc sống trường tồn, thể hiện tư tưởng uống nước nhớ nguồn, ăn quả nhớ người trồng cây, lễ hội bao giờ cũng diễn ra sôi động, thu hút sự tham gia đông đảo của dân địa phương cũng như du khách. Với ý nghĩa như vậy, dù đi đâu, những người con Việt vẫn luôn mong muốn được về dự lễ hội của quê hương, được tham dự đám rước của hội làng. Hay các cụ già ở tuổi xưa nay hiếm nhưng vẫn về với lễ hội Yên Tử, vẫn trèo lên đỉnh Yên Tử để thỏa mãn mong ước: "*Trăm năm tích đức tu hành/Chưa đi Yên Tử, chưa thành quả tu*".

Nguy cơ tiềm ẩn

Lễ hội ngày nay chiếm một vị trí quan trọng trong đời sống văn hóa tinh thần của người Việt Nam. Hành hương về cõi Phật, ai cũng mong muốn được dâng lên đức Phật, đức Thánh nén hương, vàng mã và đồ lễ để tỏ lòng thành kính, cầu mong những điều an lành tốt đẹp. Chính từ tâm lý đó, người dân đốt quá nhiều vàng mã làm cho lễ hội trở thành những mối nguy cơ cháy, nổ không nhỏ.

Do đặc thù về văn hóa, không gian tổ chức lễ hội Việt Nam thường là ở đình, chùa, miếu mạo. Đây là một trong những địa điểm có nguy cơ cháy, nổ cao. Bởi lẽ, đình chùa đa phần được xây dựng từ lâu đời, có ngôi chùa lên tới hàng trăm năm tuổi và nguyên liệu xây dựng chủ yếu sử dụng gỗ - vật liệu dễ bắt cháy. Thêm vào đó, các vật dụng trong đình chùa như hương án, hoàng phi, tượng Phật... cũng đa phần làm bằng gỗ. Bản thân đình chùa là nơi thờ tự nên lúc nào cũng nghi ngút khói hương, đèn nến, vàng mã đặt rải rác khắp các ban thờ. Nguy hiểm hơn là một số chùa được đặt trong hoặc gần rừng. Do đó, nếu có cháy xảy ra, ngọn lửa sẽ bùng phát rất lớn và nhanh chóng cháy lan ra xung quanh. Thực tế đã có rất nhiều vụ cháy chùa xảy ra, không chỉ gây thiệt hại lớn về tài sản mà còn ảnh hưởng sâu sắc đến đời sống tâm linh của người dân. Rạng sáng ngày 15/8/2007, tại Chùa Dơi, Sóc Trăng đã xảy ra vụ cháy nghiêm trọng làm hỏng nặng khu chính điện, thiêu hủy nhiều hiện vật có giá trị, ước tính thiệt hại lên tới 500 triệu đồng. Nguyên nhân vụ cháy là do một trong những cây đèn cày trong chùa bị đổ và cháy lan sang các vật dụng khác. Hay ngày 12/1/2010, tại chùa Hoa Quan Tự thôn Ngô Sài, thị trấn Quốc Oai, Hà Nội xảy ra cháy do làm đổ nến, thiêu rụi ba gian thờ, gây thiệt hại đến 320 triệu đồng. Trong dịp Tết Tân Mão vừa qua

cũng xảy ra vụ cháy nghiêm trọng tại chùa Tảo Sách Tây Hồ, Hà Nội làm ba chiến sỹ Cảnh sát PCCC bị thương và phá hủy gian tam bảo của chùa. Tuy chưa có vụ cháy lớn nào xảy ra trong thời điểm diễn ra lễ hội nhưng nguy cơ cháy, nổ tại các đình chùa vào thời gian này lên cao một cách đáng báo động, không thể lơ là công tác PCCC.

Như thành thông lệ, đã có lễ hội là phải có vô vàn các dịch vụ "té nước theo mưa". Dọc đường hành hương lên chùa Hương, Yên Tử và một số lễ hội khác, hàng quán nối hàng quán kéo dài từ chân núi cho đến tận thềm chùa. Hàng thực phẩm, hàng vàng hương được dựng san sát bên nhau bởi những tấm bạt, những cọc tre tạm bợ. Bếp than được đặt ngay cạnh bàn bán vàng mã là hình ảnh mà ta có thể bắt gặp ở bất cứ lễ hội nào. Với những khu vực cao như Yên Tử, chùa Hương, người dân còn sinh sống ngay tại nơi bán hàng. Vì vậy, dây điện, bếp than, bếp ga được chăng mắc, đặt ngay trong những khu nhà lá, khá hơn là nhà tôn mà chẳng có một biện pháp phòng cháy nào. Không chỉ tiềm ẩn nguy cơ cháy, nổ cao, những hàng quán này còn lấn chiếm vỉa hè lòng đường bán hàng, gây cản trở giao thông. Nếu xảy ra cháy, khả năng tiếp cận của lực lượng chữa cháy là vô cùng khó khăn.

Tại thời điểm lễ hội diễn ra, lượng người dồn về các khu đình chùa tăng đột biến. Hàng ngày, có hàng ngàn lượt người đi trẩy hội. Trên mặt bằng diện tích chật hẹp, ai cũng chen lấn cố thắp được nén hương lên ban thờ. Người thì đội cả mâm lễ lên đầu, tàn hương bay lả tả nhưng vẫn cố chen vào tận điện thờ chính. Tại chùa Hoa Yên thuộc khu danh thắng Yên Tử, Quảng Ninh, loa của Trung tâm Quản lý Di tích liên tục nhắc mọi người chỉ được thắp bên ngoài lư hương chứ không được mang hương vào trong chùa. Không những nhắc nhở trên loa, trung tâm còn làm biển báo chỉ dẫn nơi thắp hương đúng quy định. Nhưng không phải người dân nào cũng có ý thức chấp hành những quy định trên. Trong khi đó, lực lượng cán bộ quản lý còn mỏng và không thể lúc nào cũng túc trực để nhắc nhở người dân. Chính vì vậy, nhiều người vẫn cố tình mang hương vào thắp trong các ban thờ. Hay đi chùa Hương, sau cảnh chen lấn để vào động Hương Tích, du khách phải hít thở bầu không khí ngột ngạt vì khói hương mù mịt tỏa ra từ ban thờ và các mâm lễ cùng với rác thải khắp nơi. Khu hóa vàng vào thời điểm chính hội thì luôn nằm trong tình trạng quá tải. Không cho vàng mã được vào trong lò hóa, người dân đốt vàng mã ngay bên ngoài chân lò, tàn tro bay khắp nơi, gây mất mĩ quan khu di tích. Không những thế, những tàn giấy này có thể bắt lửa vào bất cứ đâu và bùng phát thành cháy lớn. Với lượng người tập trung tại một điểm đông như vậy, nếu có cháy xảy ra dù là nhỏ cũng sẽ phát sinh tình trạng lộn xộn, khó kiểm soát, gây cản trở cho quá trình sơ tán và chữa cháy.

Một trong những khó khăn lớn trong công tác PCCC tại lễ hội là nhiều đền chùa nằm trên núi cao, hiểm trở, xa đường ô tô lại sát rừng. Do đó, nếu có cháy, nổ xảy ra, lực lượng chữa cháy gặp vô vàn khó khăn trong quá trình di chuyển và cứu chữa. Điển hình là lễ hội Yên Tử - lễ hội tôn giáo lớn thứ hai nước ta. Hệ thống chùa, am Yên Tử nằm rải rác trên 2.686,5 hecta rừng đặc dụng với độ cao trung bình trên dưới 1.000m so với mực nước biển. Hàng năm, vào mùa lễ hội, Yên Tử đón hàng vạn du khách. Diện tích rừng gắn liền với đền, chùa này chịu áp lực rất lớn của con người trong thời gian tổ chức lễ hội. Chỉ cần một du khách vô ý vứt tàn lửa bừa bãi cũng có thể là nguy cơ biến Yên Tử trở thành một rừng lửa. Địa hình núi cao, xe chữa cháy không thể tiếp cận, lực lượng chữa cháy cũng phải mất một thời gian khá dài mới đến được điểm cháy. Đặc biệt, nguồn nước chữa cháy là một trong những vấn đề cực kỳ khó khăn khi chữa cháy tại đây. Vì vậy, nếu có cháy, Yên Tử cũng chỉ có thể huy động tức thời lực lượng và phương tiện chữa cháy tại chỗ.

Việc trang bị các phương tiện chữa cháy tại lễ hội là một trong những vấn đề còn nhiều bất cập. Không kể đến những lễ hội cấp quốc, hầu hết các lễ hội cũng có những biển cảnh báo cháy cũng như một số thiết bị báo cháy, bình chữa cháy. Tuy nhiên, hiệu quả sử dụng của những trang thiết bị trên không cao. Một phần là do sự chủ quan của người tham gia lễ hội, không chú ý đến những biển cảnh báo cũng như chưa có ý thức phòng tránh cháy, nổ. Một phần do không phải người nào cũng được đào tạo, huấn luyện về sử dụng các phương tiện PCCC và lực lượng chuyên trách tại các lễ hội còn quá mỏng. Bên cạnh đó, do lễ hội có tính chất thời vụ nên việc trang bị thiết bị PCCC bị hạn chế và không được kiểm tra, bảo dưỡng thường xuyên theo đúng quy định.

Cần có những giải pháp

Những năm gần đây, lượng khách đổ về các lễ hội ngày càng tăng, do đó, ban quản lý, trung tâm tổ chức lễ hội đã chú trọng đến công tác PCCC nhằm đảm bảo an toàn cho du khách. Nhiều biện pháp được thực hiện như: tăng cường lực lượng tuần tra, kiểm tra khu vực diễn ra lễ hội, lắp đặt các trang thiết bị PCCC và tổ chức huấn luyện PCCC cho lực lượng tại chỗ vào thời điểm trước khi lễ hội diễn ra... Tuy nhiên, những biện pháp trên chỉ mang tính tạm thời, về lâu dài, công tác PCCC tại các lễ hội cần có quy hoạch tổng thể, sự đầu tư và phối hợp chặt chẽ của nhiều lực lượng.

Một trong những biện pháp hữu hiệu để tăng cường hiệu công tác PCCC là đẩy mạnh tuyên truyền. Phối hợp với các cấp ủy, chính quyền địa phương nơi diễn ra lễ hội, lực lượng Cảnh sát PCCC cần tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức không chỉ cho ban quản lý di tích mà cả nhân dân về ý thức, trách nhiệm đối với công tác PCCC. Phải nâng cao ý thức của người dân khi tham gia các hoạt động lễ hội, làm cho công tác PCCC trở thành trách nhiệm của toàn dân. Bên cạnh việc tăng cường xây dựng các quy định PCCC tại lễ hội, nhắc nhở trên hệ thống phát thanh thường xuyên, vận động, nhắc nhở người tham gia lễ hội cũng như các hộ kinh doanh, chúng ta cũng cần có những chế tài đủ mạnh để chấn chỉnh tình trạng vi phạm.

Để đảm bảo an toàn, hạn chế đến mức thấp nhất cháy, nổ có thể xảy ra tại các lễ hội, công tác kiểm tra an toàn phòng cháy, chữa cháy phải được ưu tiên. Lực lượng cảnh sát PCCC thường xuyên tiến hành kiểm tra tại khu vực diễn ra lễ hội để phát hiện, khắc phục kịp thời những sơ hở, thiếu sót về PCCC. Đặc biệt, ban quản lý lễ hội cần tăng cường công tác tự kiểm tra, duy trì việc thực hiện các quy định an toàn PCCC. Trong sử dụng điện, các thiết bị điện và nguồn nhiệt tại chỗ phải được quản lý và kiểm soát để đảm bảo an toàn. Đôn đốc du khách cẩn trọng trong việc đốt vàng mã và thực hiện đốt đúng nơi quy định. Tổ chức cho các hộ kinh

(Xem tiếp trang 36)



NGUY CƠ CHÁY, NỔ Ở CÁC GARA Ô TÔ VÀ MỘT SỐ BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA

PHẠM HUY QUANG*

Những năm gần đây, kinh tế - xã hội nước ta liên tục phát triển, nhu cầu giao thông, vận tải hành khách và hàng hóa không ngừng tăng. Cùng với sự tăng lên về số lượng các phương tiện vận tải đáp ứng nhu cầu giao thông hiện nay, các gara ô tô cũng được xây dựng và đưa vào hoạt động ngày càng phổ biến.

Xí nghiệp sửa chữa ô tô là xí nghiệp chuyên sửa chữa, bảo dưỡng ô tô. Gara ô tô để phục vụ vận chuyển công cộng như: trạm ô tô, đoàn ô tô, đoàn xe tắc xi. Ở đây, chúng ta coi gara ô tô bao gồm cả hai loại hình kể trên bởi hiện nay, các gara ô tô lớn là các xí nghiệp độc lập gồm những ngôi nhà và công trình để bảo dưỡng, sửa chữa và làm chỗ đỗ xe. Các gara không lớn thường không được chia thành khu vực, tức là cất giữ và bảo dưỡng cùng ở một gian hay một vài gian nhà.

Nhiều vụ cháy, nổ xảy ra tại các gara ô tô đã báo động thực trạng nguy hiểm cháy, nổ đã và đang tiềm ẩn tại các gara sửa chữa ô tô. Những vụ cháy gara ô tô điển hình như: Ngày 30/01/2007, một vụ cháy xảy ra tại gara sửa chữa ô tô Tùng Dương, số 4 Trần Khánh Dư, Hà Nội. Ngọn lửa đã thiêu rụi toàn bộ gara này với thiệt hại ước tính khoảng 3 tỷ đồng. Ngày 27/09/2007, tại gara ô tô Vũ Sài Gòn, số 15A đường Hồng Hà, phường Phúc Xá, quận Ba Đình, xảy ra một vụ cháy lớn. Đám cháy đã thiêu rụi hoàn toàn phần xưởng chính, một phòng sơn sấy và 5 chiếc ô tô. Ngày 01/07/2008, tại xưởng cơ khí ô tô Nhật Minh, số 397 đường Lê Thánh Tông, phường Đông Sơn, thành phố Thanh Hoá, đã xảy ra vụ cháy 1 chiếc xe ô tô do chập điện. Chiếc xe đã bị hư hỏng nặng, toàn bộ nội thất của xe bị cháy đen, cốp sau và phần sau đuôi xe bị cháy hoàn toàn. Ngày 11/05/2008, một vụ cháy lớn đã xảy ra tại gara ô tô Trường Sinh, số 110 Cầu Tiên, Km số 8 đường Giải Phóng, Hà Nội. Vụ cháy đã thiêu rụi một chiếc ô tô tải loại 500kg và phần đầu của một chiếc xe 4 chỗ do không kịp chuyển ra ngoài. Một phần gara và dụng cụ sửa chữa cũng bị ngọn lửa làm cho hư hại nặng. Ngày 02/04/2009, xe khách 46 chỗ ngồi đang được sửa chữa tại gara trong khuôn viên bến xe Quảng Ngãi đột nhiên bốc cháy dữ dội. Ngọn lửa đã thiêu rụi chiếc xe trị giá 1,4 tỷ đồng. Ngày 24/03/2010, vụ cháy gara Tư Kiệt tại huyện Hòa Thành, Tây Ninh làm anh Trần Vĩnh Lộc, 22 tuổi, bị bỏng nặng gần 100%.

Sự nguy hiểm cháy, nổ tại các gara ô tô có thể phân loại thành các khu vực như sau:

Nguy hiểm cháy, nổ ở khu vực bảo dưỡng

Trong khu vực bảo dưỡng phải thực hiện các công việc: rửa, xiết chặt, kiểm tra, điều chỉnh, kỹ thuật điện, bôi trơn, săm lốp, nạp nhiên liệu.

Quá trình rửa ô tô làm xăng, dầu mỡ lẫn vào trong nước, chảy vào hệ thống thoát nước của gara và vào mạng lưới thoát nước của thành phố. Xăng, dầu mỡ tích tụ lại trong hệ thống thoát nước có thể dẫn đến hình thành hỗn hợp cháy, khi có nguồn cháy trong lúc sửa chữa hay xem xét hệ thống thoát nước có thể dẫn đến nổ hay cháy.

Trong khu vực bảo dưỡng và sửa chữa, người ta sử dụng một khối lượng lớn dầu mỡ. Ngoài ra, phần lớn các ô tô có hệ thống thủy lực sử dụng chất lỏng cháy được. Trong những điều kiện xác định, hơi chất lỏng này có thể tạo thành hỗn hợp nguy hiểm cháy và hỗn hợp nguy hiểm nổ (như việc sử dụng rộng rãi dầu phanh DOT 3, DOT 4, DOT 5 có đặc tính như: nhiệt độ tự bắt cháy thấp, giới hạn nhiệt độ bắt cháy dưới khoảng 80 - 100^{0}C).

Khi không có hệ thống cấp dầu trung tâm, phải rót dầu bôi trơn, làm tích tụ dầu vào các rãnh quan sát, có thể dẫn đến cháy.

Trong quá trình điều chỉnh hệ thống cấp nhiên liệu, có thể

* Thượng úy, Giảng viên Khoa Phòng cháy
Trường Đại học PCCC

làm rỏ rỉ nhiên liệu. Ngoài ra, khi điều chỉnh không tốt hệ thống cấp nhiên liệu, động cơ có thể làm việc ở trạng thái "giàu" hỗn hợp cháy hoặc "nghèo" hỗn hợp cháy, làm bùng cháy nhiên liệu trong bộ chế hòa khí hay làm ngọn lửa và tia lửa phụt ra từ các ống xả ngoài.

Trong khu vực bảo dưỡng, vấn đề nạp nhiên liệu cho ô tô rất nguy hiểm. Ngoài nhiên liệu chảy tràn ra, khi đã nạp đầy các thùng chứa nhiên liệu, hơi cháy thoát ra ngoài có khả năng tạo thành nồng độ nguy hiểm nổ cục bộ.

Sự nguy hiểm cháy của phân xưởng tháo lắp là do có xăng dầu trong khi tháo ô tô, cũng có thể do sử dụng dầu hỏa để rửa các chi tiết và tạo nên nồng độ nguy hiểm nổ của hơi xăng với không khí. Trong trường hợp riêng biệt, khi tháo lắp các thiết bị và cụm máy của ô tô liên kết bằng bulông mà không tháo được bằng clê vặn đai ốc, người ta dung mỏ đốt bằng hơi để cắt các liên kết đó, nên rất nguy hiểm vì ô tô khi đưa vào phân xưởng tháo lắp có dầu và nhiên liệu. Sau khi tháo các cụm riêng biệt và các thiết bị của ô tô, người ta đưa chúng vào phân xưởng máy, ở đó sau khi tháo, chúng được rửa sạch chất bẩn và dầu mỡ. Hiện nay đa số các ngành vẫn rửa các chi tiết và cụm bằng các chất lỏng dễ cháy (xăng, dầu hỏa) cho nên tiềm ẩn nhiều nguy cơ cháy, nổ.

Các động cơ đã sửa chữa được chạy rà thử trên các giá đặc biệt. Sự nguy hiểm cháy khi thử động cơ là do có khả năng nhiên liệu và chất bôi trơn rơi trên bề mặt rất nóng khi chạy rà thử. Trong quá trình chạy rà thử, nhiệt độ của hệ thống xả lên tới 600^{0}C, thường gặp trong trường hợp bộ chế hòa khí và ống dẫn nhiên liệu bố trí trên ống xả của động cơ thử nghiệm.

Do hệ thống tiếp nhiên liệu và bôi trơn không chặt nên xăng dầu mỡ rò rỉ ra khi không kịp thời làm vệ sinh sẽ tụ lại dưới giá thử nghiệm và tạo khả năng lan truyền cháy khi có cháy.

Bố trí không đúng và vận hành cẩu thả ống góp chính cũng rất nguy hiểm vì ống này dẫn khí xả từ động cơ thử nghiệm ra. Ống góp bị nóng tới 400^{0}C và ở chỗ xuyên qua các kết cấu cháy được và khó cháy nếu không được bảo vệ thích hợp có thể gây ra cháy. Các chất khí và tàn lửa nóng sang có thể bay vào trong phòng thử nghiệm động cơ qua chỗ không chặt trong bản than ống góp và là nguyên nhân làm cháy các chất và vật liệu.

Các phòng ăcquy trong gara cũng rất nguy hiểm. Trong quá trình nạp ăcquy, khí hidro thoát ra ngoài, hỗn hợp với không khí có thể tạo thành nồng độ nguy hiểm nổ.

Trên cơ sở nghiên cứu đã thực hiện, người ta nhận thấy rằng sự thoát khí trong khi nạp ácquy axit và ắcquy kiềm là không thể tránh khỏi do nước bị điện phân. Lượng khí thoát ra tỉ lệ với trị số dòng điện nạp và thời gian nạp. Tốc độ thoát khí đối với tất cả ăcquy thực tế có thể coi như giống nhau và phụ thuộc cường độ dòng điện nạp.

Lượng khí hyđrô thoát ra có thể xác định theo công thức:

$$H_2 = \frac{0,15\ P_n}{V}$$

Trong đó

H_2 – lượng khí hydro đối với thể tích phòng tính theo %;

P_n – Tổng công suất danh nghĩa của các thiết bị nạp (W);

V – thể tích phòng nạp ắcquy (m^3).

Trong tình trạng sự cố, lượng khí hydro trong các phòng nạp ắcquy lên tới trên 1,6%

Sự nguy hiểm cháy của các phòng lưu hóa là do có một khối lượng lớn vật liệu cháy dưới dạng săm, lốp, keo cao su, cao su sống, bụi cao su, cũng như các dụng cụ được lưu hóa với bề mặt nung nóng tới nhiệt độ cao. Nung nóng các thiết bị lưu hóa có thể bằng dòng điện hay bằng hơi.

Sự nguy hiểm cháy, nổ khi bảo quản ô tô

Sự nguy hiểm cháy ở khu vực bảo quản ô tô do có nhiều xe được nạp nhiên liệu.Trong khu vực bảo quản, có thể phải nạp nhiên liệu cho ô tô, bảo quản xăng, dầu mỡ, sử dụng ngọn lửa trần để sửa chữa, nung nóng động cơ, rò rỉ nhiên liệu do hệ thống cấp nhiên liệu không khít, nổ các thùng chứa nhiên liệu trong điều kiện xuất hiện cháy.

Trong khi các gara chứa ô tô có bình khí, sự nguy hiểm càng lớn do khí cháy từ bình khí thoát ra và có khả năng hình thành nồng độ nguy hiểm nổ của hỗn hợp khí với không khí. Nhiên liệu ở trạng thái khí được sử dụng là mêtan, propan, butan, butilen, propilen.

Một số biện pháp phòng cháy:

Nước thải do rửa ô tô và rửa sàn có chứa chất lỏng cháy được cần phải thoát qua bể lọc cặn và thiết bị thu hồi xăng, dầu.

Bể lọc cặn và thiết bị thu hồi xăng, dầu thường bố trí ngoài nhà và được thông gió tự nhiên. Tốc độ chuyển động của nước thải vào thiết bị thu hồi không quá 10mm/s.

Để đảm bảo an toàn cho quá trình nạp nhiên liệu cho ô tô, trong những trạm nạp nhiên liệu người ta dùng những bể chứa an toàn đặc biệt được bảo vệ bằng thiết bị ngăn lửa.

Khu vực nạp nhiên liệu cho ô tô phải được quy hoạch và có lớp mặt bằng nhựa đường hay bê tông.

Xăng từ các ô tô xi tec cần tháo vào các bể chứa ngầm theo đường ống, có trang bị tấm chắn thủy lực và thiết bị ngăn lửa.

Cấm xuất xăng trong thời gian tháo xăng.

Cột tiếp xăng được đặt cách lỗ quan sát và lỗ tháo của bể chứa 1m. Bể chứa nhiên liệu, đường ống dẫn, cái lọc, máy bơm và cột tiếp xăng phải được nối đất để dẫn các điện tích tĩnh.

Khoảng cách phòng cháy từ nhà và công trình của xí nghiệp tới các bể chứa ngầm bảo quản nhiên liệu lỏng hay tới các điểm nạp nhiên liệu cho ô tô không được nhỏ hơn 10m đối với nhà có bậc chịu lửa I - II và sân bãi để ô tô, 12m đối với nhà có bậc chịu lửa III và 14m đối với nhà có bậc chịu lửa IV - V.

Cấm xây dựng bể chứa nổi trên các trạm nạp nhiên liệu cho ô tô.

Nên tiến hành rửa các chi tiết bằng các phương pháp an toàn.

An toàn nhất về mặt phòng cháy là các chất hòa tan hữu cơ như các hydro cacbon halogen, tricloetan, cacbon tetraclorua. Nhưng sử dụng các chất này gây độc hại cho công nhân. Vì vậy cần dùng thiết bị kín có cơ giới hóa và tái sinh dung dịch sử dụng lại.

Trạm rửa các chi tiết máy bằng xăng, dầu được bố trí trong phòng ngăn cách riêng biệt với phân xưởng. Nếu không có hệ thống cấp chất lỏng trung tâm để rửa trong các thùng rửa, có thể chất lỏng để rửa trong các thùng chứa bằng kim loại có nắp

(Xem tiếp trang 44)

MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ CÔNG TÁC KHÁM NGHIỆM HIỆN TRƯỜNG VỤ CHÁY

DUY MINH



Khám nghiệm hiện trường là hoạt động điều tra nhằm mục đích phát hiện, thu lượm dấu vết, vật chứng của tội phạm và làm sáng tỏ các tình tiết có ý nghĩa đối với vụ án. Đối với án cháy, công tác khám nghiệm hiện trường đóng vai trò hết sức quan trọng trong việc tìm ra nguyên nhân và xác định tính chất vụ cháy. Tuy nhiên, hiện trường vụ cháy là hiện trường rất khó khám nghiệm và truy tìm chứng cứ bởi hầu như mọi thứ, từ đồ vật cho đến nạn nhân, đều không còn nguyên vẹn hoặc đã bị thiêu hủy.

Hiện trường cháy là một không gian rộng lớn, chịu ảnh hưởng bởi thời tiết và sự xáo trộn, những tác động cố ý hoặc vô ý của con người. Bởi vậy, việc khám nghiệm hiện trường cháy luôn đòi hỏi tính khẩn trương, liên tục, đồng thời phải cẩn trọng, chuẩn xác, có kế hoạch cụ thể và người giám định viên khám nghiệm hiện trường phải nắm vững về chuyên môn và nghiệp vụ. Khám nghiệm hiện trường cháy là một quá trình bao gồm nhiều công đoạn như: nắm các thông tin liên quan đến vụ cháy, quan sát hiện trường để xác định vùng cháy, xác định chính xác điểm xuất phát cháy, nghiên cứu các dấu vết đặc trưng của cháy theo từng khu vực của hiện trường cháy, sau đó hoàn thành các văn bản cần thiết trong khám nghiệm hiện trường và đưa ra kết quả cuối cùng. Tất cả các công đoạn khám nghiệm đều phục vụ cho một mục đích duy nhất, đó là tìm ra nguyên nhân vụ cháy. Chỉ có thể tìm ra nguyên nhân cháy khi xác định được chính xác điểm xuất phát cháy, nguồn nhiệt và chất cháy. Nếu xác định hoặc kết luận sai về nguyên nhân cháy sẽ làm cho vụ việc sai lệch hoặc đi vào bế tắc.

Như vậy, mục đích cuối cùng của công tác khám nghiệm hiện trường cháy là phải xác định được vụ cháy xảy ra do nguyên nhân nào? Từ đó tìm ra tính chất của vụ việc, do yếu tố tự nhiên hay do con người cố ý hoặc vô ý gây ra. Trong mỗi vụ cháy, tại hiện trường đều có hai hệ thống dấu vết, đó là dấu vết đặc trưng của cháy và dấu vết không đặc trưng của cháy. Nếu vụ cháy là do con người cố tình đốt (có thủ phạm), thì phải tìm ra phương thức, thủ đoạn của tội phạm qua những dấu vết không đặc trưng của cháy để lại tại hiện trường, qua đó nghiên cứu, xác lập chứng cứ, giúp cơ quan điều tra truy xét, xử lý, đưa vụ án ra ánh sáng. Điển hình như vụ án người em dâu Nguyễn Thị Thuận thuê người đốt nhà người anh ruột Nguyễn Trí Hưng tại Mỹ Đình, Từ Liêm, Hà Nội (xảy ra ngày 25/1/2008). Theo phán đoán ban đầu có thể là do bất cẩn gây ra cháy. Nhưng sau quá trình khám nghiệm hiện trường và phát hiện ra một vài chi tiết bất thường như: mùi xăng tại than tro và rèm cửa, mảng nhựa dính xăng cháy dở nghi là thùng đựng xăng và phễu nằm ngay bên ngoài cánh cửa, sát với mặt đường. Từ những chi tiết này, các giám định viên đã nhận định nguyên nhân vụ cháy nhiều khả năng có tội phạm cố ý đốt bằng nhiên liệu. Từ những vật chứng quan trọng đó, cơ quan điều tra đã truy tìm ra thủ phạm và kẻ chủ mưu vụ án. Tuy nhiên trong thực tế có rất nhiều trường hợp gây cháy do lỗi vô ý, có thể là do thiếu tinh thần trách nhiệm hoặc vi phạm nội quy, quy định PCCC. Ở trường hợp này, việc điều tra nguyên nhân, tính chất vụ cháy là để xác định mức độ thiệt hại để áp dụng xử phạt hành chính hoặc đưa ra truy cứu trách nhiệm hình sự nếu mức độ thiệt hại nghiêm trọng. Ngoài ra còn nhiều các nguyên nhân cháy do tự nhiên như: tai nạn bất thường, do thiên nhiên hoặc tự cháy... Đối với trường hợp này, việc khám nghiệm, điều tra hiện trường vụ cháy sẽ giúp tìm ra nguyên nhân vụ việc để có cách xử lý, đề phòng, không để tái diễn. Điển hình như một loạt các vụ cháy tàu chở hàng từ nước ngoài nhập về Việt Nam xảy ra liên tiếp vào đầu thời kỳ bao cấp trước đây, cứ về đến phao số 0 của hải phận Việt Nam thì bốc cháy. Điều tra nguyên nhân xác định do trong các tàu hàng, mà phần lớn là hàng bông sợi, hàng dệt và hóa chất Hydrogen Peroxide H_2O_2 50% đựng trong can xếp chồng lên nhau bị rò rỉ ra ngoài, tiếp xúc với sợi bông và gỉ sắt tạo phản ứng hóa học gây ra cháy. Nhờ xác định được nguyên nhân, sau đó các

tàu đã khắc phục bằng cách không cho xếp chồng các thùng hóa chất lên nhau và cách ly các loại hàng hóa.

Như đã nói ở trên, hiện trường vụ cháy là một trong những loại hiện trường khó khám nghiệm và điều tra nhất. Thực tế cho thấy hiện trường các vụ cháy rất đa dạng, muốn tìm được nguyên nhân chính xác là cả một quá trình làm việc hết sức công phu, đòi hỏi về kinh nghiệm chuyên môn vững vàng, cùng với sự cẩn trọng, tìm tòi, tư duy phân tích, đánh giá rất tỉ mỉ của người cán bộ khám nghiệm hiện trường. Khi làm công tác khám nghiệm, người giám định cần nắm vững nghiệp vụ điều tra, các quy trình sản xuất, hoạt động của máy móc, nguyên tắc khám nghiệm, thu thập chứng cứ và ngay cả những công việc đơn giản như chụp ảnh sao cho thể hiện được dấu vết một cách rõ ràng... Bên cạnh đó các giám định viên còn phải có một hệ thống kiến thức khoa học tổng hợp, phải nắm được công nghệ hóa học, thực hiện những phản ứng hóa học gây ra cháy, các tương tác vật lý như truyền nhiệt, bức xạ nhiệt; những kiến thức từ sinh học để nghiên cứu những trường hợp tự cháy của các nông sản trong nông nghiệp; tâm lý học, xã hội học phục vụ cho việc phân tích hành vi và tâm lý tội phạm...

Tuy nhiên, không phải vụ việc nào cũng tìm ra nguyên nhân của vấn đề. Có trường hợp tang vật vụ cháy không còn nguyên vẹn, hiện trường bị xáo trộn gây khó khăn rất nhiều cho quá trình khám nghiệm. Có những tang vật vụ án là một chiếc xe đã cháy trụi trên đường, vì không được bảo quản đúng quy định nên khi cán bộ giám định đến khám nghiệm thì những dấu vết đã bị thay đổi, không còn như ban đầu; hay như một hiện trường cháy ngoài trời, chịu ảnh hưởng không nhỏ từ những tác động của thiên nhiên như mưa, gió, đã cuốn trôi các vết cháy, bụi than, chỉ còn trơ lại những phần cứng như cột trụ, khung sắt; hoặc ngay trong quá tình chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ cũng làm xáo trộn, thay đổi phần lớn dấu vết. Như trong vụ cháy ống xả rác tòa nhà JSC tháng 3-2010 tại Hà Nội, lực lượng điều tra chỉ có thể xác định nguyên nhân cháy là do có người bỏ vật gây cháy vào ống xả rác, có thể là than tổ ong đang cháy dở hoặc mẩu thuốc lá chứ không xác định được đó là vật gì và do ai bỏ vào. Với những trường hợp như vậy, thường chỉ có thể xác định được vùng cháy, không thể điều tra được điểm xuất phát cũng như nguyên nhân cụ thể gây ra cháy.

Khám nghiệm hiện trường cháy là công việc có tính chất phức tạp, chịu ảnh hưởng của những yếu tố như thời gian, thời tiết, con người... Để thực hiện tốt công tác khám nghiệm hiện trường, tìm ra nguyên nhân vụ cháy, xác lập chứng cứ, điều tra, truy xét, không bỏ lọt tội phạm là cả một quá trình công phu, vất vả, đòi hỏi người làm công tác khám nghiệm phải có kiến thức khoa học và nghiệp vụ sâu rộng, cộng với tính kiên trì, tỉ mỉ. Trong thời gian gần đây, xảy ra rất nhiều những vụ án nghiêm trọng mà thủ phạm thường đốt xác phi tang, đốt hiện trường để che giấu hành vi và chứng cứ phạm tội khiến công tác khám nghiệm hiện trường ngày càng đóng một vai trò hết sức quan trọng trong việc phối hợp cùng các cơ quan điều tra xác lập chứng cứ, truy tìm thủ phạm, vạch trần tội ác của kẻ phạm tội và đưa vụ án ra ánh sáng.■

LÀNG NGHỀ TRUYỀN THỐNG... *(Tiếp theo trang 19)*

Nhà nước về PCCC theo các nội dung: nâng cao về chất công tác tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến kiến thức, pháp luật về PCCC cho người đứng đầu các cơ sở, chủ hộ gia đình và những người lao động, qua đó để họ thấy rõ trách nhiệm của mình trong công tác PCCC; xây dựng nội dung huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC, hướng dẫn xây dựng, thực tập phương án chữa cháy phù hợp với đặc điểm sản xuất kinh doanh và trình độ của người lao động nông thôn; hướng dẫn việc trang bị các phương tiện PCCC và biết cách sử dụng thuần thục các phương tiện PCCC; kiểm tra và xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm quy định về PCCC; phối hợp với chính quyền cơ sở trong việc tổ chức, xây dựng lực lượng dân phòng, lực lượng PCCC tại các cơ sở để các lực lượng này thực sự đảm đương được công tác PCCC tại chỗ. Bên cạnh đó, Phòng Cảnh sát PCCC và Cứu nạn, cứu hộ - Công an tỉnh Bắc Ninh cần có sự phối hợp chặt chẽ với các cấp, các ban ngành, đoàn thể, các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc bảo đảm an toàn PCCC tại các làng nghề truyền thống. Sự phối hợp này trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mỗi cơ quan, đơn vị. Nếu huy động được sức mạnh tổng hợp của các cấp, các ngành thì công tác PCCC tại các làng nghề sẽ đi vào chiều sâu, hiệu quả sẽ cao, phòng ngừa được cháy nổ xảy ra. Sự phối hợp thể hiện trong việc ký kết các quy chế phối hợp như phối hợp trong việc lãnh đạo, chỉ đạo công tác PCCC; phối hợp trong việc tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến kiến thức, nghiệp vụ về PCCC; phối hợp trong việc tổ chức thanh tra, kiểm tra an toàn PCCC; phối hợp trong việc xử lý các hành vi vi phạm quy định về PCCC...

Bốn là, công tác xây dựng, tổ chức bộ máy lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH cần được quan tâm, chỉ đạo, đầu tư thỏa đáng. Tiếp tục mở rộng quy mô, tăng biên chế cho Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH, thành lập thêm các đội PCCC&CNCH khu vực đáp ứng yêu cầu thực tiễn đang đòi hỏi; quan tâm đầu tư trang thiết bị phương tiện cho lực lượng PCCC chuyên nghiệp; củng cố, kiện toàn lực lượng dân phòng, lực lượng PCCC cơ sở đủ mạnh về số lượng và không ngừng nâng cao chất lượng hoạt động của lực lượng này, đáp ứng yêu cầu của công tác PCCC đang đặt ra.

Công tác PCCC tại các làng nghề truyền thống ở Bắc Ninh là một ví dụ điển hình đang đặt ra nhiều đòi hỏi cấp thiết. Thiết nghĩ, để bảo đảm an toàn PCCC tại các làng nghề truyền thống trên địa bàn cả nước rất cần sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp lãnh đạo, chính quyền địa phương; sự quyết tâm của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH; sự phối hợp của các ban ngành, đoàn thể, các cơ quan, các đơn vị cơ sở; việc chấp hành các yêu cầu, điều kiện an toàn PCCC của người đứng đầu cơ sở, chủ hộ sản xuất kinh doanh, chủ hộ gia đình. Đặc biệt, cần huy động sức mạnh tổng hợp của các cấp, các ngành, của toàn thể nhân dân trong việc bảo đảm an toàn PCCC tại các làng nghề truyền thống, để các làng nghề này thực sự phát triển vững mạnh về kinh tế, an toàn về PCCC.■

MỘT SỐ BIỆN PHÁP ĐỀ PHÒNG NỔ BỤI TRONG KHAI THÁC THAN HẦM LÒ

ĐẶNG TUẤN ANH*
PHAN ANH**

Qúa trình khai thác than hầm lò tiềm ẩn rất nhiều rủi ro như: nổ hỗn hợp bụi than với không khí, nổ hỗn hợp hơi khí metal, sập hầm lò... Và thực tế hàng năm, nhiều vụ tai nạn trong khai thác than hầm lò đã gây ra những hậu quả nghiêm trọng về cả vật chất và con người tại các khu khai thác than. Chẳng hạn như riêng năm 2004, tại Trung Quốc có đến 6000 công nhân mỏ thiệt mạng vì tai nạn nổ và sập hầm lò. Ngày 17/6 tại mỏ than San Fernando, ngoại ô thành phố Amaga, tỉnh Antioquia, phía Tây Bắc Colombia xảy ra vụ nổ hầm lò làm 70 người thiệt mạng ...Ngoài ra trên thế giới có rất nhiều vụ nổ trong khai thác than hầm lò gây ra những thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản.

Tại Việt Nam cũng đã xảy ra rất nhiều các sự cố khi khai thác than hầm lò. Điển hình vào ngày 08/12/2008 xảy ra vụ nổ khí mêtal tại lò nối giữa giếng phụ trục tải với thượng trung tâm vỉa 13.1 thuộc Công ty Than Khe Chàm-TKV làm 8 công nhân tử nạn và 29 người bị thương.

Hiện nay, Tập đoàn Than Khoáng sản Việt Nam có khoảng 20 mỏ khai thác hầm lò, trong đó có 7 hầm lò có công suất từ 1.000.000 tấn than trở lên gồm các mỏ Mạo Khê, Vàng Danh, Nam Mẫu, Hà Lầm, Mông Dương, Khe Chàm, Dương Huy. Các mỏ còn lại công xuất từ 300.000 tấn – 800.000 tấn/năm. Trong quy hoạch phát triển ngành than đến năm 2011 tỷ lệ khai thác than hầm lò chiếm khoảng 52,6% sản lượng than.

Trong các nguyên nhân nêu trên thì sự cố nổ hỗn hợp bụi than với không khí luôn luôn tiềm ẩn ở mọi khu vực khai thác và ở tất cả các mỏ khai thác than. Vì trong các hầm lò khai thác than luôn tồn tại nồng độ bụi nhất định. Bình thường, hàm lượng bụi trong không khí ở hầm lò lên tới 95 – 100mg/m^3, còn vào thời điểm khai thác nồng độ bụi cao gấp 35 lần mức bình thường. Bụi hầm lò được tạo ra bởi nổ mìn, vận tải, xúc than, sàng tuyển than.... Khi gặp các điều kiện thuận lợi có thể xảy ra nổ bụi. Cho nên, trong quá trình hoạt động khai thác hầm lò để tránh những tổn thất do nổ hỗn hợp bụi với không khí gây ra thì ta phải nắm được khái niệm về nổ bụi và cơ chế hình thành nổ bụi để từ đó đưa ra được các biện pháp ngăn chặn và phòng ngừa sao cho hợp lý nhất.

Nổ bụi là sự cháy của các aerosol và aerogel xảy ra rất nhanh làm cho áp suất tăng đột biến, kèm theo tỏa nhiệt và giải phóng sản phẩm khí. Hạt "aerosol" là những hạt nhỏ xíu bay lơ lửng trong không khí hay còn gọi là bụi bay. Hạt "aerogel" là những hạt nhỏ xíu bám trên các đồ vật như: vách tường, trần nhà, quần áo...chúng còn được gọi là bụi lắng. Về phương diện phòng cháy phải lưu ý tới cả 2 loại bụi trên (aerosol và aerogel)



nhưng bụi bay nguy hiểm hơn nhiều nó có thể nổ được. Về phương diện nguy hiểm nổ thì các hạt aerosol bay lơ lửng trong không khí là nguy hiểm nhất. Bất kỳ một loại bụi nào cũng hấp thụ được khí (chủ yếu là oxy trong không khí) nên dần trên mặt các hạt bụi sẽ giàu oxy hơn làm cho bụi dễ dàng bắt cháy hoặc nổ khi có nguồn nhiệt kích thích.Trong môi trường hầm lò luôn tồn tại một lượng lớn các hạt aerosol và aerogel. Khi gặp điều kiện thuận lợi có thể xảy ra nổ. Để đưa ra được giải pháp phòng ngừa nổ bụi thì ta phải hiểu được cơ chế hình thành nổ bụi, do những nguyên nhân nào dẫn tới nổ bụi.

Về cơ chế hình thành nổ bụi được giải thích giống như khi ta chia khúc gỗ ra thành các khúc gỗ nhỏ, có đường kính như hạt

*Trung úy, Giảng viên Khoa Phòng cháy, Trường Đại học PCCC
**Thượng úy, Giảng viên Khoa Phòng cháy
Trường Đại học PCCC

bụi và được giải thích như sau:

(a) Khúc gỗ hình khối mỗi cạnh 1m = 1.000mm;

(b) 1.000 khúc gỗ hình khối mỗi cạnh 100mm.

Giả sử 1.000 khúc gỗ nhỏ tung đều trong không khí như hình (b). Khi đó không khí có thể tiếp với tất cả các bề mặt của chúng nó và chúng có thể cháy cùng một lúc.

Diện tích xung quanh của các khúc gỗ tính như sau:

Khúc gỗ lớn: $S_{xung\ quanh} = 6 \times (1 \times 1) = 6m^2$

Các khúc khỗ nhỏ: $S_{xung\ quanh} = 1.000 \times (6x(0,1 \times 0,1) = 60m^2$

Như vậy ta chia khúc gỗ lớn ra một 1.000 lần nó sẽ cháy nhanh hơn 10 lần. Điều đó lý giải tại sao khi ta đun bếp khi bửa củi ra thì cháy nhanh hơn.

Nếu chúng ta nghiền nát các khúc gỗ ra nhiều lần nữa thành các hạt bụi, thí dụ mỗi cạnh khoảng 1mm hay 0,001m. Tổng diện tích xung quanh được tính như sau:

$V_{hạt\ bụi} = 0,001 \times 0,001 \times 0,001 = 1 \times 10\text{-}9m^3$

Tổng số hạt bụi tương đương với $1m^3$ gỗ

$n_{hạt}$ bụi $= V_{1m3} / V_{hạt\ bụi} = 1 / (1 \times 10\text{-}9) = 1 \times 109$ hạt bụi

Tổng diện tích xung quanh của các hạt bụi đường kính 1mm hay 0,001m

$S_{xung\ quanh} = 1 \times 109 \times (6 \times 0,001 \times 0,001) = 6.000m^2$

Như vậy cùng $1m^3$ gỗ, ở dạng hạt bụi (mỗi cạnh 1mm) sẽ cháy nhanh hơn 1.000 lần. Khi đó sẽ sinh ra một năng lượng khổng lồ trong tích tắc và nhiệt độ không khí sẽ tăng đột ngột trong khoảng thời gian cực ngắn. Kéo theo đó là giãn nở cực nhanh, đột ngột không khí xung quanh và cuối cùng sẽ gây ra hiện tượng nổ.

Tốc độ nổ của bụi phụ thuộc vào nhiều yếu tố nhưng nói chung kích thước của bụi càng nhỏ thì tốc độ nổ càng lớn. Kích thước bụi càng nhỏ, bề mặt riêng của nó càng lớn, độ hoạt hoá càng cao thì nhiệt độ bắt cháy càng thấp và khoảng nổ càng rộng.

Nhằm hạn chế tới mức thấp nhất rủi ro có thể xảy ra trong khi khai thác than hầm lò thì phải tuân thủ một số yêu cầu sau:

1. Phải thiết kế hệ thống thông gió để ngăn ngừa sự tích tụ hỗn hợp bụi, khí trong các đường hầm. Nếu trong các đường hầm có bụi, khí thoát ra tạo với không khí thành hỗn hợp có nguy hiểm cháy nổ thì cần tính toán kiểm tra lượng không khí bên ngoài cần đưa vào sao cho nồng độ bụi, khí trong không khí của đường hầm đó không vượt quá 5% so với giới hạn nổ dưới.

2. Phun nước bằng bình xịt, vòi hoa sen, xe phun nước...lên trên bề mặt mỏ nhằm ngăn chặn bụi trong các hầm lò.

3. Các thiết bị khoan trong quá trình vận hành phải phun nước chống bụi. Phải có các biện pháp thu gom bụi tại những vị trí phát sinh bụi.

4. Sử dụng các thiết bị điện có tính chất phòng nổ. Máy phát điện, trạm biến áp phải đặt bên ngoài hầm lò. Nếu đặt bên trong hầm lò thì phải là máy phát điện phòng nổ, trạm biến áp phòng nổ.

5. Trong quá trình khai thác có sử dụng đến vật liệu nổ công nghiệp thì phải sử dụng thuốc nổ và phụ kiện nổ dùng cho các mỏ hầm lò có khí và bụi nổ.

6. Khi tiến hành nổ mìn trong hầm lò phải tuân thủ Điều 21, QCVN02/2008-BCT "Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong bảo quản, vận chuyển, sử dụng và tiêu hủy vật liệu nổ công nghiệp".

7. Đặc biệt kiểm soát nghiêm ngặt việc mang vào lò và sử dụng các vật dụng tạo ra tia lửa như: diêm, bật lửa, thuốc lá...■

TIN HOẠT ĐỘNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC: TRIỂN KHAI DỰ ÁN XÂY DỰNG TRỤ SỞ CHÍNH TẠI BẮC NINH

Thực hiện Quyết định số 121/2007/QĐ-TTg ngày 27/7/2007 của Thủ tướng Chính phủ về quy hoạch xây dựng hệ thống các trường đại học, cao đẳng tại Thủ đô Hà Nội, ngày 7/10/2010, Bộ trưởng Bộ Công an đã có Quyết định số 3994/QĐ-BCA, phê duyệt quy mô đào tạo và địa điểm của các học viện, các trường CAND đến năm 2020, trong đó xác định quy mô đào tạo của Trường Đại học PCCC đến năm 2020 (khu vực phía Bắc) là 3000 học viên, chưa kể quy mô đào tạo cho các ngành ngoài lực lượng công an. Tuy nhiên, cơ sở hiện nay của Trường Đại học PCCC tại 243 Khuất Duy Tiến, Thanh Xuân, Hà Nội quá chật hẹp (3,2ha) không đáp ứng được yêu cầu phát triển trước mắt cũng như lâu dài. Trước tình hình đó, Trường Đại học PCCC đã thành lập ban dự án với nhiệm vụ nghiên cứu và tìm cho trường một địa điểm mới, đảm bảo công tác giảng dạy, học tập của trường, phù hợp với chiến lược phát triển lâu dài cũng như có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển của lực lượng PCCC quốc gia.

Sau nhiều ngày làm việc khẩn trương, nghiêm túc, Trường Đại học PCCC đã tìm được địa điểm phù hợp để xây dựng cơ sở mới, đó là khu đất tại xã Việt Đoàn, huyện Tiên Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Tháng 2/2011, UBND tỉnh Bắc Ninh đã chính thức chấp thuận giao cho Trường Đại học PCCC khu đất rộng 50ha tại xã Việt Đoàn, huyện Tiên Du, trong đó có 35ha đất dành cho việc ây dựng trụ sở chính của trường và 15ha dành cho việc xây dựng Trung tâm huấn luyện nghiệp vụ, thực nghiệm PCCC và Cứu nạn cứu hộ, đáp ứng quy mô 5000 học viên vào năm 2020 (3000 học viên trong lực ượng CAND và 2000 học viên ngoài ngành CAND).

Ngày 19/2/2011, nhân dịp đầu năm, Trường Đại học PCCC đã tổ chức đoàn cán bộ chủ chốt, cán bộ, giáo viên có thành tích xuất sắc đi thăm quan địa điểm mới của trường tại tỉnh Bắc Ninh. Cũng trong dịp này, đoàn đã đến thăm một số địa danh, di tích lịch sử trên địa bàn tỉnh và giao lưu văn hóa, văn nghệ cùng các đồng chí lãnh đạo, cán bộ của UBND tỉnh Bắc Ninh, Công an tỉnh, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH và Sở Xây dựng Tỉnh Bắc Ninh. Đây cũng là bước khởi đầu cho việc triển khai xây dựng trụ sở mới của Trường Đại học PCCC tại Bắc Ninh, tạo điều kiện thuận lợi cho đào tạo, xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH tiến lên chính quy, tinh nhuệ và từng bước hiện đại, đáp ứng mọi nhu cầu và nhiệm vụ trong tình hình mới./.

P.V

Ngọn lửa chia thiên hạ

LỆ HOA

"Xích Bích sông kia nước chảy trôi
Truyền trơ tên họ chở đi thôi
Ầm ầm gió thảm theo làn khói
Biết mấy hồn thiêng quẩn đấy rồi"
("Xích Bích hoài cổ" - Tào Tuyết Cần - Vũ Bội Hoàng dịch)

Đi vào vô vàn các tác phẩm thơ ca, tiểu thuyết, lửa thiêu Xích Bích không chỉ là trận đánh nổi tiếng nhất trong lịch sử cổ đại Trung Hoa bởi thế trận lấy ít địch nhiều, lấy yếu thắng mạnh mà còn bởi lẽ từ đây, lãnh thổ Trung Hoa hình thành thế chân vạc, chia thiên hạ thành ba phần với Tào Ngụy ở phía Bắc, Thục Hán ở phía Tây và Đông Ngô ở phía Đông; mở ra một thời kỳ mới gọi chung là Tam Quốc.

Từ cuối thế kỷ thứ nhất, Trung Quốc dưới sự trị vì của nhà Đông Hán lâm vào tình trạng hỗn loạn bởi sự phân tranh quyền lực, cát cứ của các chư hầu. Trong đó, lớn mạnh nhất phải kể đến Tào Tháo. Vốn là triều thần nhà Đông Hán, Tào Tháo thao túng thiên tử, nắm mọi quyền hành trong tay và tiêu diệt vô số kẻ thù như Đổng Trác, Viên Thiệu, Lã Bố... ổn định lãnh thổ phía Bắc Trung Hoa. Để mở rộng phạm vi bành trướng xuống phía Nam, Tào Tháo tiến quân vào vùng đất hai bên bờ Trường Giang thuộc Kinh Châu (nay là tỉnh Hồ Bắc và Hồ Nam). Ở đây, quân Tào vấp phải lực lượng của Lưu Bị và Tôn Quyền.

Để chống Tào, Lưu Bị chủ trương liên minh với quân của Tôn Quyền. Nhận thấy nếu Tào diệt được Lưu thì sẽ tập trung diệt mình nên Tôn Quyền chấp nhận liên minh. Tôn Quyền đã phái hai tướng là Chu Du và Trình Dục dẫn 3 vạn quân đến hỗ trợ cho Lưu Bị. Trong khi đó, Tào Tháo chuẩn bị 30 vạn quân thủy, kỵ binh và bộ binh tiến quân Nam chiến. Lực lượng hai bên tuy có chênh nhau nhưng quân Tào là người Bắc, không quen thủy chiến nên ốm và say sóng nhiều. Trong khi đó, dù lực lượng mỏng nhưng quân Tôn-Lưu lại được huấn luyện về thủy chiến nên có thế mạnh rất lớn.

Một thế mạnh nữa mà liên quân Tôn-Lưu có được là sự cơ mưu, thông tường thiên văn tường địa lý của quân sư Gia Cát Lượng. Với tính toán trước, Gia Cát Lượng đã phán đoán ngày 20 tháng 11 năm 208, trời sẽ đổi gió từ Tây Bắc sang Đông Nam. Nhận định nếu giao chiến chính diện, liên quân Tôn - Lưu không thể thắng được, họ quyết định lợi dụng sự thay đổi của hướng gió, tấn công bằng lửa và sắp xếp một loạt "liên hoàn kế". Đầu tiên, Chu Du dùng kế phản gián, đưa quân Tào vào bẫy bằng cách cử Bàng Thống đi hiến kế cho Tào Tháo. Bàng Thống khuyên Tào dùng xích sắt buộc các thuyền chiến lại với nhau với mục đích để thuyền khỏi chòng chành, quân lính đỡ say sóng và sẽ phát huy sức mạnh chiến đấu. Kỳ thực mưu này là nhằm hạn chế sự cơ động của các thuyền chiến, tạo thuận lợi cho liên quân đánh hỏa công. Tào Tháo liền làm theo và quả nhiên, chiến thuyền của Tào dù có sóng gió, nhưng không còn bị lắc lư, binh sĩ vung giáo gươm trên thuyền giống như trên mặt đất. Nhưng có binh sĩ nói: "Chiến thuyền nối với nhau đương nhiên là tốt nhưng nếu đối phương tấn công bằng lửa, chỉ sợ khó mà chạy trốn." Tào Tháo cười đắc ý nói: "Đừng lo. Chúng ta ở phía Bắc, họ ở phía Nam. Hiện nay là mùa đông, chỉ có gió Tây Bắc, đâu có gió Đông Nam. Nếu họ tấn công bằng lửa, hoá ra đốt cháy mình à?". Cuối cùng, Chu Du với một kế phản gián nữa, cho lão tướng Hoàng Cái trà trộn vào trong lòng địch. Vậy là thế trận hỏa công bắt đầu. Hoàng Cái dẫn mười mấy chiếc thuyền nhỏ, xuôi theo chiều gió áp sát chiến thuyền của Tào Tháo. Tào không ngờ rằng những chiếc thuyền này chất đầy chất cháy là rơm cỏ và dầu mỡ. Hoàng Cái vẫy tay, thuyền nhỏ lập tức nổi lửa lên xuôi theo gió đông nam, xông thẳng vào chiến thuyền của Tào Tháo. Đội chiến thuyền của Tào lập tức bắt lửa và ngọn lửa lan nhanh từ chiếc thuyền này sang chiếc thuyền khác. Do bị xích nối với nhau, các chiến thuyền không thể chạy trốn và trong một thời gian ngắn cả đội thuyền đã trở thành biển lửa. Lửa lan đầy sông, đa số quân Tào bị chết cháy hoặc chết đuối. Thừa lúc rối loạn đó, quân Chu Du và Lưu Bị cả thủy và bộ ập tới tấn công quân Tào, truy kích đến tận Nam Quận (nay là thành phố Giang Lăng tỉnh Hồ Bắc). Tào Tháo vội vàng bỏ thuyền lên bờ, nhưng doanh trại cũng bị các binh sĩ của Chu Du mai phục từ trước, phóng lửa đốt cháy. Quân Tào thua to, thương vong quá nửa, tan tác tháo chạy về phương Bắc. Từ đây, Tào Tháo không thể nào vượt Trường Giang được nữa. Cũng từ đó, Lưu Bị có thời cơ mở rộng phạm vi kiểm soát tiến tới lập ra nước Tây Thục. Thế chân vạc 3 nước Ngụy, Thục, Ngô đã hình thành chính từ chiến dịch Xích Bích này.

Trong lịch sử thế giới, không chỉ duy nhất trận Xích Bích sử dụng thành công chiến thuật hỏa công nhằm phân chia địa phận cát cứ. Có thể nói rằng, những ghi chép cổ xưa nhất về việc sử dụng tàu cháy trong quân sự đã được nhóm sử gia Hy Lạp ghi lại. Đó là thất bại của cuộc viễn chinh tới đảo Sicilia của

(Xem tiếp trang 45)



Điều bí ẩn từ vụ cháy bất thường

Đêm 21/5/1991, Barry Bench - lính chữa cháy tình nguyện đang ngủ say thì thức giấc bởi tiếng chuông điện thoại. Theo lệnh của Đội trưởng Đội chữa cháy, Barry Bench tới ngay ngôi nhà của người chị gái cùng cha khác mẹ - Sabina Kulakowski, 49 tuổi đang bị cháy ở Finger Lakes để thực hiện nhiệm vụ. Barry Bench nhanh chóng lên đường. Vụ cháy được dập tắt sau đó.

Trong khi một số người vào bên trong tìm kiếm Sabina thì Barry Bench đi tìm Sabina ở khu vực bên ngoài ngôi nhà. Bỗng mọi người nghe thấy tiếng la hét của Barry Bench. Khi họ chạy ra thì thấy Barry Bench đang đứng như trời trồng cạnh một vật bên đường. Tới gần kiểm tra, họ phát hiện thấy thi thể loã lồ của Sabina Kulakowski. Ngay sau đó, cảnh sát đã nhanh chóng có mặt tại hiện trường điều tra sự việc.

Nhiều câu hỏi đã được đặt ra về vụ án mạng. Sabina đã bị giết thế nào? Liệu bà có phải chết do ngạt khói hay nhồi máu cơ tim do hoảng loạn khi nhà mình bị cháy? Tuy nhiên, tại sao Sabina ở trong tình trạng loã lồ thì vẫn chưa có lời giải thích thấu đáo.

Cảnh sát nhanh chóng vào cuộc và nhân viên pháp y tiến hành kiểm tra thi thể nạn nhân. Khi kiểm tra, các nhân viên pháp y đã phát hiện những vết cắn trên thi thể nạn nhân cùng với nhiều vết thương và có dấu hiệu nạn nhân bị bóp cổ. Ngoài ra, Sabina còn bị thương ở tay, chứng tỏ bà đã kháng cự chống lại kẻ tấn công. Điều đó chứng tỏ đây không phải là vụ tai nạn mà là vụ giết người. Thám tử Peter J. Pickney được giao điều tra vụ sát hại.

Trước khi chết, Sabina là một nhân viên trong Trung tâm bảo vệ trẻ em quận Cayuga. Khi tham khảo ý kiến của Giám đốc Trung tâm, ông Pickney được biết, bà Sabina có quan hệ tốt với các đồng nghiệp và không có rắc rối với ai trong khoảng thời gian xảy ra vụ án mạng. Tuy nhiên, trước đó 8 tháng bà gặp rắc rối với ông Roy Brown.

Khi thám tử Pickney điều tra về thông tin của ông giám đốc trung tâm thì được biết, Brown đã ở tù 8 tháng và được thả chưa đầy 1 tuần thì xảy ra cái chết của bà Sabina. Với thông tin này, thám tử Pickney tới văn phòng chưởng lý quận đề nghị toà án ra lệnh để đối chiếu vết cắn từ răng của Brown với các vết cắn tìm thấy trên thi thể bà Sabina.

Sáng hôm sau, Brown bị đánh thức bởi tiếng gõ cửa. Vừa ra khỏi cửa, ông ngạc nhiên thấy đoàn xe cảnh sát trong đó có thám tử Pickney với lệnh bắt giữ. Theo kiểm tra, vết răng của Brown có liên quan đến các vết răng được tìm thấy trên thi thể nạn nhân. Mặc dù vậy, Brown vẫn khăng khăng mình vô tội. Bằng chứng ngoại phạm mà ông đưa ra cũng không đủ thuyết phục. Kết quả là Brown bị bắt và bị cáo buộc giết hại Sabina.

Tại toà, mặc dù luật sư bảo vệ cho rằng chưa đủ bằng chứng để kết tội Brown nhưng vào 23/1/1992, toà án đã kết án Brown 25 năm tù giam.

Không cam chịu, Brown đã dành 7 năm để nghiên cứu các sách pháp luật trong thư viện nhà tù. Ông nghiên cứu mọi khía cạnh của vụ án và đến năm 2002, với những tiến bộ mà khoa học đạt được trong việc nghiên cứu và thu thập DNA, ông đã tìm ra một hy vọng mới. Tuy nhiên, cũng vào năm đó, ông đã nhận được tin đầy thất vọng. Nông trại của cha dượng bị đốt cháy cùng với những tài liệu về vụ án mà ông thu thập được. Đối với Brown, đây là một trong những thời khắc khó khăn nhất.

Brown dường như đã hoàn toàn mất hy vọng. Tình cờ ông đọc được Luật tự do thông tin cho phép ông có quyền yêu cầu toà án cung cấp tất cả các bản thảo từ hồ sơ vụ án. Khi nhận được tất cả hồ sơ vụ án vào năm 2003, ông bị sốc khi phát hiện ra rằng cảnh sát lúc đầu chỉ tập trung điều tra Barry Bench, chàng lính chữa cháy tình nguyện đã phát hiện ra thi thể bà Sabina. Ông phân vân rằng tại sao thông tin Bench phát hiện ra thi thể nạn nhân lại không được đưa ra khi xét xử tại toà và tại sao các luật sư không nhận thức được điều đó.

Brown liền viết thư cho Bench và buộc tội anh này đã sát hại bà Sabina. Trong thư, ông viết, với những tiến bộ của công nghệ DNA, Bench không thể giấu giếm hành vi phạm tội được nữa mặc dù ông không chắc chắn 100% Bench phạm tội. 5 ngày sau, tin tức từ đài truyền hình địa phương cho biết, Bench đã tự tử bằng cách lao vào tàu hoả. Điều này càng làm ông tin tưởng Bench là kẻ giết người.

Vào năm 2005, Brown phải chữa trị bệnh gan. Không mất hy vọng, ông đã đề nghị Tổ chức bảo vệ người vô tội của Mỹ giúp đỡ. Tổ chức này đã thuyết phục con gái Bench cho phép lấy mẫu DNA của Bench và được chấp thuận. Dưới sức ép của Tổ chức bảo vệ người vô tội, viên chưởng lý James Vargason, người đã truy tố Brown năm 1992, đã phải đồng ý khai quật tử thi của Bench. Các chuyên gia khoa học hình sự sau đó đã xác nhận rằng vết răng và DNA của Bench trùng khớp với vết cắn trên người và DNA của Sabina. Vào 1/2007, Roy Brown, 46 tuổi đã được phán quyết vô tội./.

NAM NGUYÊN
(Sưu tầm)

NGUỒN GỐC LỄ DIỄU HÀNH NĂM MỚI CỦA LÍNH CHỮA CHÁY Ở NHẬT BẢN

Hàng năm, vào những ngày đầu năm mới, Nhật Bản lại tổ chức cuộc diễn tập chữa cháy quy mô lớn mang tên Dezome shiki - "Diễu hành năm mới của lính chữa cháy".

Lễ hội Dezome-shiki do Sở Cảnh sát PCCC Tokyo tổ chức hàng năm vào ngày 6/1 nhằm cảnh báo con người về những hiểm họa của lửa, cầu mong một năm yên bình. Lễ hội này có sự tham gia của 100 xe chữa cháy và cả trực thăng. Nguồn gốc của lễ hội này bắt nguồn từ thời Edo. Tại kinh thành Edo của nước Nhật cách đây 400 năm, người dân thành thị sống tập trung trong những ngôi nhà dài Nagaya liền kề nhau. Vật liệu để xây dựng nhà ở lúc bấy giờ chủ yếu là tre, gỗ và giấy, do đó, mỗi khi xảy ra hỏa hoạn, ngọn lửa lan đi rất nhanh kèm theo sức tàn phá nặng nề về người và của.



Năm 1657, kinh thành Edo xảy ra một đám cháy khủng khiếp - "Đại Hỏa hoạn Meireki". Ngọn lửa bắt nguồn từ bếp sưởi của một ngôi nhà nào đó trong thành phố và lan đi nhanh chóng bởi sự góp sức của những đợt gió mạnh mùa đông. Lửa bùng phát vào lúc nửa đêm, kéo dài trong suốt 3 ngày mới được khống chế hoàn toàn. Đại hỏa hoạn Meireki đã phá hủy 60 đến 70% kinh thành Edo, số người thiệt mạng ước tính khoảng 200.000 người, chiếm nửa dân số của Thủ đô Edo. Truyền thuyết còn kể lai rằng, vụ cháy này bắt nguồn từ một lời nguyền của linh mục về những bộ trang phục Kimono.

Sau thảm họa đó, chính quyền Mạc phủ đẩy mạnh phòng chống cháy, nổ bằng cách xây dựng lại các khu dân cư thông thoáng hơn và thành lập những Đội Chữa cháy Machi-bikeshi. Toàn kinh thành Edo thời đó có tổng cộng 64 Đội Machi-bikeshi, họ được bố trí khắp nơi trong thành phố theo những vị trí trọng yếu. Có đến 10.000 người dân tham gia lực lượng này. Với phương châm "Phát hiện lửa ngay từ đầu và dập tắt tận gốc", họ đã góp phần hạn chế rất lớn các đám cháy.

Các Đội Chữa cháy Edo phản ứng rất nhanh trước các đám cháy. Khi xảy ra cháy, một người trong đội được phân công nhiệm vụ giám sát cháy, nổ trên đài cao sẽ đánh kẻng liên hồi để báo động. Nghe tiếng kẻng báo hiệu, những thành viên còn lại trong đội lập tức đến ngay hiện trường cùng các dụng cụ chữa cháy. Khi tiếp cận được địa điểm xảy ra cháy, công việc đầu tiên mà họ phải làm là leo lên mái của ngôi nhà đang cháy và vẫy Matoi - vật dụng đặc thù của mỗi đội lính chữa cháy thời Edo, chúng được sử dụng để báo hiệu cho các đội chữa cháy khác đến hỗ trợ đồng thời kêu gọi người dân gần đó sơ tán. Nhiệm vụ quan trọng mà lính chữa cháy Edo phải làm là dùng chiếc sào dài có móc nhọn Tobi-guchi giật sập các ngôi nhà gần đám cháy để lửa không lan rộng. Tiếp đến, họ dùng dụng cụ bơm tay Ryo-do-sui để lấy nước từ thùng gỗ dập tắt lửa.

Hiện nay, trên khắp nước Nhật vẫn tồn tại những đội chữa cháy hoạt động theo tinh thần của Machi-bikeshi. Những đội chữa cháy địa phương quy mô nhỏ hình thành từ quần chúng rất có ích tại các vùng nông thôn. Họ luôn có mặt ngay khi hỏa hoạn xảy ra, dập tắt những đám cháy nhỏ. Có trên 20.000 đội chữa cháy địa phương với 900.000 người tham gia đang hoạt động trên khắp Nhật Bản. Mỗi đội chữa cháy địa phương chỉ có vài thành viên, tất cả đều là những người tự nguyện. Tuy là lực lượng chữa cháy không chuyên, nhưng họ thường xuyên trải qua các khóa huấn luyện nghiệp vụ nhằm nâng cao kỹ năng xử lý tình huống. Ngoài ra, họ còn phải luyện tập đều đặn. Kỹ năng quan trọng mà lính chữa cháy cần nắm vững là nhắm vòi chữa cháy đúng mục tiêu.

Tại Nhật, để trở thành một người lính chữa cháy không hề đơn giản. Học viên phải bỏ ra rất nhiều công sức và thời gian luyện tập trong các khóa huấn luyện nghiêm khắc tại trường đào tạo lính chữa cháy. Trường đào tạo lính chữa cháy chú trọng đặc biệt đến công tác huấn luyện thực tế. Do đó, các học viên thường xuyên phải đối mặt với những buổi lên lớp căng thẳng cùng sức nóng của lửa, giúp các học viên có kinh nghiệm ứng phó và rèn luyện tinh thần thép.

(Xem tiếp trang 45)

Có một nghề như thế

Bút ký dự thi của: PHAN THẾ HỮU TOÀN



Hơn 40 năm về trước, một cậu học trò sinh trưởng ở thôn Phước Mỹ Đông, xã Hòa Bình 1, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên đã chứng kiến vụ hỏa hoạn bùng phát trong ngôi nhà tranh vách đất của một lão nông lúc nửa đêm. Cái sự tắc trách do ngọn đèn dầu đổ ngã khi con mèo tam thể lao vào bồ thóc đuổi bắt chuột. Bà con trong xóm kẻ múc nước, người xúc cát dội vào đám cháy, nhưng bà hỏa vẫn nổi cơn giận dữ thiêu rụi ngôi nhà, khiến cho gia đình lão nông lâm cảnh khó khăn một thời gian dài. Có ai ngờ trận hỏa hoạn năm xưa đã thắp sáng trong tâm cậu học trò ước mơ trở thành người lính chữa cháy. Bây giờ, cậu học trò của thời xa lắc đó là thượng tá Nguyễn Trọng – Trưởng Phòng Cảnh sát phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC&CNCH) Công an tỉnh Phú Yên. Ở tuổi ngoại ngũ tuần, anh đã có bề dày thâm niên 32 năm theo nghề...

Tiếp chuyện với tôi tại công sở nằm bên đường Nguyễn Trung Trực, phường 8, TP Tuy Hòa, thượng tá Nguyễn Trọng bồi hồi nhớ lại kỷ niệm thời niên thiếu và những lần xung trận chữa cháy từ khi anh còn là "lính chiến" ở Đội chữa cháy, Phòng Cảnh sát PCCC Công an tỉnh Phú Khánh, rồi những cú va vấp trong nghề đã giúp anh trở thành một sĩ quan chỉ huy có nhiều trải nghiệm. Này nhé! Trước khi cầm tấm bằng tốt nghiệp Đại học Cảnh sát PCCC, một sinh viên phải học tập, rèn luyện 5 năm và phải trải qua nhiều nội dung học tập rèn luyện như: lý luận chính trị, các môn khoa học cơ bản, ngoại ngữ, tin học, quân sự - võ thuật, nghiệp vụ cơ sở, trang bị phương tiện kỹ thuật, công tác phòng cháy, kỹ thuật - chiến thuật chữa cháy và cứu nạn cứu hộ... Còn một chiến sĩ tân binh thuộc diện công dân phục vụ có thời hạn được điều động về đơn vị chữa cháy cũng phải trải qua hai phần học chính, đó là phần lý thuyết gồm các môn: nghiệp vụ cơ bản, kỹ thuật - chiến thuật chữa cháy và phần thực hành với các môn: tập luyện đội hình để tạo khả năng phản ứng nhanh khi có mệnh lệnh chữa cháy, các thao tác sử dụng các phương tiện kỹ thuật chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ...Nói thì gọn, nhưng đến với thực tế không phải dễ dàng, chỉ riêng công tác huấn luyện cán bộ chiến sĩ phải thực hiện theo hai chế độ. Ngoài định kỳ nửa năm một lần, còn có chế độ huấn luyện thường xuyên mỗi ngày với mức tối thiểu một chiến sĩ phải đạt trên 300 giờ mỗi năm.

Cuộc trò chuyện với thượng tá Trọng chỉ mới khởi đầu thì chuông điện thoại ở phòng trực ban réo vang, tiếp đó là tiếng còi hụ báo động chữa cháy. Dưới sự chỉ huy trực tiếp của trung tá, Phó trưởng phòng Trần Văn Ký và trung tá, Phó đội trưởng chữa cháy Lê Tiến, hai tiểu đội gồm 18 cán bộ chiến sĩ trong trang phục chống cháy bằng chất liệu amian tất bật lao nhanh lên hai xe chữa cháy mang biển số 78B-0518, 78B-0799 rời khỏi sở chỉ huy, rồi tăng tốc lao nhanh ra hướng bắc đường Nguyễn Tất Thành. Tưởng có vụ cháy vừa khởi phát, tôi tính tạm gác lại cuộc trò chuyện, mang máy ảnh đuổi theo hướng xe chữa cháy đang tăng tốc, nhưng thượng tá Trọng ngăn lại:

- Không phải vụ cháy thật đâu, đó là cuộc thực tập phương án chữa cháy ở Công ty TNHH Bá Hải trong Khu công nghiệp An Phú.

Rồi anh cho biết, mỗi khi nhận tin báo cháy qua điện thoại gọi tới số máy 114, cán bộ trực ban phải thẩm định bằng cách hỏi lại tên tuổi người báo tin, địa chỉ xảy ra hỏa hoạn, loại vật liệu, hóa chất bị cháy, sau đó khẩn trương báo cáo lãnh đạo đơn vị báo động mệnh lệnh chiến đấu. Khi đến gần hiện trường lực lượng chữa cháy phải quan sát đám khói, thậm chí là cảm nhận mùi khét để xác định chất cháy chủ yếu, số người có nguy cơ lâm nạn, trong đám cháy có khí gaz, hóa chất, vật liệu nổ hay không. Ví như khi thấy khói nhiều thì đám cháy lớn, màu khói đen kịt là cháy xăng dầu, nếu có thêm mùi khét hắc là cháy chất cao

(Xem tiếp trang 34)

su, hắc ín...Thời gian với họ chỉ tính bằng giây, nên ngoài việc tổ chức trinh sát hiện trường, người chỉ huy phải biết tính toán phương án khống chế đám cháy trong thời gian sớm nhất, xác định nơi có khả năng cung cấp nguồn nước, vị trí dừng xe. Cùng với việc triển khai nhanh đội hình chiến đấu, cảnh sát chữa cháy phải khẩn trương tìm mọi biện pháp cứu nạn khi phát hiện có người còn mắc kẹt trong đám cháy...Đó là những quy trình thao tác kỹ thuật bắt buộc, thế nhưng có lần cảnh sát chữa cháy đã bị người dân...mắng oan, bởi họ không hề biết rằng có những tình huống người lính chữa cháy phải chậm hoãn vài giây vì phải chờ... cắt điện để đảm bảo an toàn. Dập tắt một xong một đám cháy, nhìn người lính nào cũng thật ngộ nghĩnh bởi một nét giống nhau, vì vết khói bụi đen nhẻm bám đầy trên gương mặt họ.

Tính chất nguy hiểm và khả năng gây nguy hại mỗi vụ cháy khác nhau, không cho phép đội chữa cháy chủ quan trong bất kỳ điều kiện, tình huống nào, nên mỗi lần xuất quân đi chữa cháy họ phải tính toán phương án hữu hiệu để giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản đến mức thấp nhất. Thêm một chi tiết khá lý thú là những người lính chữa cháy còn phải thuộc như lòng bàn tay từng đường phố, con hẻm để chủ động rút ngắn thời gian tiếp cận hiện trường vụ cháy.

Thượng tá Trọng kể :

- Cách đây hơn 30 năm, khi phương tiện thiết bị chữa cháy còn rất đơn điệu và lạc hậu, tôi đã từng đối mặt với những đám cháy lớn ở TP Nha Trang, Cam Ranh. Mọi cố gắng của tôi cùng đồng đội đã hạn chế một phần thiệt hại, không để ngọn lửa lan nhanh trên diện rộng trong những khu dân cư, nhưng nghiệt ngã và đau xót nhất là khi chúng tôi phải tận mắt nhìn thấy thi thể người chết cháy giữa ngổn ngang tro tàn mà đành bó tay vì "lực bất tòng tâm".

Ngừng một lát, chừng như tưởng nhớ đến người đã khuất, anh Trọng bày tỏ :

- Không một ai muốn nhìn thấy những cái chết thương tâm như thế, nhưng nếu cảnh sát chữa cháy không chọn con đường cơ động nhanh nhất để đến hiện trường kịp thời, không tính toán phương án chữa cháy hiệu quả nhất, thì hậu quả có thể nguy hiểm hơn rất nhiều. Do vậy những bài học kinh nghiệm tích lũy được sau mỗi vụ cháy chính là vốn liếng nghề nghiệp cần thiết của người lính chữa cháy.

* * *

Còn nhớ những năm đầu sau khi tái lập tỉnh Phú Yên (7-1989) trên cơ sở tách ra từ tỉnh Phú Khánh, Phòng Cảnh sát PCCC Công an Phú Yên còn phải đối mặt với nhiều khó khăn thử thách. Xe chữa cháy thì nhiều, nhưng tất cả đều thuộc diện thế hệ cũ nên vận hành ì ạch lắm. Mỗi lần triển khai phương án thực tập và đặc biệt là khi có lệnh báo động xuất quân đi chữa cháy, từ người chỉ huy cho tới lái xe và cả lính chữa cháy đều phập phồng lo ngại, vì tình trạng xe hư hỏng giữa đường, hệ thống máy bơm hút, phun nước bị trục trặc không phải là chuyện hiếm. Trong khi đó, công tác phòng cháy ở các cơ sở có nguy cơ hỏa hoạn cao chưa được quan tâm chú trọng, thậm chí ở chợ Tuy Hòa, hệ thống mạng lưới điện do các hộ kinh doanh tự mắc nối chằng chịt như ổ nhện. Trả giả cho sự bừa bãi đó là vụ hỏa hoạn chưa từng có xảy ra vào mùa khô năm 1993 do sự cố chập điện. Vụ cháy bùng phát lúc nửa đêm, lúc đó hệ thống cấp nước chữa cháy ở nội thành chưa được xây lắp, nên những chiếc xe chữa cháy phải hối hả ngược xuôi cầu Đà Rằng để lấy nước suốt đêm, hơn 40 cảnh sát cật lực đánh vật với ngọn lửa lan nhanh trên diện rộng. Phương tiện quá cũ kỹ, có xe chữa cháy chưa kịp tiếp cận hiện trường đã...chết máy, nên phải mất hơn 5 giờ chiến đấu vất vả với trận hỏa hoạn quái ác được gió nồm tiếp sức, đám cháy mới được khống chế và dập tắt. Không có thương vong về người, nhưng vụ cháy thiêu rụi hàng trăm sạp hàng, ngốn mất hơn hai tỷ đồng – một con số không nhỏ so với thời giá lúc đó và đã đẩy nhiều hộ tiểu thương lâm cảnh lao đao khốn khó.

Ấy là chuyện xưa cũ, còn bây giờ sau hơn 20 năm vượt khó vươn lên, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH Công an tỉnh Phú Yên từng bước kiện toàn về lực lượng và được đầu tư thêm nhiều trang thiết bị kỹ thuật chữa cháy. Thượng tá Trọng cho biết:

- Đến thời điểm này, đơn vị chúng tôi có hơn 80 cán bộ chiến sĩ ở ba bộ phận, bao gồm Đội kiểm tra - hướng dẫn nghiệp vụ PCCC, Đội chữa cháy, Đội xây dựng lực lượng - hậu cần, trong số đó có 14 cán bộ chiến sĩ trình độ đại học, 32 người trình độ trung cấp, số còn lại là công dân phục vụ có thời hạn. Một số phương tiện, thiết bị cũ kỹ đã được thanh lý, bù lại là những chiếc xe chữa cháy và trang thiết bị mới hơn, trong đó có xe nhập mới từ Nhật Bản, đủ điều kiện cơ động chiến đấu với hỏa hoạn.

Phương tiện thiết bị kỹ thuật là một yêu cầu cần thiết, nhưng tài năng của người chỉ huy chữa cháy cùng với tinh thần trách nhiệm, bản lĩnh chiến đấu và kỹ thuật – chiến thuật của những người lính xung trận cũng là một yếu tố quyết định hiệu quả. Khi có cháy xảy ra, họ phải chạy đua với thời gian tính bằng giây, phút, vì một chút chậm trễ sẽ gây thêm không ít hậu quả thiệt hại. Lắm lúc nửa đêm đang ngủ ngon giấc phải bật dậy, nhiều khi ăn dở bữa cơm ngon cũng đành vứt bát đũa lao ra xe chữa cháy. Vậy mà thỉnh thoảng vẫn có kẻ vô tâm đến mức diễn trò báo cháy...giả. Cũng may là bộ phận trực ban rất tinh tế khi thẩm tra nguồn tin, nên chưa bao giờ họ vấp phải trò đùa của những kẻ rỗi việc.

Khi nghe tôi đặt câu hỏi, trong số cán bộ chiến sĩ ở đơn vị, có người nào trưởng thành từ công dân phục vụ có thời hạn, thượng tá Trọng nói ngay :

- Có chứ. Thực ra chỉ tiêu biên chế không cho phép, chứ nhiều anh em rất muốn đăng ký phục vụ công tác lâu dài trong lực lượng cảnh sát PCCC.

Dứt lời, vị trưởng phòng dẫn chứng một số trường hợp như thiếu tá Trần Đình Thảo, Nguyễn Minh Phụng, đại úy Trần Kim Chín...đều là công dân phục vụ có thời hạn được tuyển dụng, đào tạo và đã trở thành những cán bộ có năng lực.

Kể cũng lạ. Cứ tưởng nghiệp lính chữa cháy không mấy hấp dẫn, vì thời gian làm việc không chỉ gói gọn 8 giờ hành chính như công chức, mà phải trực chiến xuyên suốt ngày đêm và sáng nào cũng phải ra thao trường tập luyện đến mức oải người. Có lẽ vì thế nên khi nói tới chuyện dự thi vào các trường công an, nhiều bậc cha mẹ chỉ muốn con em mình đến với các chuyên ngành Cảnh sát điều tra, Cảnh sát giao thông, Quản lý hành chính... Thế nhưng số hồ sơ đăng ký dự thi vào Trường Đại học Cảnh sát PCCC trong những năm qua vẫn tăng hơn rất nhiều lần so

PHÒNG CẢNH SÁT PCCC & CNCH... *(Tiếp theo trang 7)*

tại chỗ hơn 80% thiếu sót; Xây dựng và tổ chức thực tập phương án chữa cháy tại các cơ sở trọng điểm, có nguy cơ cao về cháy nổ như: Trụ sở Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Chợ Đông Ba, Khách sạn Morin...Đặc biệt đã xây dựng kế hoạch, tham gia thực tập thành công về PCCC các phương án có sự tham gia nhiều lực lượng do Công an tỉnh tổ chức như: Phương án chống bạo loạn BL H08; Phương án chống khủng bố, bắt cóc con tin KB H09... được Quân khu 4, Tỉnh ủy, UBND tỉnh đánh giá cao; lực lượng cán bộ, chiến sỹ bộ phận chữa cháy đã phát huy cao tinh thần tự giác, trách nhiệm trong công việc; thường trực, ứng trực nghiêm túc, nhanh chóng xuất xe tham gia cứu chữa hiệu quả hàng chục vụ cháy xảy ra hạn chế không để xảy ra cháy lan, cháy lớn được các cấp các ngành và quần chúng nhân dân khen ngợi điển hình như: vụ cháy tại số nhà 143-145 Trần Hưng Đạo - TP Huế; vụ cháy, nổ tại kho đạn phế liệu của Thành đội Thành phố Huế... Nhờ vậy đã đấu tranh làm giảm cả về số vụ cháy và thiệt hại do cháy gây ra, không để xảy ra các vụ cháy lớn làm ảnh hưởng đến tình hình ANTT trên địa bàn tỉnh góp phần bảo vệ tuyệt đối an toàn Festival Huế 2008, Festival Huế 2010, đảm bảo tuyệt đối an toàn Đại hội Đảng các cấp, Đại hội Tỉnh Đảng bộ lần thứ XIV và các dịp lễ hội, các ngày kỷ niệm lớn khác. Ngoài ra Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH Thừa Thiên Huế đã xây dựng hoàn chỉnh Báo cáo quy hoạch hệ thống cơ sở PCCC trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế từ nay đến 2015 và định hướng đến năm 2020; giúp Giám đốc Công an tỉnh trình UBND tỉnh phê duyệt để làm cơ sở xây dựng và phát triển lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đáp ứng được yêu cầu trong tình hình mới.

Trên lĩnh vực cách hành chính về PCCC, Đảng ủy, lãnh đạo đơn vị đã chỉ đạo sát sao việc thực hiện các quy định của Chính phủ, Bộ Công an, Công an tỉnh về cải cách hành chính như: Chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2001-2010 và đặc biệt là Đề án số 30 của Thủ tướng Chính phủ về đơn giản hoá thủ tục hành chính giai đoạn 2007-2010. Xây dựng Quy chế về thực hiện cải cách hành chính trên lĩnh vực PCCC đồng thời gắn công tác cải cách hành chính với việc đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động "Học tập làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh - CAND vì nước quên thân, vì dân phục vụ". Rà soát đề xuất cấp trên loại bỏ một số thủ tục, giấy tờ như: bỏ bản sao Giấy phép đầu tư trong Hồ sơ thẩm duyệt thiết kế PCCC; các mẫu đơn cấp giấy phép vận chuyển chất, hàng nguy hiểm về cháy nổ, mẫu Bảng thống kê phương tiện đề nghị do chủ phương tiện nhận trực tiếp tại Cơ quan Cảnh sát PCCC, in từ cơ sở dữ liệu quốc gia thủ tục hành chính hoặc tự làm; giảm thời gian thực hiện của toàn bộ các thủ tục có liên quan đến PCCC như: Cấp giấy phép vận chuyển chất hàng nguy hiểm cháy nổ; Cấp giấy phép vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp (thực hiện ngay trong ngày); Phê duyệt Phương án PCCC; Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện về PCCC (thực hiện trong 03 ngày giảm 07 ngày so với thời gian quy định); Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC (thực hiện trong 03 ngày, hiện tại trong các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan chưa quy định cụ thể); Thẩm duyệt thiết kế về PCCC công trình đối với các dự án quy hoạch, dự án xây dựng thực hiện không quá 10 ngày làm việc (giảm 10 ngày so với thời gian quy định); đối với các thiết kế kỹ thuật công trình nhóm A thực hiện không quá 15 ngày làm việc (giảm 15 ngày so với thời gian quy định); đối với các thiết kế kỹ thuật công trình nhóm B,C: thời gian 10 ngày làm việc (giảm 15 ngày so với thời gian quy định). Hoàn thiện các quy trình công tác kiểm tra an toàn PCCC, thẩm duyệt thiết kế về PCCC, nghiệm thu về PCCC...qua đó ý thức trách nhiệm cũng như kỹ năng nghiệp vụ trong giải quyết các thủ tục hành chính của cán bộ, chiến sỹ trong toàn đơn vị đặc biệt là bộ phận tiếp nhận, giải quyết hồ sơ đã được nâng cao và cải thiện một cách rõ rệt. Chính sự nhiệt tình, trách nhiệm trong tiếp nhận, hướng dẫn và giải quyết các thủ tục hồ sơ của cán bộ, đảng viên nên trong thời gian qua đơn vị chưa để xảy ra các trường hợp cán bộ, chiến sỹ vi phạm kỷ luật CAND và có đơn thư khiếu nại, tố cáo. Ngoài ra qua công tác thẩm duyệt thiết kế PCCC đã phát hiện và kiến nghị chủ đầu tư, cơ quan tư vấn thiết kế công trình sửa chữa kịp thời hàng trăm sai phạm thiếu sót ngay từ khi thiết kế và trong quá trình xây dựng, giúp chủ đầu tư tiết kiệm được một lượng lớn kinh phí trong đầu tư xây dựng và góp phần thúc đẩy tiến độ triển khai thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế; ngăn ngừa, loại trừ ngay từ ban đầu các sơ hở thiếu sót có thể dẫn đến cháy nổ, đảm bảo an toàn về PCCC đưa công trình vào sử dụng.

Từ năm 2007 đến nay đơn vị đã có hơn 16 lượt tập thể và 87 cá nhân được UBND tỉnh, Công an tỉnh khen thưởng; tình hình cán bộ, chiến sỹ sai phạm năm sau giảm hơn năm trước (năm 2007 có 01 trường hợp chiến sỹ phục vụ có thời hạn vi phạm kỷ luật; các năm còn lại 2008, 2009, 2010 đơn vị không có trường hợp cán bộ, chiến sỹ vi phạm). Trong các năm qua, đơn vị không có đơn thư tố giác hoặc dư luận về tiêu cực tham nhũng, gây phiền hà, sách nhiễu cho doanh nghiệp, nhân dân. Các năm 2007, 2008, 2009, 2010 tập thể đơn vị đều được UBND tỉnh và Công an tỉnh công nhận danh hiệu Đơn vị Công an văn hoá; Đảng bộ đạt trong sạch vững mạnh.

Với những thành tích nổi bật đã đạt được trên cơ sở đánh giá tình hình, kết quả qua 4 năm thực hiện CVĐ; Đảng ủy, lãnh đạo, Ban Chỉ đạo Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH CA tỉnh Thừa Thiên Huế sẽ tiếp tục phát huy những mặt đã làm được để đưa CVĐ ngày càng có chất lượng và đi vào chiều sâu, gắn liền với thực tiễn công tác của đơn vị. Chỉ đạo thực hiện chặt chẽ CVĐ và phong trào CAND học tập thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy gắn với đẩy mạnh chất lượng phong trào thi đua vì ANTQ tạo động lực đưa phong trào thi đua học tập, rèn luyện theo tấm gương của Bác trong toàn lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - CA tỉnh Thừa Thiên Huế ngày càng phát triển, xứng đáng là đơn vị điển hình trong thực hiện cuộc vận động "Học tập làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh - CAND vì nước quên thân, vì dân phục vụ".■

Có một nghề... (Tiếp theo trang 34)

với chỉ tiêu tuyển sinh, mà muốn ghi danh vào trường này chí ít cũng tầm học sinh khá, giỏi ba môn toán – lý – hóa. Thiếu tá Nguyễn Trung Thành tâm sự :

- Tôi không dám nhận mình là người giỏi ba môn khối A, nhưng để được vào Trường Đại học Cảnh sát PCCC, hồi đó tôi phải vượt qua kỳ thi hết sức căng thẳng. Kết cục tôi đã đến với nghiệp lính chữa cháy mà mình đã định hướng từ khi còn là cậu học sinh phổ thông.

Niềm đam mê nghề nghiệp kết hợp với những kiến thức được đào tạo hệ đại học chính quy đã tạo nên tố chất riêng để Thành nỗ lực phấn đấu vươn lên và sớm trở thành Phó trưởng Phòng Cảnh sát PCCC khi ở tuổi 32, trực tiếp đảm trách công tác kiểm tra, hướng dẫn an toàn PCCC.

Lật cuốn sổ tay, Thiếu tá Thành cho biết:

- Trên địa bàn Phú Yên hiện có hơn 900 cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC, trong đó có gần 300 cơ sở kinh doanh xăng dầu, khí đốt, ga hóa lỏng, hơn 30 cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú, hàng chục kho vật liệu nổ, chợ, trung tâm thương mại, siêu thị, khu du lịch sinh thái, bến xe, nhà ga...Nhờ tăng cường chú trọng đẩy mạnh kiểm tra, xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm nên hầu hết các cơ sở đều làm tốt công tác phòng ngừa cháy nổ....

Chỉ tay về phía sơ đồ cấp nước chữa cháy trên địa bàn nội thành, thiếu tá Thành cho biết ở TP Tuy Hòa đã có hơn 100 trụ cấp nước chữa cháy lắp đặt cách góc giao lộ đường phố từ 100 đến 150m, nên khi xảy ra sự cố cháy, xe cứu hỏa cơ động tiếp nước ở cự ly gần hơn trước. Và dẫu khó khăn hay thuận lợi, thành công hay thất bại, thì sau mỗi lần chữa cháy, đơn vị đều phải tổ chức phiên họp đánh giá, rút kinh nghiệm. Đơn cử như vụ cháy cơ sở sản xuất của Công ty TNHH công nghiệp SEMCO Phú Yên ở Khu công nghiệp Hòa Hiệp, thuộc địa bàn xã Hòa Hiệp Trung, huyện Đông Hòa khởi phát lúc 2h50' ngày 14-12-2009. Trong vòng 16', ba xe cứu hỏa với đội hình chiến đấu 30 cán bộ chiến sĩ vượt chặng đường hơn 22km có mặt tại hiện trường. Lúc đó đám cháy đã bao trùm nhà xưởng trên diện tích 1.143 m^2 và đang có nguy cơ lan tỏa sang một số phân xưởng liền kề. Chất cháy chủ yếu là nguyên liệu sản xuất kính, hóa chất, dây chuyền thiết bị máy móc sản xuất...Bài học kinh nghiệm từ vụ cháy là đã tổ chức công tác trinh sát đám cháy chặt chẽ, triển khai đội hình chiến đấu phù hợp, phương tiện thiết bị hoạt động tốt, cảnh sát chữa cháy năng động... nên sau 4h10' chiến đấu, ngọn lửa đã dập tắt. Gần đây nhất vào lúc 0h5' sáng ngày 7-12-2010, gần 40 CBCS và 4 xe chữa cháy đã kịp thời có mặt tại Siêu thị Co.opMart Tuy Hòa sau 6 phút kể từ khi nhận được tin báo, nên gần một giờ đã kịp thời khống chế, dập tắt đám cháy trong phòng chế biến, không để lan sang kho hàng và khu mua bán có tài sản trị giá hàng trăm tỷ đồng.

Nói tới chuyện buồn vui trong nghề chữa cháy, thiếu tá Thành bày tỏ khá dí dỏm:

- Bất kỳ ai cũng mong có việc làm ổn định thường xuyên mới vui, còn lính chữa cháy chỉ thấy vui khi được...thất nghiệp. Đến khi có việc làm, nếu làm không tốt thì đó là chuyện buồn.

Bất chợt, tôi nhớ đến một trong nhiều mẫu chuyện về Bác Hồ kính yêu. Chuyện rằng *"Một lần nhân dịp đầu xuân, Bác Hồ đến thăm đơn vị PCCC Thủ đô, trong thời buổi đất nước mới bắt đầu xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, trang bị con sơ sài, nhiều đồng chí biên chế chưa có nghiệp vụ, bộn bề khó khăn...Bác cháu nói chuyện rất vui vẻ, các đồng chí xin bác một lời chúc đầu xuân, Bác mỉm cười và nói: Bác chúc các chú thất nghiệp!"*.

Rời trụ sở Phòng cảnh sát PCCC Công an Phú Yên trong nắng trưa như trút lửa xuống mặt đường lộ, tỏa hơi nóng hầm hập vào mặt người. Tôi thầm mong sẽ không có vụ hỏa hoạn nào xảy ra, để những người lính chữa cháy thường xuyên...thất nghiệp.■

Bình yên... (Tiếp theo trang 23)

doanh, dịch vụ ký cam kết thực hiện các quy định, nội quy đảm bảo an toàn PCCC. Lực lượng Cảnh sát PCCC phối hợp với lực lượng tại chỗ thường trực cả ban ngày lẫn ban đêm nhằm phát hiện, chữa cháy kịp thời, không để xảy ra cháy, nổ gây thiệt hại nghiêm trọng.

Bên cạnh lực lượng PCCC chuyên nghiệp, cần xây dựng và củng cố hoạt động của lực lượng PCCC tại chỗ, trang bị phương tiện và huấn luyện nghiệp vụ. Các phương tiện PCCC như: bình chữa cháy xách tay, nguồn nước chữa cháy phải được kiểm tra và đảm bảo trong tình trạng hoạt động tốt. Lực lượng chữa cháy tại chỗ và người dân địa phương nơi có lễ hội được tổ chức tập huấn, sử dụng phương tiện chữa cháy, hướng dẫn nghiệp vụ về phương pháp chữa cháy cũng như thực hành chữa cháy. Địa phương cần chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể, hợp lý về tổ chức diễn tập PCCC, phương án sơ tán, CNCH cho người và tài sản nhằm hạn chế tới mức thấp nhất những thiệt hại khi có cháy, nổ xảy ra. Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH địa phương cần phối hợp chặt chẽ với các lực lượng có liên quan khác như: Cảnh sát Giao thông, Cảnh sát QLHC về TTATXH... tổ chức phân luồng giao thông, xây dựng các phương án thoát nạn, hạn chế tình trạng ùn tắc, chen lấn, hoảng loạn khi có sự cố xảy ra, góp phần bảo vệ tốt an ninh trật tự trên địa bàn địa phương trong quá trình diễn ra lễ hội.

Ngoài các biện pháp trên, công tác đầu tư kinh phí mua sắm trang thiết bị PCCC, thường xuyên kiểm tra thay thế phương tiện chữa cháy cũng cần được quan tâm. Các phương tiện và nguồn nước phải được bố trí thành mạng lưới hợp lý ở tất cả các điểm dễ xảy ra cháy như: các đền, chùa, bến xe, khu vực dịch vụ... Từ nguồn nước chữa cháy đến phương tiện chữa cháy tại chỗ không quá xa để đảm bảo công tác chữa cháy kịp thời, ngăn chặn cháy lan rộng. Sau mỗi mùa lễ hội, lực lượng cảnh sát PCCC, ban quản lý, ban tổ chức cũng như chính quyền địa phương cần tổ chức rút kinh nghiệm, phát huy những cách làm hay, mô hình tốt của những năm trước để nhân rộng và áp dụng cho những mùa lễ hội sau. Sự phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng sẽ phát huy được sức mạnh, tạo hiệu quả cao trong công tác PCCC.

Trong xu thế hội nhập và phát triển hiện nay, lễ hội không chỉ là một phần đời sống của con người Việt Nam mà còn là biểu tượng văn hóa Việt trong mắt bạn bè quốc tế. Chính vì vậy, đảm bảo an ninh trật tự, đặc biệt là an toàn cháy, nổ trong lễ hội chính là một trong những điểm để lại ấn tượng tốt đẹp đối với du khách.■

HIỆU LỆNH CẢNH BÁO NGUY CƠ CHÁY



Quy định chung về hiệu lệnh:

1. Hiệu lệnh cảnh báo nguy cơ xảy cháy thể hiện bằng tín hiệu (gõ kẻng, ấn chuông, còi ủ hoặc phát thanh trên loa) nhằm nhắc nhở mọi người trong các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, người dân trong các khu dân cư nâng cao cảnh giác và thực hiện các nhiệm vụ đã được phân công trong công việc chủ động tự kiểm tra, khắc phục những sơ hở, thiếu sót về PCCC tại nơi làm việc hoặc nơi cư trú.

2. Tín hiệu cảnh báo nguy cơ cháy phải dễ nghe, dễ hiểu và không lẫn với các biểu hiện khác để mọi người biết và thực hiện.

3. Hiệu lệnh cảnh báo được phát ra vào các thời điểm cần thiết phải chú ý tăng cường các biện pháp PCCC.

Những việc cần làm khi có hiệu lệnh cảnh báo nguy cơ cháy:

1.Đối với cơ sở sản xuất:

1.1.Người đứng đầu cơ sở: đôn đốc, kiểm tra các bộ phận thực hiện chức năng nhiệm vụ PCCC theo quy định.

1.2.Người lao động: Tự kiểm tra tại chỗ về:

- Tình trạng an toàn của nguồn lửa, nguồn nhiệt đang sử dụng.
- Các thiết bị điện, nhất là động cơ điện, đèn chiếu sáng, cắt điện ở những nơi cần thiết.
- Số lượng, vị trí an toàn của các chất dễ cháy được sử dụng trong sản xuất.
- Thu gọn vật liệu, để hàng hóa, phế thải...vào nơi quy định.
- Kiểm tra phương tiện chữa cháy được trang bị tại nơi làm việc.

1.3.Lực lượng PCCC cơ sở:

- Kiểm tra, đôn đốc việc chấp hành quy định, nội quy PCCC đối với các bộ phận sản xuất, kinh doanh.
- Kiểm tra quân số, phương tiện thường trực sẵn sàng chữa cháy.

2.Đối với chợ, trung tâm thương mại:

2.1.Ban quản lý chợ: đôn đốc, kiểm tra các bộ phận thực hiện chức năng, nhiệm vụ PCCC theo quy định.

2.2.Hộ kinh doanh tự kiểm tra:

- Tình trạng hàng hóa dễ cháy có gần nguồn nhiệt không.
- Tình trạng an toàn của hệ thống điện nhất là bóng điện chiếu sáng, quạt. Cắt ngay nguồn nhiệt không cần thiết.
- Sắp xếp lại hàng hóa trong quầy hàng.
- Kiểm tra phương tiện chữa cháy tại chỗ.

2.3. Lực lượng bảo vệ và PCCC cơ sở:

- Sử dụng loa để đôn đốc, nhắc nhở chủ hộ kinh doanh tự kiểm tra xem xét.
- Trực tiếp kiểm tra, đôn đốc tại các quầy sạp.
- Kiểm tra quân số, phương tiện thường trực sẵn sàng chữa cháy.

3. Đối với khu dân cư:

3.1.Tổ trưởng dân phố: đôn đốc, kiểm tra các bộ phận thực hiện chức năng, nhiệm vụ.

3.2.Từng hộ gia đình tự kiểm tra:

- Nơi đun nấu, nơi thờ cúng, tắt, dập hết lửa, dọn dẹp gọn bớt chất cháy tại những nơi này.
- Tắt các thiết bị điện không cần thiết.
- Chuẩn bị dụng cụ chữa cháy, thiết bị trữ nước chữa cháy.
- Các hộ sản xuất, kinh doanh kiểm tra các điều kiện đảm bảo an toàn PCCC tại cơ sở mình.

3.3.Lực lượng dân phòng:

- Sử dụng hệ thống loa để đôn đốc, nhắc nhở nhân dân tự kiểm tra.
- Trực tiếp, kiểm tra một số hộ, khu vực có nguy hiểm cháy.
- Kiểm tra quân số, phương tiện thường trực chữa cháy.
- Triển khai việc tuần tra, cảnh giác theo kế hoạch.

KS. LÊ LÂM PHONG

MÁY CHỮA CHÁY AN SINH

Khi khoa học - kỹ thuật ngày càng phát triển thì các phương tiện phòng cháy chữa cháy cùng ngày càng đa dạng và hiện đại. Một trong những phương tiện chữa cháy mới hiện nay là máy chữa cháy An Sinh. Máy chữa cháy An Sinh là một tổ hợp bao gồm CO_2 và nước để tạo ra dung dịch khí nước, hệ thống khí đẩy, có thêm chất tạo bọt, các ống dẫn và đầu báo cháy kết hợp với các loại đầu phun đặc biệt tạo thành một hệ thống đồng bộ, có khả năng phát hiện cháy và phun ngay các chất thích hợp để dập tắt lửa. Bản chất kỹ thuật của giải pháp là làm tan CO_2 vào nước để làm biến đổi tính chất hóa lý của dung dich khí - nước, tăng khả năng tự sinh bọt, kết hợp với đầu phun đặc biệt biến bọt thành hơi nhằm tăng hiệu quả dập lửa, đồng thời sử dụng nguồn năng lượng vật lý cực mạnh tồn tại sẵn trong các chất khí cao áp để đẩy thêm các chất chữa cháy phù hợp với các đối tượng khác nhau.

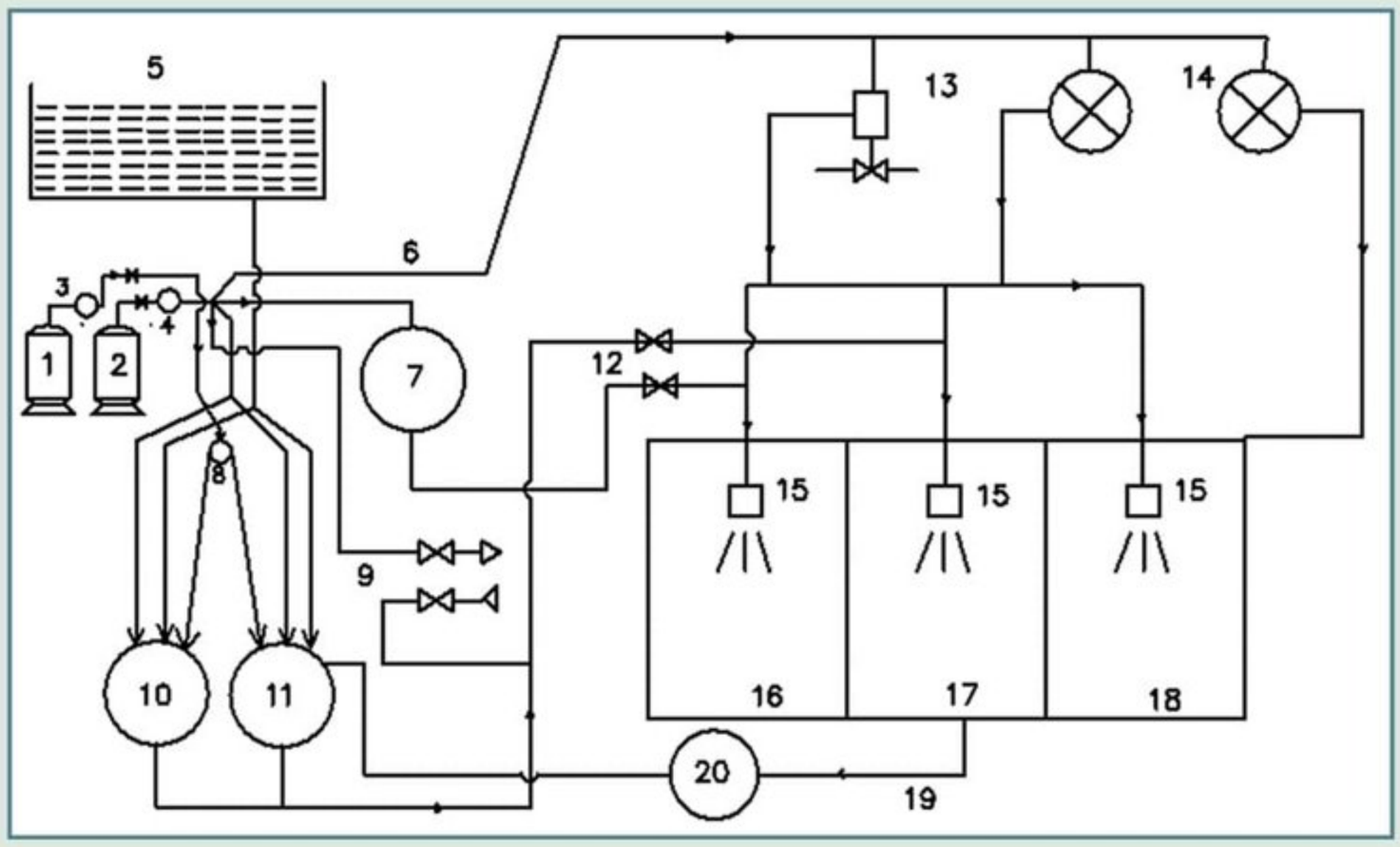
Đặc tính kỹ thuật của máy chữa cháy An Sinh như sau:

- Nguồn năng lượng hoạt động: Dùng áp lực và sức giãn nở của khí bất kỳ(kể cả khí đốt) để đẩy các chất chữa cháy
- Chất chữa cháy: dung dịch khí/nước/bọt CO_2, bột, cát và các loại khí an toàn cho người và tài sản
- Đối tượng chữa cháy: chữa cháy cho tất cả các loại đám cháy chất rắn, chất khí, chất lỏng và điện
- Thời gian kích hoạt máy: thống hoạt động ngay lập tức kể từ khi có báo cháy:
- Cột áp và lưu lượng: thỏa mãn mọi công trình

Nguyên lý làm việc của hệ thống: Khí CO_2 trong bình (1) có áp suất 80bar qua điều áp (3) theo ống dẫn hòa tan vào nước tạo thành dung dịch khí/nước, ngoài ra có thể đẩy thêm chất tạo bọt trong bình chứa (8) vào để tăng khả năng tạo bọt CO_2 . Nitơ trong bình (2) có áp suất 350bar có thể đẩy nước lên cao. Điều áp (4) tự động duy trì áp suất nước đủ phun tới các độ cao của công trình. Khi có cháy xẩy ra, nhiệt độ sẽ làm thủy tinh ở đầu báo cháy vỡ ra và lập tức dung dịch nước/khí trong hệ thống lập tức sủi bọt, trở nên nhẹ dễ dàng phun lên độ cao của công trình. Bọt là những bong bóng mong manh khi bay qua vòi phun An Sinh (15) sẽ dễ dàng biến thành hơi và vòi phun (15) phun "dung dịch khí/nước/bọt CO_2" thành hơi dập tắt lửa nhanh chóng và tiêu tốn rất ít nước. Khí nén còn theo ống (6) cấp cho các máy phát điện và quạt (14) trước khi phun chữa cháy. Van cách ly (12) cho phép dẫn khí vào nhà "trực báo cháy" thay nước để tránh ẩm ướt khi không may đường ống bị rò rỉ. Khi xảy ra cháy van (12) tự động mở nước đưa nước vào nhà. Ống (19) thu hồi nước chữa cháy qua bầu lọc (20) để phun trở lại nhằm giảm lượng tồn trữ nước chữa cháy quá lớn trong tòa nhà. Van (13) dùng khí nén tự động khóa van nguồn gas hay xăng dầu để chủ động chấm dứt đám cháy. Cuộn vòi đôi đa năng (9) để chủ động chữa cháy cho các công trình và nhà lân cận.

Như vậy chất chữa cháy của máy An Sinh là những loại nước có ga, bao gồm nước, CO_2 và bọt phát sinh tự nhiên rất an toàn cho con người và tài sản, thậm chí có thể sử dụng làm nước uống như các loại nước uống có ga, thậm chí là bia.

Máy An Sinh là một hệ thống đồng bộ: Tự động báo cháy, chữa cháy, phát điện, hút khói, cấp khí và cứu người thoát hiểm, không cần đến động cơ, máy nổ, xăng dầu... nhưng lại có thể tạo ra dòng nước có áp suất cao, khi cần có thể sử dụng thêm chất tạo bọt để tăng hiệu quả chữa cháy. Máy An Sinh có kích thước nhỏ gọn có thể lắp cố định trong tất cả các loại nhà và công trình và đã được Cục Cảnh sát PCCC&CNCH cấp Giấy chứng nhận kiểm định phương tiện phòng cháy chữa cháy./.



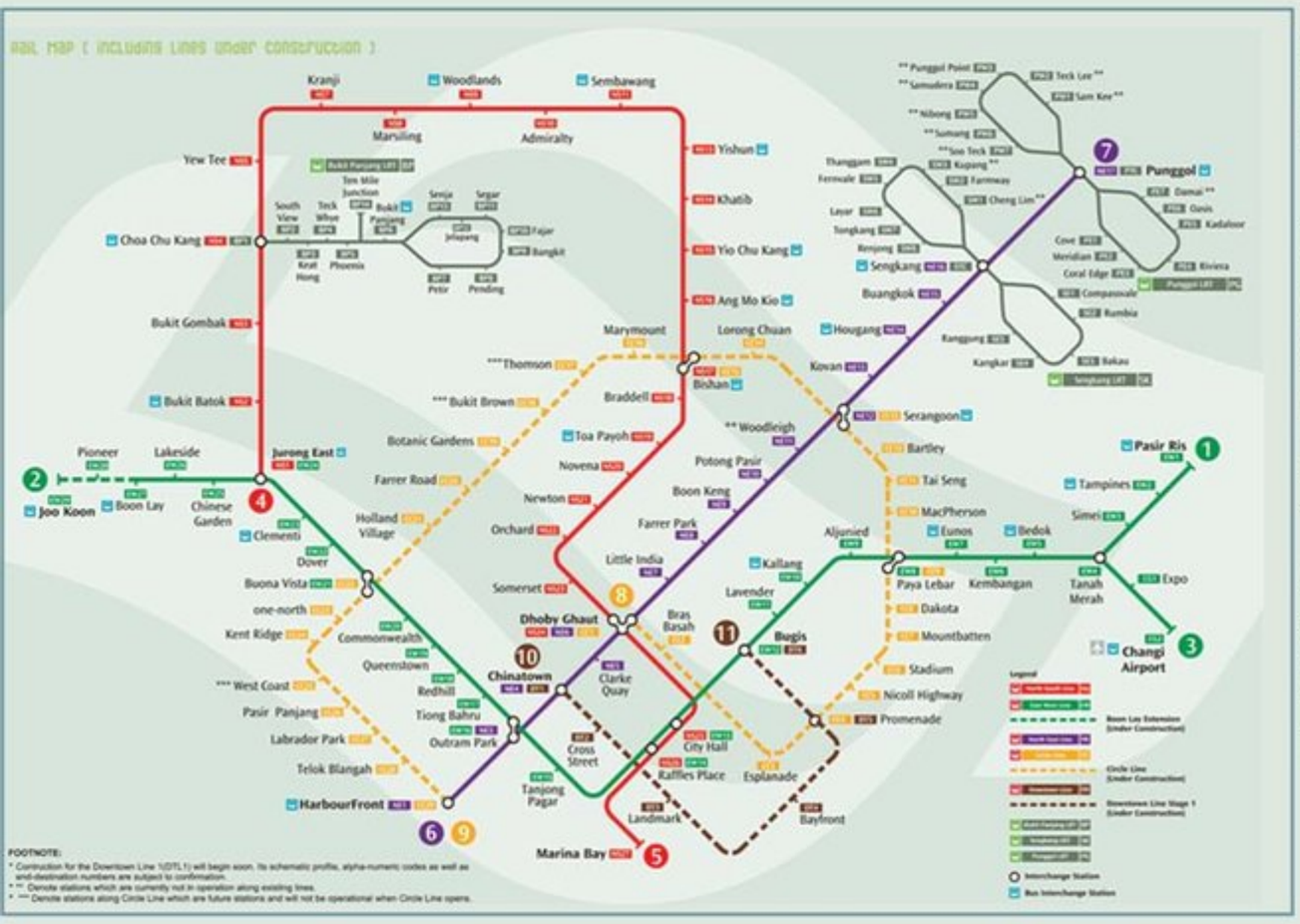
1 – Bình chứa CO_2 lỏng
2 – Bình chứa khí N_2
3,4 – Thiết bị điều chỉnh áp suất đủ phun
5 – Bình chứa nước thường
6 – Đường ống dẫn khí chữa cháy
7 – Bình bột chữa cháy
8 – Bình chứa chất tạo bọt
9 – Cuộn vòi đôi an sinh chữa cháy
10, 11 – Hai bồn nước có áp lực
12 – Hai van cách ly chống thấm
13 – Máy dùng khí khóa nguồn gas và xăng dầu gây cháy

TRẦN ĐỨC HOÀN
(Sưu tầm và biên soạn)

HỆ THỐNG PCCC TÀU ĐIỆN NGẦM CỦA SINGAPORE

ThS. NGUYỄN BÍCH NGỌC*
ThS. NGUYỄN THỊ HƯƠNG GIANG**

Ngày nay rất nhiều hệ thống tàu điện ngầm được thiết kế và đưa vào sử dụng tại nhiều thành phố lớn trên thế giới. Mục đích của những dự án này là xây dựng một mạng lưới giao thông dưới đất thuận tiện cho người sử dụng, tiết kiệm chi phí và giảm ách tách giao thông, trong đó thiết kế an toàn cháy phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế đảm bảo tính mạng cho người tham gia giao thông, giảm thiểu thiệt hại về cơ sở hạ tầng trong trường hợp khẩn cấp được đặt lên hàng đầu.



Bản đồ hệ thống tàu điện ngầm của Singapore

1. Sơ lược về hệ thống tàu điện ngầm của Singapore

MRT là từ viết tắt của Mass Rapid Transport, nghĩa là mạng lưới giao thông công cộng cao tốc hay còn gọi là tàu điện nội đô. Hệ thống vận chuyển công cộng này có phạm vi hoạt động rộng và hiệu quả cao giúp việc đi lại giữa các nơi trong thành phố và khu vực ngoại ô được dễ dàng với mức chi phí hợp lý. Chính vì vậy mà mỗi ngày ở Singapore có tới 2 triệu lượt khách sử dụng mạng lưới tàu điện này từ 6 giờ sáng cho tới tận nửa đêm với tần suất 3 đến 8 phút một chuyến.

Hệ thống MRT của Singapore được bắt đầu xây dựng vào năm 1983 khi chính phủ thành lập Cục giao thông đường bộ (Land Transport Authority - LTA) và giao nhiệm vụ cho Cục này xây dựng hệ thống MRT và LRT (hệ thống đường sắt đô thị trên cao) trong quá trình quy hoạch giao thông đường bộ. Trong vòng hai mươi năm Singapore đã xây dựng và đưa vào vận hành hai tuyến chính với 66 nhà ga, tổng chiều dài 110 km.

Hiện nay, chính phủ đang triển khai một dự án xây thêm một tuyến tàu điện ngầm mới. Tuyến tàu điện này có chiều dài 33,3 km với 29 ga sẽ giao cắt với hệ thống tàu điện ngầm cũ dự kiến hoàn thành vào năm 2010. Việc đưa vào hoạt động của tuyến tàu này sẽ giảm thời gian đi lại cho hành khách do nó kết nối thuận tiện với những ga trước đây trên trục Đông Tây, Bắc Nam, Đông Bắc của Singapore.

Khi mới khởi công xây dựng, Singapore chưa có kinh nghiệm trong việc thiết kế mạng lưới giao thông công cộng cao tốc nên phần lớn phải tham khảo các tiêu chuẩn của nước ngoài. Cuối cùng tiêu chuẩn NFPA 130 được áp dụng. Đây là tiêu chuẩn quy định về an toàn cháy, an toàn sinh mạng cho con người trong quá trình thiết kê hệ thống tàu điện ngầm. Tiêu chuẩn NFPA 130 được ban hành lần đầu tiên năm 1983 bởi hiệp hội phòng cháy quốc gia Hoa Kỳ. (NFPA). Tiêu chuẩn này liên tục được bổ sung, sửa đổi trong những năm 1986, 1990, 1997, 2000, 2003 bởi hội đồng khoa học công nghệ để phù hợp với những phát triển của khoa học công nghệ tiên tiến.

2. Đặc điểm cơ bản của ga tàu điện ngầm

Tầng 2 của một nhà ga tàu điện ngầm ở Singapore

Một ga tàu điện ngầm điển hình của Singapore gồm có hai khu vực, khu vực tầng hầm sát mặt đất (tầng trên) bao gồm nơi bán vé tự động, cửa soát vé tự động và phòng điều khiển của nhà ga. Có những nhà ga còn có cả máy rút tiền tự động, nơi gọi điện thoại công cộng tại tầng này. Khu vực tầng hầm thứ hai là sân ga nơi hành khách đứng đợi tàu. Khu vực sân ga này được ngăn cách với đường hầm bằng hệ thống cửa kính. Hai tầng này được

* Trung úy, Giảng viên Bộ môn Khoa học cơ bản và Ngoại ngữ, Trường Đại học PCCC
** Thượng úy, Giảng viên Bộ môn Khoa học cơ bản và Ngoại ngữ Trường Đại học PCCC

nối với nhau bằng cầu thang bộ và thang máy. Ở hai bên nhà ga có thang bộ để thoát hiểm trong trường hợp khẩn cấp.

3. Thiết kế an toàn cháy cho hệ thống tàu điện ngầm

3.1. Những yêu cầu về an toàn cháy của ga tàu điện ngầm

Nhà ga được xây dựng bằng vật liệu chống cháy có giới hạn chịu lửa lên đến 4 giờ. Hệ thống cáp điện, dây cáp cũng là những loại tạo tạo ra ít khói, không sinh ra gốc halogen tự do khi cháy.

Thiết kế của các nhà ga cũng tuân theo những yêu cầu ngăn cháy của NFPA 130. Tất cả những nơi công cộng được ngăn với những khu vực làm việc bằng vật liệu có giới hạn chịu lửa 2 giờ.

3.2. Phương án thoát hiểm



Cửa bán vé được đặt ở tầng hầm 1 sẽ tự động mở cho việc thoát hiểm khẩn cấp trong trường hợp mất điện hay khi nút điều khiển được kích hoạt trong phòng điều khiển tại mỗi ga. Một cánh cửa thoát hiểm nữa ở cửa bán vé cũng sẽ được mở để làm tăng lưu lượng thoát nạn. Cửa này bình thường được đóng nhưng có thể mở bằng tay trong trường hợp khẩn cấp.

Vận hành thang máy có thể điều khiển tại chỗ hoặc từ phòng điều khiển. Các thang chuyển động theo chiều ngược với chiều thoát hiểm sẽ bị đóng trước.

Theo thiết kế phía bên trên các nhà ga thường là các trung tâm thương mại, khu mua sắm hay văn phòng làm việc. Những khu vực này thường được ngăn cháy với nhà ga bằng một khoang ngăn cháy có giới hạn chịu lửa là 3 giờ.

Thang máy, thang bộ, lối đi, cửa bán vé tại nhà ga được thiết kế không chỉ phù hợp với lưu lượng hành khách vào giờ cao điểm mà còn đảm bảo cho việc thoát nạn trong điều kiện cháy một cách nhanh chóng và an toàn.

Sức chứa của mỗi nhà ga theo tính toán thời gian thoát hiểm là khác nhau. Nó không được tính toán dựa vào diện tích của nhà ga mà dựa vào mật độ giao thông. Lưu lượng khách lên và xuống tại mỗi ga tạo nên sức chứa của mỗi ga. Thời gian thoát hiểm có thể tính bằng cách chia sức chứa của mỗi ga cho khả năng thoát hiểm của đám đông. Để tính thời gian thoát hiểm cho mỗi nhà ga, phải bỏ qua thời gian di chuyển tới cửa thoát hiểm xa nhất và vận tốc di chuyển trung bình. Mỗi nhà ga đều có hai thang bộ bên ngoài trong đó có một thang dành cho công tác chữa cháy.

3.3 Hệ thống phòng cháy và báo cháy tại ga tàu điện ngầm

Hệ thống tàu điện ngầm của Singapore được thiết kế theo tiêu chuẩn về phòng cháy chữa cháy đối với ga tàu điện ngầm. Mỗi nhà ga đều được trang bị hệ thống Sprinkler, hệ thống báo cháy tự động, hệ thống chữa cháy bằng khí cho từng khu vực, hệ thống chữa cháy vách tường, bình chữa cháy xách tay, hệ thống thông tin liên lạc. Các hệ thống này được kiểm tra định kỳ thường xuyên.

Hệ thống Sprinkler tự động được lắp đặt tại những nhà ga mà bên trên có trung tâm thương mại, hoặc trong phòng điều khiển, phòng máy móc. Theo tiêu chuẩn của NFPA 130 thì những khu vực công cộng không được trang bị hệ thống Sprinkler tự động.

Thêm vào đó, thang máy tự động cũng được bảo vệ bằng hệ thống Sprinkler. Tất cả các phòng máy, các phòng thiết bị điện tử đã được xây dựng bằng vật liệu ngăn cháy thì không lắp hệ thống này.

Tất cả các phòng hay các khu vực mà không được bảo vệ bằng hệ thống Sprinkler thì sẽ được lắp đặt hệ thống báo cháy tự động. Chuông báo cháy không được đặt ở những khu vực di chuyển đông người trong nhà ga để tránh gây ra tình trạng hoảng loạn. Thay vào đó là hệ thống báo cháy trên loa truyền thanh. Tất cả các thiết bi báo cháy tự động như: đầu báo, chuông báo cháy đều truyền tín hiệu về trung tâm báo cháy. Tín hiệu chuông báo cháy cuối cùng sẽ được truyền đến trung tâm điều khiển. Ở đây có nhân viên trực 24/24 và có nhiệm vụ báo cháy trên loa trong trường hợp xảy cháy.

Hệ thống chữa cháy vách tường được lắp đặt ở cả tầng trên và tầng dưới của nhà ga, ngoại trừ sân ga vì ở đây có đường dây điện với hiệu điện thế 750 volt và 1500 volt chạy qua. Vòi với chiều dài 30m được lắp đặt ở những nơi thuận tiện gần với những lối thoát hiểm. Những vị trí này được tính toán sao cho lăng của những vòi này có thể tiếp cận được tất cả các phòng.

Bình chữa cháy xách tay được lắp đặt theo loại, cỡ tùy đặc điểm từng khu vực nhà ga khác nhau. Thông thường các bình chữa cháy này được đặt ở vị trí mà khoảng cách tối đa để lấy được bình là không quá 15m.

4. Yêu cầu an toàn cháy trong đường hầm

Đường hầm tàu điện được xây dựng bằng vật liệu chống cháy. Giới hạn chịu lửa của các cấu kiện này tối thiểu là 4 giờ. Toàn bộ hệ thống cáp trong đường hầm đều là vật liệu khi cháy sinh ra ít khói, không phát sinh gốc halogen tự do.

(Xem tiếp trang 44)



Tàu Grandcamp



Hình ảnh nhân viên chữa cháy phun nước vào tàu Grandcamp.Bãi đậu xe cách vụ nổ ¼ dặm.

Trong lịch sử công nghiệp Hoa Kỳ, chưa từng có vụ nổ hóa chất công nghiệp nào gây hậu quả nghiêm trọng như vụ nổ xảy ra tại Thành phố Texas, thủ phủ Bang Texas, phía nam Hợp chủng quốc Hoa Kỳ. Đáng chú ý, ngoài thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản, lần đầu tiên trong lịch sử Hoa Kỳ, toàn bộ các thành viên của các đội chữa cháy một thành phố thiệt mạng. Thảm họa Texas (các tài liệu sau này gọi vụ nổ với cụm từ như vậy) gây nên nhiều nỗi đau, tang tóc và là khởi nguồn của vụ kiện Chính phủ Hoa Kỳ (theo Đạo luật Liên bang, các tổ chức, cá nhân có thể kiện Chính phủ để đòi hỏi các quyền lợi hợp pháp) của 8.485 nạn nhân.

THẢM HỌA TEXAS

CẢNH BÁO NGUY CƠ CHÁY, NỔ HÓA CHẤT

Ngày 16 tháng 4 năm 1947, tàu Grandcamp, dài 133m - con tàu từng phục vụ tại Thái Bình Dương và sau Thế chiến thứ 2, được dùng vào công cuộc vận chuyển hàng hóa, tái thiết Châu Âu thời hậu chiến - chở 2.300 tấn phân bón amoni nitrat (NH4NO3) và 1.800 tấn sunphua. Số hóa chất này được sử dụng chủ yếu làm phân bón, một số được sử dụng là nguyên liệu của thuốc nổ, được sản xuất tại Tiểu bang Nebraska và Tiểu bang Iowa, được vận chuyển đến Texas bằng đường sắt trước khi được đưa lên tàu Grandcamp, chuẩn bị lên đường sang Pháp. Amoni nitrat được sản xuất bởi một quy trình nghiêm ngặt như đối với một loại thuốc nổ, được trộn với đất sét, dầu mỡ, nhựa thông, dầu hỏa để tránh đóng cứng bởi độ ẩm của môi trường, nó được đóng gói và vận chuyển trong các bao giấy. Phần hàng hóa còn lại chứa trong tàu là dây cáp, thiết bị máy móc, thuốc lá, nguyên liệu bông, một ít vũ khí.

Khoảng 8h10', người ta phát hiện thấy lửa cháy ở khoang hàng hóa của tàu Grandcamp do ai đó vô ý hút thuốc làm lửa bắt cháy. Thuyền trưởng ra lệnh cho tất cả các thủy thủ của mình ra sức dập lửa, kiểm soát đám cháy. Nước ở xung quanh con tàu dường như bị đun sôi bởi nhiệt tỏa ra từ đám cháy. Trong khi đó, đám cháy đã thu hút một đám đông người dân hiếu kỳ dọc theo bờ biển, người ta tin rằng khoảng cách đó là an toàn.

9h00', lính chữa cháy của thành phố được huy động đến nơi. Họ cố gắng phun nước để chữa cháy, khống chế ngọn lửa ở khoang tàu. Do sợ nước vào khoang hàng hóa, làm hỏng amoni nitrat, họ đóng kín cửa khoang và phun hơi nước vào để dập lửa. Vô tình hành động đó đã làm nhiệt độ cũng như áp suất trong khoang tăng lên, tạo ra một quả bom khổng lồ bên dưới chân họ. Lực lượng chữa cháy và thủy thủ trên tàu không biết rằng amoni nitrat là một chất nổ rất nguy hiểm, càng nguy hiểm hơn và tăng tính nhạy nổ hơn khi nó ở trạng thái tơi xốp, nhiệt độ và áp suất cao.

9h12', amoni nitrat trong khoang tàu đạt đến ngưỡng nổ và phát nổ, phá hủy toàn bộ con tàu và gây thiệt hại vô cùng khủng khiếp cho toàn bộ bến cảng. Vụ nổ đã tạo ra một cột sóng cao tới 4,5m và trải dài trên 160km (100 dặm) bờ biển Texas. Nó san bằng hơn 1.000 tòa nhà trên đất liền, phá hủy Công ty Hóa chất Monsanto, hệ quả từ vụ nổ đã làm tràn ra biển và bốc cháy toàn bộ lượng hóa chất, xăng dầu khổng lồ. Các kiện hàng dây cáp và thậm chí cả mỏ neo của tàu Grandcamp bị thổi tung vào trong thành phố. Các máy bay đang hoạt động gần đó bị buộc phải sơ tán khỏi bầu trời Texas.

Vụ nổ trên tàu Grandcamp tạo nên

đám khói đen cuồn cuộn trên bầu trời. Đứng cách vụ nổ 20 dặm, người ta cũng nhận thấy một tai họa vô cùng khủng khiếp đã diễn ra. Người dân trên đường phố ở Galveston bị xô ngã xuống vỉa hè. Cửa kính các cửa hàng vỡ toang. Tòa nhà Baytown cách đó 15 dặm về phía bắc rung mạnh như gặp động đất. Các cột khói cao ngút thu hút sự chú ý của các lái xe đang đi dọc theo đường cao tốc Galveston-Houston, một số người ngay lập tức quay về phía Thành phố Texas để tham gia cứu hộ. Tại Thành phố Texas, người dân đổ ra bến cảng và chứng kiến một cảnh tượng tan hoang khủng khiếp, toàn bộ quang cảnh được phủ bởi một lớp nước nhờn màu đen, các cụm lửa cháy dữ dội.



Phần còn lại của một chiếc xe chữa cháy.

Con tàu nặng 6.350 tấn bị xé nát thành những mảnh nhỏ văng vào không trung. Người ta tìm thấy chiếc mỏ neo nặng 2 tấn của tàu bị thổi đi xa cách vụ nổ 1,62 dặm (2,61km). Người dân ở Louisiana cách đó 400km (250 dặm) cũng bị chấn động.

Thảm họa càng thảm khốc hơn khi gây cháy và phá hủy các nhà máy hóa chất của thành phố (bao gồm cả Monsanto và Union Carbide). Tại nhà máy Monsanto, 145 trong số 450 công nhân làm ca thiệt mạng.

Suốt 3 ngày đêm kinh hoàng, thảm họa dường như xóa xổ toàn bộ thành phố Texas khỏi bản đồ. 29 khoang nhiên liệu chứa hàng trăm nghìn thùng dầu đã biến thành phố trở thành cảnh tượng chiến trường lửa đạn. Trong phạm vi 1 dặm vuông, vụ nổ và đám cháy tạo ra cảnh hủy diệt không thể tưởng tượng và những đám khói dày đặc bao phủ khu vực xung quanh.

Thảm họa Texas được coi là tai nạn công nghiệp tồi tệ nhất trong lịch sử nước Mỹ. Các nhân chứng đã so sánh mức độ thiệt hại tương đương với "Cuộc không kích Bari, Ý" của Không quân Đức trong Thế chiến 2 và lớn hơn gấp nhiều lần thảm họa bom nguyên tử tại Nagashaki, Nhật Bản.

28 thành viên của Trạm chữa cháy Thành phố Texas và ba thành viên của Trạm chữa cháy Texas Heights đã thiệt mạng sau khi đang cố gắng để dập tắt đám cháy trên tàu, nhiều người trong số họ không thể được tìm thấy một phần thi thể nào. Người ta phải huy động 200 lính chữa cháy đến từ Los Angeles đến hỗ trợ. Đây được xem như là thảm kịch tồi tệ nhất của lực lượng chữa cháy Mỹ ở thế kỷ 20 chỉ sau vụ cháy năm 1910 làm thiệt mạng 78 lính chữa cháy.

Số người chết chính thức là 581. Trong số người chết, 405 người đã được nhận dạng, 63 không thể xác định danh tính (63 người này được mai táng trong một nghĩa trang tưởng niệm ở phía bắc Thành phố Texas, gần Hồ Moses) và 113 người không thể tìm thấy bất kỳ một phần thi thể nào (con số này bao gồm các lính chữa cháy cùng các thủy thủ trên tàu Grandcamp khi nó phát nổ. Có một số suy đoán rằng, số người bị chết có thể tăng thêm hàng trăm người nữa do không có thống kê chính xác về dân số và khách du lịch xung quan khu vực bến cảng.

Hơn 5.000 người bị thương, với 1.784 người được điều trị tại 21 bệnh viện khu vực. Hơn 500 ngôi nhà đã bị phá hủy để lại 2.000 người vô gia cư. Cảng biển Thành phố Texas bị phá huỷ hoàn toàn và nhiều nhà máy, xí nghiệp bị san phẳng hoặc bị đốt cháy. Trên 1.100 xe hơi bị hư hại, 362 xe tải bị phá hỏng, các thiệt hại tài sản ước tính đạt 100 triệu USD.

Thảm họa Texas để lại tổn thất vô cùng to lớn đối với người dân Texas nói riêng, lực lượng chữa cháy và nhân dân Mỹ nói chung. Nó cũng là bài học, lời cảnh báo về nguy cơ cháy, nổ hóa chất đối với nền công nghiệp. Hậu quả của nó để lại sẽ luôn nhắc nhở chính quyền, các nhà máy, xí nghiệp công nghiệp phải luôn ý thức hơn trách nhiệm đảm bảo an toàn trong sản xuất, bảo quản và vận chuyện các hóa chất dễ cháy, nổ. Cũng từ thảm họa đó, chính quyền các tiểu bang của Hoa Kỳ cũng đã xây dựng nên lực lượng chữa cháy công nghiệp được trang bị kiến thức, phương tiện hiện đại để bảo đảm an toàn tính mạng của chính bản thân mình, góp phần làm giảm thiệt hại do cháy, nổ tại tại các cơ sở công nghiệp gây ra./.

NGUYỄN VĂN TUÂN
(ST và biên dịch)

LỐC XOÁY LỬA
MỘT HIỆN TƯỢNG THIÊN NHIÊN KỲ LẠ

Lốc là hiện tượng gió xoáy rất mạnh, được hình thành từ gió và những cơn mây dông tích điện, hoặc từ các cơn bão. Đây là một trong những hiện tượng tự nhiên nguy hiểm nhất, cuốn bay và phá hủy hầu như mọi vật nằm trên đường nó đi qua. Nếu hình thành trên biển, lốc xoáy sẽ cuốn theo nước biển và tạo thành cột nước cao hàng trăm mét. Tuy nhiên, có một loại lốc xoáy đặc biệt nguy hiểm mà con người rất hiếm khi gặp, đó là lốc xoáy lửa, hay còn gọi là "Quỷ lửa".

Lốc xoáy lửa xuất hiện không thường xuyên nhưng có mức độ tàn phá dữ dội hơn nhiều so với lốc xoáy thông thường. Khi không khí nhiễu động mạnh ở khu vực có nhiệt độ cao sẽ tạo nên gió xoáy. Sức nóng và gió mạnh gặp nhau hình thành nên một cuộn không khí nóng và nhanh chóng chuyển thành lốc. Trong điều kiện thời tiết khô hanh, nóng nực, khí oxy bị cuốn vào lốc rất dễ bốc cháy. Cấu tạo của "Quỷ lửa" gồm phần lõi - nơi thực sự bốc cháy và vùng khí xung quanh lõi cung cấp oxy cho phần lõi. Lõi của một lốc xoáy lửa trung bình có đường kính 0,3-0,9 m và chiều cao 15-30m. Nhưng trong những điều kiện thuận lợi, những lốc xoáy lửa siêu lớn có thể có phần lõi rộng tới vài chục mét, còn chiều cao đạt tới hơn 300m. Nhiệt độ phần lõi bốc cháy của lốc lửa có thể lên tới 1000^{o}C, đủ khả năng đốt cháy mọi thứ nó gặp trên đường đi. Tuy nhiên, lốc lửa thường di chuyển khá chậm, bằng với tốc độ đi bộ bình thường hoặc có thể chậm hơn. Gió được tạo nên bởi lốc xoáy lửa cũng cũng nguy hiểm không kém. Những lốc xoáy lửa lớn có thể tạo ra những cơn gió có tốc độ lên tới 160 km/h - tương đương với bão cấp 14, đủ lớn để quật đổ cây cối. Lốc xoáy lửa tồn tại ít nhất từ vài chục phút cho tới 1 giờ đồng hồ trong điều kiện gió mạnh và con người không thể dập chúng bằng các biện pháp trực tiếp.

Lịch sử đã ghi lại, vào ngày 1/9/1923, trận động đất kinh hoàng Great Kanto mạnh 7,9 độ richter tại Nhật Bản đã hủy diệt thủ đô Tokyo, thành phố Yokohama và một số thành phố lân cận, làm bùng phát các đám cháy rừng và gây ra lốc xoáy lửa khổng lồ, cướp đi sinh mạng của 38.000 người tại khu vực Hifukusho-Ato của Tokyo.

Lần gần đây nhất, vào ngày 25/8/2010, lốc xoáy lửa xảy ra tại thành phố Araçatuba, thuộc Tiểu bang Sao Paulo, phía Tây Bắc Brazil. Nguyên nhân là do trong suốt 3 tháng liền khu vực này không có mưa, độ ẩm không khí xuống thấp đến mức báo động. Hạn hán kết hợp với tình trạng ô nhiễm nặng của thành phố đã khiến những cánh đồng cỏ khô bốc cháy tạo thành cột lửa. Tuy nhiên, cơn lốc lửa này có cường độ không lớn, di chuyển chậm và chỉ tồn tại trong một thời gian ngắn và khiến giao thông quanh đó bị ngưng trệ trong vài tiếng đồng hồ.

Sau đó vài ngày, ngày 29/8, một cơn lốc lửa có cường độ mạnh đã xuất hiện tại sườn phía Nam núi lửa Mauna Kea, khu vực Pohakuloa trên Đảo Lớn thuộc quần đảo Hawaii, Mỹ. Gió mạnh kết hợp với cháy rừng kéo dài đã hình thành nên cơn lốc lửa kinh hoàng, thiêu rụi gần 600ha đất rừng. Theo thống kê, Mỹ là quốc gia xuất hiện nhiều lốc xoáy nhất trên thế giới. Và mặc dù hiếm gặp, nhưng những cơn lốc lửa siêu lớn xuất hiện ít nhất một lần mỗi năm trên lãnh thổ Mỹ.

Ngoài lửa và khí nóng, lốc lửa còn đi kèm cả tro bụi. Cơn lốc lửa xảy ra tại khu vực Rancho Santa Margarita, Bang California tháng 5/2002. Nhiệt độ ở phần lõi của lốc lửa lên tới 1093^{0}C, thiêu cháy toàn bộ những gì nằm trên đường đi của nó và tạo ra một lượng lớn tro bụi nóng.

Năm 2006, một cơn lốc lửa lớn đã gây cháy rừng tại khu vực rừng Quốc gia Los Padres, Califorrnia. Ngày 15/1/2008, lốc lửa tiếp tục xuất hiện tại một khu dân cư chưa xác định thuộc Bang California. Cũng trong năm 2008, lốc lửa xuất hiện từ một đám than bùn cháy ở một trang trại tại Bangor, Mỹ. Lượng khí cácbon thoát ra từ đám than bùn là nguồn nhiên liệu tiếp sức cho "Quỷ lửa". Khí carbon bốc lên từ đám than sẽ bị hút vào vào phần lõi của cơn lốc. Tại đây có sẵn khí oxy nóng sẽ khiến sự bùng cháy càng mạnh mẽ hơn.

Con người cũng có thể tạo ra những cơn lốc lửa nhỏ hơn trong phòng thí nghiệm. Các nhà khoa học đã nghiên cứu cơ chế hình thành và hoạt động của lốc lửa để từ đó có các biện pháp bảo đảm an toàn cho lực lượng chữa cháy khi tham gia dập tắt các vụ cháy do lốc lửa gây ra./.

MINH MINH
(ST)

Nguy cơ cháy, nổ... *(Tiếp theo trang 25)*

thật kín, bố trí trong cùng phòng theo yêu cầu sử dụng trong một ngày đêm.

Thùng rửa được đặt cố định, nắp khít kín, bảo đảm được hút cục bộ để ngăn ngừa hơi xăng bay vào trong phòng. Sấy và lau chùi các chi tiết máy được tiến hành trong các tủ hay trên các bàn đặc biệt, được trang bị thiết bị hút tại chỗ.

Phòng rửa phải độc lập, không liên hệ với phòng chung của phân xưởng bằng hệ thống hút gió nhân tạo.

Dầu hỏa hay xăng đã sử dụng được tháo cạn theo đường ống vào thùng chứa đặc biệt, đặt ở ngoài phòng rửa. Các chất lỏng để rửa được phép tháo vào các thùng chứa kín bằng kim loại và được lấy đi ngay khỏi phòng rửa. Cấm thải các chất lỏng rửa các chi tiết máy và hệ thống thoát nước.

Toàn bộ hệ thống cấp nhiên liệu phải kín, nối đất để đề phòng các điện tích tĩnh và chống các phá hoại cơ học.

Thông thường, thùng nhiên liệu có áp được bố trí trong phòng ngăn hay ở bên ngoài nhà có tường kín không cháy. Cho phép bố trí thùng nhiên liệu có áp ở một góc xa trong phòng của trạm thử nghiệm động cơ, nhưng dung tích của thùng nhiên liệu không vượt quá 0,5m^3. Trên đường ống dẫn nhiên liệu tới động cơ thử nghiệm đặt hai van chắn: một van khóa chung đường ống dẫn nhiên liệu tới động cơ thử nghiệm đặt hai van chắn, một van khóa chung đường ống dẫn nhiên liệu ở gần thùng nhiên liệu có áp và một van trên ống nhánh dẫn tới động cơ thử nghiệm.

Dầu đã sử dụng từ các động cơ thử nghiệm được tháo qua bộ thu hồi dầu vào một bể chứa ngầm đặc biệt đặt ngoài phòng.

Trong các trạm thử nghiệm động cơ không lớn cho phép tháo dầu đã sử dụng vào các bể chứa bằng kim loại thật kín, được đưa ra khỏi phòng sau khi tháo.

Dầu mỡ tràn ra ngoài phải được thu dọn ngay.

Trong các phòng của trạm thử nghiệm động cơ cấm bảo quản các chất lỏng cháy được.

Đối với ăcquy trong gara phải dự kiến ít nhất 2 phòng, một để sửa chữa, một để nạp ăcquy.

Nếu trong gara khối lượng công việc ăcquy không lớn, cũng như khi diện tích phòng nạp ăcquy nhỏ hơn 10m^2, cho phép bế trí công việc nạp ăcquy và sửa ăcquy trong cùng một phòng với điều kiện đặt các ăcquy trong các tủ thông gió.

Phòng nạp ăcquy được trang bị hệ thống hút gió riêng biệt bảo đảm an toàn phòng nổ hay trang bị máy phun.

Nên khóa liên động thiết bị nạp ác quy và thiết bị khởi động hệ thống hút gió.

Các ăcquy đã nạp được đặt trên các giá đặc biệt, trên phủ vật liệu chịu axit.

Khi nạp bộ ăcquy, phải ngăn ngừa tia lửa và sự nung nóng ở chỗ nối dây điện.

Trong thời gian ngừng nạp ăcquy phải ngắt mạch điện. Nếu diện tích các phòng nạp trên 25m^2, phải bố trí lối ra ngoài trực tiếp từ phòng đó.

Phòng lưu hóa phải bố trí riêng biệt. Phòng này nên ngăn thành hai: một phòng sửa chữa và một phòng lưu hóa săm và lốp.

Keo dán (4 - 5% cao su và 96% xăng) phải chế biến trong các tủ hút gió, đặt ở trong các phòng riêng biệt. Keo cao su được bảo quản trong các thùng bằng kim loại có nắp đậy kín.

Tất các các mẩu cao su thừa, cặn keo, phế liệu khác được chứa trong các thùng không cháy và đem đi sau khi làm việc.

Hiện nay, việc xây dựng các gara đáp ứng nhu cầu bảo dưỡng, sửa chữa và đỗ xe ô tô là hết sức cần thiết. Vấn đề đặt ra là phải làm sao vận hành hoạt động các gara này một cách hiệu quả, an toàn, tránh được những thiệt hại đáng tiếc do cháy, nổ gây ra.■

HỆ THỐNG PCCC... *(Tiếp theo trang 40)*

Theo tiêu chuẩn NFPA 130, việc thoát hiểm khẩn cấp khi có cháy được thông qua cầu thang hay các cửa thoát hiểm. Số lượng cửa thoát hiểm phụ thuộc vào khoảng cách giữa hai nhà ga. Vị trí cửa thoát hiểm được đặt tùy theo vị trí địa lý của từng khu vực.

Hệ thống thông gió phải đáp ứng được những yêu cầu như: đảm bảo ổn định dọc theo lối thoát hiểm trong trường hợp có cháy xảy ra; cung cấp đủ lượng không khí để loại trừ sản phẩm cháy, tránh luồng khói do cháy sinh ra trong đường ray. Quạt thông gió và các cấu kiện khác trong đường hầm phải chịu được nhiệt độ 250 độ trong vòng 2 giờ. Tất cả hệ thống cáp đều là cáp chống cháy. Điện cung cấp cho các quạt thông gió được cung cấp từ hai nguồn phát điện khác nhau.

Với tốc độ đô thị hóa ngày càng nhanh, thì ngày càng có nhiều hệ thống giao thông công cộng cao tốc. Vì vậy nhiệm vụ của ngành phòng cháy chữa cháy cũng nặng nề hơn trong việc tính toán làm thế nào để đảm bảo tính mạng cho người tham gia giao thông cũng như cho lính chữa cháy. Do đó nhiệm trước mắt là phải rà soát và cải tiến những yêu cầu thiết kế an toàn cháy cho hệ thống tàu điện ngầm theo định hướng bắt kịp tiến bộ của khoa học công nghệ, của vật liệu, và đôi khi còn đối phó với nguy cơ khủng bố, phá hoại.

Hy vọng trong tương lai không xa Việt Nam cũng sẽ xây dựng được những hệ thống giao thông tiên tiến như vậy để hạn chế những ách tắc giao thông vẫn diễn ra hàng ngày tại các thành phố lớn. Và để có những công trình như vậy thì việc thiết kế an toàn phòng cháy chữa cháy đóng một vai trò vô cùng quan trọng.■

Nguồn gốc lễ Diễu hành...

(Tiếp theo trang 32)

Hoạt động dập tắt lửa rất cần đến những người có tinh thần vững vàng. Do đó, rèn luyện tinh thần thép là yếu tố hàng đầu của các trường đào tạo chữa cháy. Một trong những cách tốt nhất để học viên có được tố chất này là học kiếm đạo. Kiếm đạo có nguồn gốc từ tầng lớp võ sĩ đạo samurai, vì vậy, tinh thần Bushido - tinh thần võ sĩ đạo được kiếm đạo lĩnh hội và duy trì một cách mạnh mẽ. Tinh thần võ sĩ đạo dạy các samurai sống mà không quan tâm đến cái chết. Họ sống một cuộc sống khổ hạnh, trao dồi tu dưỡng tư tưởng và dâng hiến bản thân mình cho cái hay, cái đẹp của võ đạo. Trong trường hợp khẩn cấp, người võ sĩ sẵn sàng dâng hiến sinh mạng của mình cho chủ nhân, gia tộc.

Học viên của các trường đào tạo lính chữa cháy ở Nhật sống tập trung ngay tại ký túc xá của trường. Ngoài giờ lên lớp, mọi sinh hoạt của họ đều tuân thủ theo quy định. Phương pháp giáo dục nghiêm khắc này đã tạo nên đội ngũ lính chữa cháy Nhật Bản vừa thành thạo kỹ năng tác nghiệp vừa vững vàng xử lý tình huống, quả cảm trong công việc. Lực lượng chữa cháy Nhật Bản được chia ra làm hai bộ phận: bộ phận chuyên đảm trách công việc chữa cháy và bộ phận còn lại tham gia cứu hộ khi xảy ra tai nạn và thảm họa tự nhiên. Là một đất nước thường xuyên đối mặt với tai họa từ tự nhiên như núi lửa, động đất, hỏa hoạn... nên lực lượng chữa cháy Nhật Bản luôn được chú trọng cải tiến về trình độ chuyên môn cũng như trang thiết bị. Các sáng kiến mới cũng được áp dụng, trong đó có việc sử dụng robot điều khiển từ xa để hỗ trợ công tác ứng cứu nạn nhân gặp nạn.

Vào tháng 11 hàng năm, ngành chữa cháy Nhật Bản đều tổ chức cuộc thi kỹ năng dành cho những đội chữa cháy địa phương trên khắp cả nước. Cuộc thi quy tụ khoảng 47 đội chữa cháy đại diện cho 47 tỉnh của nước Nhật tham dự. Các thí sinh cạnh tranh nhau trên nhiều nội dung thi đấu, từ vận tốc chạy đến kỹ năng chuẩn bị dụng cụ chữa cháy và xử lý tình huống chính xác, nhanh chóng. Cuộc thi có ý nghĩa rất quan trọng, nó tôn vinh những đóng góp của các đội chữa cháy địa phương, đồng thời, cổ vũ mọi người duy trì tinh thần Machi-bikeshi trong cộng đồng.

Lễ hội Dezome-shiki vào ngày 6/1 hàng năm diễn ra tại Thủ đô Tokyo, cuộc diễn tập là món quà năm mới của lực lượng PCCC dành cho người dân Nhật Bản. Mục tiêu của sự kiện Dezome shiki là nhằm nâng cao kỹ năng tác nghiệp của lực lượng PCCC cũng như ý thức PCCC của người dân. Tuy là cuộc diễn tập phòng chống cháy, nổ nhưng Dezome shiki mang không khí của một lễ hội văn hóa. Quang cảnh tại buổi diễu hành rất hào hứng với sắc màu rực rỡ từ những cột nước cao ngoài biển cùng những dãy cờ hoa treo trên xe thang chữa cháy cao 50m.

Màn trình diễn trên thang tre có tên gọi Hashigo-nori là tiết mục hấp dẫn nhất trong ngày hội lính chữa cháy Dezome shiki. Những người lính chữa cháy leo lên thang tre để xác định hiện trường, mỗi khi xảy ra cháy, nổ. Tiết mục Hashigo-nori thể hiện kỹ năng khéo léo và sự dẻo dai của lực lượng chữa cháy, họ có thể trình diễn bằng cách buông 2 tay trên đỉnh thang tre hay những động tác phức tạp khác. Chiếc thang tre được giữ thăng bằng vững chắc nhờ sức của một nhóm người hợp lại, bên dưới thang hoàn toàn không có lưới bảo hộ. Thang có chiều cao 8m, vì vậy, chỉ cần một chút sơ suất cũng có thể gây nguy hiểm đến tính mạng của người biểu diễn. Sự an toàn của người trên đỉnh thang không chỉ phụ thuộc vào kỹ năng của họ mà còn được quyết định bởi các đồng nghiệp hỗ trợ bên dưới.

Được hình thành từ thời Edo đến nay, lực lượng chữa cháy Nhật Bản đã hoàn thiện với những kỹ năng vững chắc của nhân lực cũng như thiết bị hiện đại, tiên tiến. Họ đã có đóng góp rất lớn cho công tác giải quyết thảm họa trong nước và cả quốc tế./.

THẢO NGUYÊN
(Sưu tầm và biên soạn)

Ngọn lửa...

(Tiếp theo trang 30)

người Hy Lạp (415 - 413 TCN). Trong trận chiến đó, để chống lại đội quân viễn chinh Hy Lạp, người Syracus trên đảo Sicilia đã sử dụng một chiến thuật mà người Hy Lạp chưa từng biết tới. Họ dùng những chiếc thuyền cũ, chất lên chúng đầy củi và gỗ thông, rồi đốt lên và thả theo chiều gió hướng về một bộ phận của quân Hy Lạp. Các con tàu cháy đã áp sát tàu chiến của Hy Lạp khiến quân Hy Lạp lâm vào tình thế vô cùng nguy hiểm, vừa phải chiến đấu, vừa phải chữa cháy. Mặc dù cuối cùng quân Hy Lạp thoát khỏi trận hỏa công của người Syracus nhưng cũng bị thương vong không nhỏ, buộc phải rút lui.

Cùng với những phát minh vĩ đại của loài người, thuốc nổ được thay thế dần cho dầu mỡ và củi thông. Người ta chất đầy thuốc nổ lên những chiếc xuồng nhỏ và cho chúng lao về phía mục tiêu cần tiêu diệt. Như trong chiến dịch Chariot của Thế chiến 2, nhằm phản đối kế hoạch sử dụng chiến hạm Tirpitz của Pháp, chiếc tàu khu trục cũ HSM Campbeltown được chất đầy thuốc nổ và đâm vào bến Saint-Nazaire khiến cho không còn một xưởng sửa chữa tàu nào trên tất cả các bờ biển của nước Pháp. Hay trên mặt trận Địa Trung Hải, hải quân Ý đã sử dụng rất tốt những chiếc tàu cao tốc chất đầy thuốc nổ để tiêu diệt những chiếc tàu đang bỏ neo. Mỗi chiến tàu kiểu này, được gọi là Italians MTM (Motoscafo da Turismo Modificato) mang theo khoảng 300kg chất nổ bên trong mũi. Một trong những chiến dịch nổi tiếng mà chúng ta được biết đến cũng sử dụng phương pháp này là chiến dịch tấn công vào vịnh Souda, phá hủy tàu tuần dương HSM York và tàu chở dầu 8.300 tấn Pericles của Na Uy.

Không những thế, nguyên liệu của những con tàu nổ ngày càng được nâng cấp. Năm 1946, trong một phần chiến dịch Crossroads, tàu đổ bộ LSM - 60 của Mỹ đã chứng minh tiềm năng của tàu mang vật liệu nổ hạt nhân. Có tổng cộng 8 tàu đã bị đánh chìm trong thử nghiệm tàu LSM-60, trong đó có cả tàu sân bay Saratoga. Mới đây nhất vào năm 2000, Mỹ cũng đã sử dụng xuồng cao tốc chứa đầy chất nổ trên chiến hạm USS Cole tấn công bọn khủng bố.

Ngày nay, những chiếc thuyền cháy, nổ không còn được sử dụng nhiều trong các hoạt động quân sự vì tính hiệu quả của nó ngày càng hạn chế. Nhưng không thể phủ nhận rằng, "kẻ mang lửa địa ngục" một thời đã làm mưa làm gió trên các chiến trường quân sự, là vũ khí quyết định góp phần phân chia cục diện thế giới.■

BAN BIÊN TẬP: *Ngày 22 tháng 2 năm 2011, Hiệu trưởng trường Đại học PCCC đã ký Quyết định số 86/QĐ - T34 (P1) ban hành chuẩn đầu ra trình độ Đại học ngành Phòng cháy chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn. Tạp chí PC&CC xin đăng toàn văn nội dung văn bản quan trọng này:*

BỘ CÔNG AN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CHUẨN ĐẦU RA TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY VÀ CỨU HỘ, CỨU NẠN

(Ban hành theo Quyết định số 86 /QĐ-T34 (P1) ngày 22 tháng 02 năm 2011 của Hiệu trưởng trường Đại học PCCC)

Chuẩn đầu ra là quy định về nội dung kiến thức chuyên môn; kỹ năng thực hành, khả năng nhận thức công nghệ và giải quyết vấn đề; công việc mà người học có thể đảm nhận sau khi tốt nghiệp và các yêu cầu đặc thù khác đối với từng trình độ, ngành đào tạo.

Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy qui định Chuẩn đầu ra trình độ đại học ngành phòng cháy chữa cháy và cứu hộ cứu nạn thể hiện sự cam kết, công khai về năng lực, chất lượng đào tạo đối với Bộ Công an và các đơn vị sử dụng sản phẩm sau đào tạo của nhà trường. Để người học hình dung được các kiến thức được trang bị về năng lực nghề nghiệp, về kiến thức chuyên môn, kỹ năng thực hành, khả năng nhận thức và giải quyết vấn đề, công việc mà người học có thể đảm nhận sau khi tốt nghiệp. Chuẩn đầu ra không phải là bất biến, mà được định kỳ điều chỉnh theo sự phát triển của Nhà trường, theo kịp yêu cầu phát triển của nền kinh tế và xã hội, đảm bảo định hướng phát triển đào tạo đáp ứng nhu cầu của xã hội, xu thế hội nhập khu vực và thế giới.

I/ CHUẨN ĐẦU RA ĐỐI VỚI ĐỐI TƯỢNG ĐÀO TẠO TRONG LỰC LƯỢNG CÔNG AN NHÂN DÂN:

1. Tên ngành đào tạo: Phòng cháy chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn.

2. Trình độ đào tạo: Đại học.

3. Yêu cầu về kiến thức:

- Vận dụng được những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin; Cương lĩnh, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; các kiến thức cơ bản về khoa học xã hội và nhân văn, đạt trình độ trung cấp lý luận chính trị.
- Tiếng Anh: Đạt trình độ Pre-intermediate (trình độ B1 theo chuẩn chung Châu Âu).
- Tin học: Đạt trình độ B.
- Khái quát hóa được những kiến thức đại cương và cơ sở ngành, đáp ứng việc tiếp thu các kiến thức chuyên môn nghề nghiệp và học tập ở trình độ cao hơn.
- Vận dụng được những kiến thức cơ bản của pháp luật, phân tích và áp dụng được các quy định của pháp luật về phòng cháy chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn.
- Vận dụng được các nguyên tắc, quan điểm, đường lối cơ bản của Đảng và Nhà nước trong công tác bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự an toàn xã hội.
- Đánh giá và đề xuất được các giải pháp đảm bảo an toàn PCCC, phòng chống các thảm họa thiên nhiên và các tai nạn, sự cố nguy hiểm trong quá trình hoạt động sản suất và trong sinh hoạt.
- Biết phân tích và phát triển được những kiến thức về chiến thuật, kỹ thuật và tổ chức các hoạt động chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn.
- Giải thích và thiết lập được các nguyên lý hoạt động, quy trình vận hành sử dụng, bảo quản, bảo dưỡng các phương tiện, các hệ thống kỹ thuật trong lĩnh vực phòng cháy chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn như: hệ thống báo cháy tự động, hệ thống chữa cháy tự động, hệ thống thông tin liên lạc trong PCCC, các loại ôtô, máy bơm chữa cháy, các loại phương tiện cứu hộ, cứu nạn chuyên dụng; triển khai nghiên cứu cải tiến nâng cao hiệu quả, hiệu suất các loại phương tiện kỹ thuật chuyên ngành phòng cháy chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn.
- Áp dụng được những kiến thức cơ bản về khoa học quản lý, lãnh đạo chỉ huy, tham mưu tổng hợp và phương pháp nghiên cứu khoa học trong tổ chức, quản lý công tác PCCC và cứu hộ, cứu nạn.

4. Yêu câu về kỹ năng:

4.1. Kỹ năng cứng:

- Tham mưu, đề xuất, xây dựng và tổ chức thực hiện được các văn bản quy phạm pháp luật về phòng cháy chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn; triển khai ứng dụng tiến bộ khoa học – công nghệ trong lĩnh vực phòng cháy chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn.
- Tổ chức thực hiện nghiên cứu các đề tài khoa học, xây dựng quy định, quy chuẩn, tiêu chuẩn an toàn phòng cháy chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn.
- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức nghiệp vụ PCCC và cứu hộ cứu nạn, xây dựng phong trào quần chúng

phòng cháy chữa cháy, cứu hộ cứu nạn.
- Kiểm tra, hướng dẫn và đề xuất các giải pháp an toàn phòng cháy chữa cháy, phòng chống các thảm họa thiên nhiên và các tai nạn, sự cố nguy hiểm trong quá trình hoạt động sản suất và trong sinh hoạt.
- Thẩm duyệt và nghiệm thu được các công trình xây dựng về lĩnh vực phòng cháy chữa cháy và phòng chống thiên tai, sự cố.
- Biết tiến hành các thủ tục tố tụng hình sự, điều tra ban đầu vụ cháy, phối hợp với các cơ quan chuyên môn điều tra vụ cháy và tiến hành xử lý các hành vi vi phạm quy định về phòng cháy chữa cháy theo pháp luật.
- Biết quản lý, sử dụng, bảo dưỡng các trang thiết bị, phương tiện phòng cháy chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn chuyên dụng.
- Tổ chức chỉ huy chữa cháy và cứu hộ cứu nạn ở cấp đội PCCC và cứu hộ, cứu nạn.
- Lập và tổ chức thực tập các phương án chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn ở cấp đội PCCC và cứu hộ, cứu nạn.
- Tổ chức, quản lý được một đội phòng cháy chữa cháy và cứu hộ cứu nạn chuyên nghiệp.
- Phân tích và giải quyết được các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn của lĩnh vực phòng cháy chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn; đúc kết kinh nghiệm để hình thành kỹ năng tư duy, lập luận.
- Thực hiện thành thạo các hoạt động sơ cấp cứu ban đầu cho các nạn nhân trong các tình huống sự cố.
- Sử dụng thành thạo các công cụ hỗ trợ, phương tiện PCCC và cứu hộ cứu nạn chuyên dụng được trang bị.
- Sử dụng thành thạo các loại vũ khí quân dụng (tiểu liên AK, súng ngắn K54, K59, CZ83) và công cụ hỗ trợ (dùi cui điện, còng số 8, súng bắn đạn cao su).
- Sử dụng thành thạo các kỹ thuật, chiến thuật của võ thuật Công an nhân dân.
- Ngoại ngữ: Giao tiếp thông thường được với người sử dụng tiếng Anh, dịch được các tiêu chuẩn, quy chuẩn, tài liệu chuyên ngành PCCC và cứu hộ cứu nạn bằng tiếng Anh.
- Tin học:

+ Sử dụng thành thạo các phần mềm: Microsoft Word, Autocad 2D.

+ Có kỹ năng lập trình, hiểu thuật toán Pascal.

4.2. Kỹ năng mềm:

- Có khả năng làm việc độc lập cũng như làm việc theo nhóm.
- Có kỹ năng giao tiếp, ứng xử. Thiết lập và duy trì được mối quan hệ với quần chúng nhân dân.
- Có trình độ võ thuật Karatedo hoặc Taekwondo cấp đai xanh trở lên.

5. Yêu cầu về thể chất

- Có sức khỏe tốt; đạt tiêu chuẩn "chiến sỹ Công an khỏe".

6. Yêu cầu về thái độ

- Có bản lĩnh chính trị vững vàng, tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với Đảng Cộng sản Việt nam, với nhà nước Cộng hòa XHCNVN, tin tưởng và chấp hành nghiêm chỉnh đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, chỉ thị, nghị quyết, điều lệnh, kỷ luật của ngành Công an, nội quy, quy định của đơn vị công tác và mệnh lệnh của cấp trên.
- Có phẩm chất đạo đức, có lối sống trong sạch lành mạnh theo 6 điều Bác Hồ dạy CAND.
- Có ý thức trách nhiệm, tận tụy với công việc được giao, có tinh thần vì nước quên thân, vì dân phục vụ, vì sự bình yên và hạnh phúc của nhân dân, có tinh thần cảnh giác, sẵn sàng nhận và hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ.
- Là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt nam hoặc đối tượng kết nạp Đảng.

7. Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp:

- Học viên tốt nghiệp Đại học ngành Phòng cháy chữa cháy và cứu hộ cứu nạn đảm nhận công tác tại các đơn vị nghiệp vụ của Cục Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và cứu hộ cứu nạn, các Sở Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và cứu hộ cứu nạn và Phòng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và cứu hộ cứu nạn các tỉnh, thành phố.
- Làm công tác giảng dạy, huấn luyện và nghiên cứu khoa học về lĩnh vực phòng cháy chữa cháy và cứu hộ cứu nạn tại các Nhà trường và Trung tâm huấn luyện.
- Làm công tác nghiên cứu, sản xuất phương tiện kỹ thuật phòng cháy chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn tại các cơ sở.

8. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường:

Có khả năng tiếp tục học tập sau đại học các chuyên ngành thuộc lĩnh vực phòng cháy chữa cháy và cứu hộ cứu nạn, các chuyên ngành về khoa học quản lý, khoa học kỹ thuật..., nghiên cứu ứng dụng công nghệ, kỹ thuật mới trong lĩnh vực phòng cháy chữa cháy và cứu hộ cứu nạn ở trong và ngoài nước.

II/ CHUẨN ĐẦU RA ĐỐI VỚI ĐỐI TƯỢNG ĐÀO TẠO NGOÀI NGÀNH CÔNG AN.

1. Tên ngành đào tạo: Phòng cháy chữa cháy và cứu hộ cứu nạn.

2. Trình độ đào tạo: Đại học.

3. Yêu cầu về kiến thức:

- Vận dụng được những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin; Cương lĩnh, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt nam, tư tưởng Hồ Chí Minh; các kiến thức cơ bản về khoa học xã hội và nhân văn. Đạt trình độ trung cấp lý luận chính trị.
- Tin học: Đạt trình độ B.
- Tiếng Anh: Đạt trình độ Pre-intermediate (trình độ B1 theo chuẩn chung Châu Âu).
- Khái quát hóa được những kiến thức đại cương và cơ sở ngành, đáp ứng việc tiếp thu các kiến thức chuyên môn nghề nghiệp và học tập ở trình độ cao hơn.
- Vận dụng được những kiến thức cơ bản của pháp luật, phân tích và áp dụng được các quy định của pháp luật về phòng cháy chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn.
- Đánh giá và đề xuất được các giải pháp đảm bảo an toàn

PCCC, phòng chống các thảm họa thiên nhiên và các tai nạn, sự cố nguy hiểm trong quá trình hoạt động sản suất và trong sinh hoạt.
- Biết phân tích và phát triển được những kiến thức về chiến thuật, kỹ thuật và tổ chức các hoạt động chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn.
- Giải thích và thiết lập được các nguyên lý hoạt động, quy trình vận hành sử dụng, bảo quản, bảo dưỡng các phương tiện, các hệ thống kỹ thuật trong lĩnh vực phòng cháy chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn như: hệ thống báo cháy tự động, hệ thống chữa cháy tự động, hệ thống thông tin liên lạc trong PCCC, các loại ôtô, máy bơm chữa cháy, các loại phương tiện cứu hộ, cứu nạn chuyên dụng; triển khai nghiên cứu cải tiến nâng cao hiệu quả, hiệu suất các loại phương tiện kỹ thuật chuyên ngành phòng cháy chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn.
- Áp dụng được những kiến thức cơ bản về khoa học quản lý, lãnh đạo chỉ huy, tham mưu tổng hợp và phương pháp nghiên cứu khoa học trong tổ chức, quản lý công tác PCCC và cứu hộ, cứu nạn.
- Vận dụng được những kiến thức về nghiệp vụ bảo vệ, đề xuất các biện pháp và kỹ chiến thuật bảo vệ an toàn đối với cơ sở.

4. Yêu cầu về kỹ năng:

4.1. Kỹ năng cứng:

- Tham mưu, đề xuất, xây dựng và tổ chức thực hiện được các văn bản quy phạm pháp luật về phòng cháy chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn; triển khai ứng dụng tiến bộ khoa học – công nghệ trong lĩnh vực phòng cháy chữa cháy, cứu hộ cứu nạn.
- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức nghiệp vụ PCCC và cứu hộ cứu nạn, xây dựng phong trào quần chúng phòng cháy chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn.
- Kiểm tra, hướng dẫn và đề xuất các giải pháp an toàn phòng cháy chữa cháy, phòng chống các thảm họa thiên nhiên và các tai nạn, sự cố nguy hiểm trong quá trình hoạt động sản suất và trong sinh hoạt.
- Biết quản lý, sử dụng, bảo dưỡng các trang thiết bị, phương tiện phòng cháy chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn chuyên dụng.
- Tổ chức chỉ huy chữa cháy và cứu hộ cứu nạn ở cấp đội PCCC và cứu hộ, cứu nạn.
- Lập và tổ chức thực tập các phương án chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn tại chỗ cho cơ sở.
- Tổ chức, chỉ huy chữa cháy và cứu hộ cứu nạn ban đầu khi chưa có lực lượng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và cứu hộ cứu nạn.
- Tổ chức, quản lý được một đội phòng cháy chữa cháy chuyên ngành, cơ sở, dân phòng hoặc đội cứu hộ cứu nạn chuyên trách.
- Phân tích và giải quyết được các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn của lĩnh vực phòng cháy chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn; đúc kết kinh nghiệm để hình thành kỹ năng tư duy, lập luận.
- Thực hiện thành thạo các hoạt động sơ cấp cứu ban đầu cho các nạn nhân trong các tình huống sự cố.
- Sử dụng thành thạo các công cụ hỗ trợ, phương tiện PCCC và cứu hộ cứu nạn chuyên dụng được trang bị.
- Ngoại ngữ: Giao tiếp thông thường được với người sử dụng tiếng Anh, dịch được các tiêu chuẩn, quy chuẩn, tài liệu chuyên ngành PCCC và cứu hộ cứu nạn bằng tiếng Anh.
- Tin học:

+ Sử dụng thành thạo các phần mềm: Microsoft Word, Autocad 2D.

+ Có kỹ năng lập trình, hiểu thuật toán Pascal.

- Có sức khỏe tốt.

4.2. Kỹ năng mềm:

- Có khả năng làm việc độc lập cũng như làm việc theo nhóm.
- Có kỹ năng giao tiếp, ứng xử. Thiết lập và duy trì được mối quan hệ với quần chúng nhân dân.

5. Yêu cầu về thái độ:

- Có ý thức trách nhiệm công dân.
- Có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp đúng đắn.
- Có ý thức kỷ luật và tác phong công nghiệp.

6. Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp:

- Học viên tốt nghiệp Đại học ngành Phòng cháy chữa cháy và cứu hộ cứu nạn có khả năng làm công tác phòng cháy chữa cháy, cứu hộ cứu nạn tại các Bộ, Ban, Ngành và cơ sở kinh tế - văn hóa – xã hội với vai trò người thực hiện trực tiếp hoặc người quản lý, phụ trách công tác phòng cháy chữa cháy, cứu hộ cứu nạn của cơ sở. Có thể được tuyển dụng vào lực lượng Cảnh sát PCCC và cứu hộ cứu nạn nếu đáp ứng các tiêu chuẩn về chính trị và sức khỏe.
- Làm công tác giảng dạy, huấn luyện và nghiên cứu khoa học về lĩnh vực phòng cháy chữa cháy và cứu hộ cứu nạn tại các Nhà trường và Trung tâm huấn luyện.
- Làm công tác nghiên cứu, sản xuất phương tiện kỹ thuật phòng cháy chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn tại các cơ sở.

7. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường:

Có khả năng tiếp tục học tập sau đại học các chuyên ngành thuộc lĩnh vực phòng cháy chữa cháy, cứu hộ cứu nạn, các chuyên ngành về khoa học quản lý, khoa học kỹ thuật..., nghiên cứu ứng dụng công nghệ, kỹ thuật mới trong lĩnh vực phòng cháy chữa cháy và cứu hộ cứu nạn.

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

Đại tá, TS **Đỗ Ngọc Cẩn**

TIN TRONG NƯỚC

HÀ NỘI: XE TẢI BỐC CHÁY TRÊN CẦU CHƯƠNG DƯƠNG

Khoảng 20h45 ngày 13/2/2011, một chiếc xe tải chở đầy giấy các-tông đang lưu thông trên cầu Chương Dương đột nhiên bốc cháy ngùn ngụt. Ngay sau khi phát hiện ra đám cháy, Đội CSGT số 1 và tổ bảo vệ cầu đã ngăn chiếc xe trên lại khẩn trương kéo những thùng các-tông đang cháy xuống đường. Ít phút sau khi vụ cháy xảy ra, lực lượng Cảnh sát PCCC đã điều 2 xe chữa cháy chuyên dụng đến hiện trường, tổ chức dập lửa. Đến khoảng 21h15, ngọn lửa cơ bản được khống chế. Hiện nguyên nhân vụ việc đang được làm rõ.

NGHỆ AN: CHÁY NHÀ GẦN CHỢ VINH



Sáng 15/2/2011, một nhà dân trên đường Nguyễn Cảnh Chân, khối 1, phường Hồng Sơn, TP Vinh (Nghệ An), gần khu vực chợ Vinh phát cháy khiến nhiều người sống gần đó cùng hàng trăm tiểu thương hoảng loạn. Nhận được tin báo, lực lượng Cảnh sát PCCC Nghệ An đã huy động 4 xe chữa cháy và hàng chục chiến sỹ có mặt kịp thời tại hiện trường để dập lửa. Sau hơn 15 phút, đám cháy đã được khống chế. Vụ cháy làm căn nhà bị sập, nhiều đồ đạc trong nhà bị thiêu rụi; hai nhà hàng xóm cũng bị cháy lan, cháy sém mái hiên. Nguyên nhân vụ cháy ban đầu được xác định là do chập điện.

TP HỒ CHÍ MINH: CHÁY TẠI TÒA NHÀ GOLDEN TOWER

10h40 sáng 15/2/2010, tầng 14 của tòa nhà Golden Tower nằm tại số 6 Nguyễn Thị Minh Khai, quận 1, TPHCM bốc cháy dữ dội. Ngay khi vụ cháy xảy ra, các nhân viên tại khu vực này đã được nhanh chóng di chuyển ra ngoài an toàn. Trong khi đó, lực lượng PCCC tại chỗ cố gắng khống chế không cho đám cháy lan rộng. 3 xe chữa cháy được điều động đến dập lửa. Do vụ cháy xảy ra trên tầng 14 của tòa nhà nên việc tiếp cận hiện trường gặp nhiều khó khăn. Tuy nhiên đám cháy được phát hiện kịp thời nên không gây thiệt hại lớn. Đến 11h45, đám cháy được dập tắt hoàn toàn. Hiện nguyên nhân và thiệt hại của vụ cháy đang được cơ quan chức năng điều tra làm rõ.

QUẢNG NGÃI: TÀU CÁ BỐC CHÁY TRÊN BIỂN

Rạng sáng nay 18/2/2011, tàu cá QNg-95096TS, công suất 90CV, hành nghề câu mực của ông Mai Tiến (40 tuổi, trú huyện Bình Sơn, Quảng Ngãi) bất ngờ bốc cháy dữ dội. Con tàu gặp nạn khi đang đỗ tại khu vực neo đậu tàu thuyền Đá Bia. Ngay khi phát hiện có cháy, ông Tiến đã kịp nhảy xuống nước thoát thân. Chiếc tàu cá QNg- 95096TS trị giá khoảng 1 tỉ đồng bị thiêu rụi.

LÂM ĐỒNG: CHÁY NGÔI CHÙA LỚN

Sáng 18/2/2011, một vụ cháy lớn đã xảy ra tại chùa Giác Tâm, ở thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng (Lâm Đồng). Ngọn lửa phát cháy từ trần nhà của tòa chánh điện. Ngay khi phát hiện ngọn lửa, nhà chùa đã đánh chuông báo động, chính quyền địa phương đã huy động đông đảo nhân dân trên địa bàn và 3 xe chữa cháy tích cực dập lửa. Tuy nhiên, do tòa nhà chánh điện được xây dựng từ năm 1972, chủ yếu làm bằng gỗ và nhiều chất liệu dễ cháy khác nên ngọn lửa đã nhanh chóng bùng phát dữ dội. Hơn 2 giờ đồng hồ sau, đám cháy được dập tắt, toàn bộ toà chánh điện này đã bị thiêu rụi hoàn toàn. Hiện Công an tỉnh Lâm Đồng đang điều tra làm rõ nguyên nhân vụ cháy.

ĐỒNG NAI: LỬA THIÊU RỤI 11 CĂN NHÀ

Ngày 19/2/2011, một vụ cháy kinh hoàng đã xảy ra tại khu KP2, P.Hòa Bình, TP Biên Hòa, Đồng Nai. Ngọn lửa bốc cao ngùn ngụt từ căn nhà khóa trái cửa số 15/46 của vợ chồng ông Lê Văn Gấm. Ngay sau đó, người già, trẻ em đã được nhanh chóng đưa ra khỏi đám lửa đang lan rộng qua các căn nhà lân cận. Do khu vực này có nhiều nhà cấp 4 chứa vật liệu dễ cháy nên ngọn lửa bùng lên bất chấp nỗ lực dập lửa của người dân. Nhận được tin báo, lực lượng Cảnh sát PCCC Công an tỉnh Đồng Nai điều 6 xe chữa cháy cùng gần 50 chiến sĩ có mặt tại hiện trường. Tuy nhiên, khu vực cháy nằm trong hẻm sâu, nhỏ nên xe chữa cháy không thể tiếp cận mà phải kéo ống dài hàng trăm mét. Sau hơn 1 giờ chữa cháy, đám cháy cơ bản đã được khống chế. Tuy nhiên, 6 căn nhà cùng toàn bộ tài sản bị thiêu rụi hoàn toàn, 5 căn còn lại cũng thiệt hại hơn 50%, không gây thương vong về người.

TP HỒ CHÍ MINH: CHÁY LỚN TẠI KHO CHỨA BAO BÌ GIẤY

Ngày 21/2/2011, kho chứa bao bì giấy tại hẻm 133, phường Hiệp Thành, quận Tân Phú, TP HCM bốc cháy dữ dội. Cột lửa của đám cháy bốc cao gần chục mét và khói đen bao phủ cả khu phố, những tàn lửa bị gió thổi bay sang nhiều nhà dân lân cận.Trước nguy cơ đám cháy lan rộng, người dân đã khẩn trương di dời đồ đạc ra khu vực an toàn. Ngay lập tức, lực lượng Cảnh sát PCCC quận Tân Phú đã có mặt để dập lửa. Do nhà kho chứa nhiều vật dụng dễ cháy nên việc khống chế ngọn lửa gặp khá nhiều khó khăn. Sau gần 2 giờ, lực lượng Cảnh sát PCCC mới dập tắt được đám cháy. /.

P.V
(Tổng hợp)

TIN NƯỚC NGOÀI

ESTONIA: CHÁY TRẠI MỒ CÔI TRẺ TÀN TẬT.

Chiều 20/2/2011, xảy cháy tại trại mồ côi trẻ tàn tật ở thành phố Haapsalu, phía tây Estonia. Khoảng 37 trẻ em và 9 người lớn có mặt trong khu nhà lúc bọn trẻ đang ngủ. Mặc dù lính chữa cháy và nhân viên cứu hộ tới hiện trường chỉ 3 phút sau khi nhận được điện thoại khẩn cấp nhưng ngọn lửa đã bao trùm toàn bộ khu nhà 1 tầng, vốn được dựng bằng gỗ nên dễ cháy. Một phần của trại trẻ, được xây dựng vào năm 1950, đã bị sập do hậu quả của vụ cháy.Vụ cháy làm 10 trẻ tàn tật thiệt mạng. 10 trẻ khác và 2 người lớn bị thương vì bỏng và nhiễm độc gas. Chính phủ Estonia đã tuyên bố 20/2/2011 là ngày quốc tang tưởng nhớ các nạn nhân.

TANZANIA: KHO VŨ KHÍ PHÁT NỔ.



Sáng 17/02/2011, 23 kho vũ khí nằm trong căn cứ quân sự Gongola Mboto ở Thủ đô thương mại Dar es Salaam của Tanzania phát nổ, kéo dài vài giờ. Sân bay quốc tế gần đó đã bị đóng cửa, các con đường dẫn tới căn cứ này cũng bị chặn. Hàng nghìn người sống gần đó đã bỏ chạy khỏi khu vực, ít nhất 4000 người đã phải trú tạm tại sân vận động quốc gia ở Dar es Salaam. 23 kho vũ khí đã bị phá hủy, cùng một số nhà dân và một ngôi trường trung học. Các mảnh vỡ bắn ra khắp thành phố và khoảng 20 người đã thiệt mạng trong các vụ nổ, chủ yếu là người dân sống tại các khu vực lân cận. Trước đó 3 ngày các kho vũ khí mới được kiểm tra và tất cả đều được xác định là trong tình trạng an toàn. Vụ việc đang được làm rõ.

IRELAND: MÁY BAY BỐC CHÁY TRÊN ĐƯỜNG BĂNG.

Hôm 10/02/2011, một chiếc máy bay đã đâm xuống đất rồi bốc cháy tại Ireland trong điều kiện sương mù dày đặc. Chiếc Fairchild Metroliner SW4 19 chỗ ngồi chở 10 hành khách cùng 2 thành viên phi hành đoàn, cất cánh từ Belfast. Phi công đã 3 lần cố gắng cho máy bay hạ cánh trong điều kiện sương mù dày đặc trước khi nó lao xuống đất. Vụ tai nạn khiến chiếc máy bay nằm dưới đất trong tư thế lộn ngược, với phần đuôi bị phá hủy hoàn toàn, và bốc cháy trên đường băng sau khi bị đâm. Có 6 người chết, 4 người bị thương trong tình trạng nguy kịch. Điều kiện thời tiết xấu là nguyên nhân gây ra vụ tai nạn. Đây là tai nạn hàng không tồi tệ nhất tại Ireland trong hơn 40 năm qua.

MALAYSIA: CHÁY XƯỞNG SẢN XUẤT ĐỒ NỘI THẤT.

Sáng 09/02/2011, xảy cháy tại một xưởng sản xuất đồ nội thất của Công ty Gasofa ở quận Puchong thuộc bang Selangor, Malaysia. Đám cháy xảy ra vào khoảng 0 giờ 30 sáng, khi 7 công nhân gồm 5 người Việt Nam, 1 người Malaysia và 1 người Bangladesh đang ngủ trên gác xép của xưởng. Vụ cháy đã cướp đi mạng sống của 3 người Việt Nam. Nạn nhân còn lại là người Malaysia gốc Ấn Độ. Vụ việc đang được điều tra, làm rõ.

PHILIPPINES: LIÊN TIẾP CHÁY HAI KHU DÂN CƯ.

Khoảng 10h45 tối ngày 07/02/2011 xảy cháy tại khu dân cư ở thành phố Quezon, gần Thủ đô Manila, Philippines trong suốt 8 giờ đồng hồ. Ngọn lửa bắt nguồn từ tầng hai của một ngôi nhà ổ chuột tại Antonio Dionido. Tới 4h sáng ngày 08/02/2011, lính chữa cháy mới khống chế được ngọn lửa và phải đến 7h hơn ngọn lửa cuối cùng mới được dập tắt. Hậu quả là 11 người bị thương, 5.000 hộ gia đình mất nhà cửa. Cũng chiều hôm đó, một vụ cháy khác cũng bùng phát ở một khu dân cư, thiêu rụi khoảng 40 ngôi nhà ở thành phố Malabon. Ngọn lửa bắt nguồn từ một ngôi nhà dọc phố Palmario, ở Barangay Tonsuya và nhanh chóng lan ra các nhà lân cận. Nguyên nhân vụ cháy đang được tiếp tục điều tra.

BRAZIN: CARNIVAL NỔI TIẾNG NHẤT THẾ GIỚI ĐIÊU ĐỨNG VÌ CHÁY LỚN.

Một vụ cháy lớn đã bùng phát tại thành phố Rio de Janeiro, Brazil hôm 07/02/2011, lúc 7 giờ sáng giờ địa phương, phá huỷ hơn 8.000 bộ trang phục chuẩn bị cho carnival sự kiện được chờ đợi nhất trong năm của thành phố này. 4 nhà kho đã bị phá huỷ, cùng một trường samba và một bảo tàng carnival. Một người đàn ông 30 tuổi đã được đưa tới bệnh viện do hít phải khói nhưng đã hồi phục. Nhóm bị ảnh hưởng nhiều nhất là Rio Grande, với gần toàn bộ những gì chuẩn bị cho cuộc diễu hành đều bị cháy, trong đó có 8 xe diễu hành, 3.000 bộ áo quần thêu công phu, tiêu tốn 5,5 triệu USD tiền đầu tư và khoảng 7.000 người đã làm việc trong 8 tháng để chuẩn bị. Nguyên nhân đang được điều tra, lễ hội vẫn diễn ra như dự kiến.

ÚC: CHÁY RỪNG, LŨ LỤT TÀN PHÁ.

Ngày 06/02/2011, hàng trăm người phải di tản và nhiều ngôi nhà bị hủy hoại tại bang Perth. Lính chữa cháy vật lộn với những vụ cháy lan rộng tại nhiều nơi và chính quyền kêu gọi người dân "lập tức tự cứu mình". Cháy rừng bùng phát từ tối 05/02/2011, đã thiêu rụi 800 hec-ta rừng. Một người đàn ông thiệt mạng khi xe tải của ông bị lũ cuốn trôi tại thành phố Wagga Wagga, bang New South Wales. Ở các bang Queensland và Victoria, thêm hàng ngàn người phải rời bỏ nhà cửa khi nước lũ càn quét khắp nơi. Đây là hậu quả của bão Yasi, đổ bộ vào miền đông Úc từ hôm 3/2/2011. Phó thủ tướng kiêm Bộ trưởng Tài chính Úc Wayne Swan cảnh báo bão Yasi sẽ làm trầm trọng thêm thiệt hại kinh tế từ đợt lũ lụt lớn nhất lịch sử Úc hồi tháng 12/2010. Theo ước tính, đợt lũ này đã gây thiệt hại 5,6 tỉ USD. /.

P.V
(Tổng hợp)

Những địa chỉ vàng

tư vấn, cung cấp & lắp đặt hệ thống PCCC

4/10 CÔNG TY TNHH TM-DV PCCC 4/10
4/10 FIRE PROTECTION TRADING SERVICE Co.,Ltd.

Chuyên : -Thiết kế, thi công, lắp đặt, bảo trì, thẩm duyệt hệ thống PCCC.
- Cung cấp thiết bị, phương tiện PCCC, chống sét.
- Cung cấp xe chữa cháy.
- Hệ thống phun khí tự động.



Trụ sở: 32 Huỳnh Mẫn Đạt - P19 - Q. Bình Thạnh - Tp. Hồ Chí Minh
Tel: 08. 840 4901/ 9789/9799 - Fax: 08. 840.4902
Web: www.pccc4-10.com - Email:4-10@vnn.vn

CÔNG TY CỔ PHẦN
AN BẢO
Member
CTy chuyên nghiệp về PCCC tại Việt Nam
Đại lý chính thức tại VN của các hãng:
Nittan (Japan) - Tyco - Hochiki (USA)
Shilla (Korea) - Horing - Jang Der (TW)
Báo Cháy - Chữa Cháy - Chống Sét
Văn Phòng chính : 140 Nguyễn Văn Thủ - Q. 1 - Tp. HCM
Tel: 84-8-39118841 - Fax: 84-8-39118846
Email: anbao@anbao.com.vn Website: www.anbao.com.vn

CÔNG TY TNHH TM BÁO CHÁY BÁO ĐỘNG
ĐA KAO



Địa chỉ: 132 Cao Thắng - Phường 4 - Q.3 .TP. HCM
Điện thoại: (08) 38355847 - Email:dakaoeas@hcm.vnn.vn

CÔNG TY CỔ PHẦN PCCC
VÀ AN NINH ĐIỆN TỬ



Văn phòng giao dịch P.404 tòa nhà17T5 khu đô thị Trung Hòa
Nhân Chính. Q. Thanh Xuân. TP Hà Nội
Tel: 043 2513060 - 2513061; Fax: 043 2511194

CÔNG TY CỔ PHẦN MƯỜI ĐỨC
MUOI DUC JOINTS STOCK COMPANY



TRỤ SỞ: Số 06 - CMT8 - P.CÁI KHẾ - Q. NINH KIỀU - TP. CẦN THƠ
Tel: 0710.812690 - Fax: 07103.835885: Mobile: 0903 727 699
Email: pcmuoiduc@yahoo.com

CÔNG TY TNHH TIẾP THỊ & THƯƠNG MẠI ANH LAN
Nếu bạn muốn "UY TÍN & CHẤT LƯỢNG, NHƯNG VẪN RẺ"
Hãy đến với ANH LAN



Trụ sở: 138/559 KIM NGƯU, HBT, HN.
Văn phòng: Lô 2+3 O2 Bán đảo Linh Đàm - Hà Nội
ĐIỆN THOẠI: (84) 364 196 68 - FAX: (84) 364 196 69 - EMAIL: ANHLANCO@GMAIL.COM

CÔNG TY TNHH THIÊN PHÚC
Địa chỉ: 453/31 đường Lê Văn Sỹ, Phường 12, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
■ Điện thoại: (84.8) 3846 8377 - 3931 9108 ■ Fax: (84.8) 3846 8377
■ Email: khanhdo@hcm.vnn.vn ■ Website: yellowpage/thienphucco
Nhà cung cấp giải pháp - thiết bị chống sét độc quyền hàng đầu tại Việt Nam
Chuyên tư vấn và thiết kế hệ thống chống sét
Hệ thống chống sét trực tiếp: Mỹ, Tây Ban Nha, Áo chịu được cường độ dòng sét lên tới 200KA (dòng sét tối thiểu đo được tại Việt Nam là 90KA)
Hệ thống chống sét lan truyền: Mỹ, Úc, EU
STCOM ARTCOM Novaris TERRAFILL
Hệ thống an ninh - an toàn



Hà Nội: Số 06 ngách 35 ngõ Thổ Quan
Phố Khâm Thiên, Q. Đống Đa, Hà Nội
ĐT: 04. 3513 4118 - DĐ: 0902 980 979
Cambodia: No 62E1, St: 172, Sk: PhsarThmey III,
Kh: Phnom Penh - ĐT: 023 66 09977 - DĐ: 0979 773 448
Hotline : 0913771662
0903906229

SQ VIET NAM CORPORATION
ISO 9001 : 2008
FIRE PREVENTION/ M&E PROFESSIONAL CONTRACTOR



SQ Viet Nam
Lot 127 (563) Dien Bien Phu St.,
Thanh Khe Dist., Danang city,
Tel : (+84.511) 3723 668/668
Fax : (+84.511) 3723 667
Email : info@sqvietnam.vn

SQ Quang Tri
119 Hung Vuong St.,
Dong Ha city, Quang Tri
Tel : (+84.53) 3857 686
Fax : (+84.53) 3857 687
Email : sqvangtri@gmail.com

SQ Nha Trang
378 Le Hong Phong St.,
Nha Trang city, Khanh Hoa
Tel : (+84.58) 3731 148
Fax : (+84.58) 3256 185
Email : sqnhatrang@dng.vn

SQ Hue
31 Da Trieu St., Hue city
Thua Thien Hue
Tel : (+84.54) 3817 871
Fax : (+84.54) 3817 871
Email: sqhue@dng.vn

SQ Binh Dinh
205 Dong Da St.,
Qui Nhon city, Binh Dinh
Tel : (+84.56) 3514 365
Fax : (+84.56) 3514 365
Email : info@sqvietnam.vn

www.sqvietnam.vn

Vì sự an toàn của bạn hãy gọi cho chúng tôi...

XE CHỮA CHÁY

ISO 9001:2000

An Toàn Hơn, Hiệu Quả Hơn



CÔNG TY TNHH ĐỘNG LỰC

938 A7, Đường A, KCN Cát Lái, Q2, TP. HCM
Tel: (84-8) 37420870; Fax: (84-8) 37420872

Website: www.firevietnam.com
Email: dolchairman@firevietnam.com

tổ chức cho đoàn thể Đảng viên, chiến sỹ học tập nghiêm túc 3 chuyên đề, trên cơ sở đó viết thu hoạch và đặt ra phương hướng của từng CBCS. Chỉ đạo và tổ chức cho quần chúng trong đơn vị tham gia góp ý kiến xây dựng Chi bộ, đồng thời gửi phiếu trưng cầu ý kiến của Mặt trận Tổ quốc và các cấp ủy nơi đảng viên cư trú. Chi bộ đã tổ chức nghiêm túc việc tiếp thu ý kiến đóng góp của quần chúng và thảo luận xây dựng tiêu chuẩn về đạo đức, lối sống của cán bộ đảng viên, chiến sỹ để thống nhất thực hiện. Riêng đối với đoàn viên thanh niên, Chi ủy đã quan tâm chỉ đạo tổ chức sinh hoạt tư tưởng với nội dung chuyên đề về Bác vào tất cả các buổi tối trong tuần, đồng thời thông qua các buổi sinh hoạt giao lưu với các đơn vị kết nghĩa ở địa bàn đơn vị đóng quân, đi thăm quan bảo tàng, các di tích lịch sử; động viên tuổi trẻ đơn vị tích cực tham gia phong trào thanh niên tình nguyện giúp dân làm đường, cung cấp nước sạch cho nhân dân vùng lũ...

Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH-CATP Đà Nẵng đã xây dựng 2 đầu việc cụ thể sát với tình hình thực tiễn, gắn với chức năng nghiệm vụ chính trị của phòng, đó là: "Xây dựng cụm dân cư an toàn về phòng cháy & chữa cháy" và "Bảo quản xe máy tốt, lái xe an toàn ". Nhìn chung sau khi tổ chức thực hiện đã có tác động tích cực đúng với mục đích yêu cầu đề ra của các nhiệm vụ, mỗi nhiệm vụ sau khi hoàn thành đã được sơ kết rút kinh nghiệm nhằm định hướng, nhân rộng mô hình trong thời gian tới.

Lãnh đạo Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH-CATP Đà Nẵng đã chỉ đạo thực hiện cải cách mạnh mẽ về hành chính, tiến hành rà soát, sửa đổi những thủ tục rườm rà trong việc xét cấp giấy phép về PCCC, tránh gây phiền hà cho nhân dân và không để nảy sinh tiêu cực. Phòng đã tổ chức tốt việc tiếp dân, giải quyết kịp thời các nhu cầu chính đáng của nhân dân với tinh thần trách nhiệm cao đồng thời giáo dục CBCS có thái độ kính trọng, lễ phép, đúng mực, đấu tranh bài trừ tệ nạn quan liêu, hách dịch, kịp thời biểu dương những cá nhân làm tốt công tác tiếp dân. Đã phát động khẩu hiệu: "Cán bộ chiến sỹ PCCC thi đua mỗi người làm một việc tốt vì nhân dân", đồng thời xây dựng tiêu chí gồm 5 điểm về tác phong Cảnh sát PCCC vì nhân dân phục vụ để CBCS thực hiện nghiêm túc.

Công tác cải cách hành chính đã đạt được kết quả đáng kể. Thủ tục cấp các loại giấy phép PCCC đã được công khai trên trang tin điện tử của ông an thành phố và niêm yết ngay tại phòng làm việc tiếp dân của đơn vị. Công tác tiếp dân được chấn chỉnh, tiếp nhận và giải quyết nhu cầu của nhân dân vào tất cả các ngày trong tuần và sáng thứ 7 hàng tuần, thời gian cấp các loại giấy phép giảm một nửa so với quy định. Việc tiếp nhận và giải quyết đơn thư của nhân dân liên quan tới công tác PCCC được tiến hành triệt để, trả lời thỏa đáng cho nhân dân, Nhìn chung, công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại và các thủ tục hành chính của đơn vị đã được thực hiện tốt trên tinh thần vì dân phục vụ. Ngoài ra, việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được triển khai và thực hiện triệt để, nhất là ở các bộ phận có liên quan trực tiếp đến quản lý, sử dụng phương tiện chiến đấu, vật tư xăng dầu, điện, nước, điện thoại và các tài sản công khác. Vì vậy trong những năm qua không để xảy ra hư hỏng, lãng phí, thất thoát.

Sau bốn năm thực hiện cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh - CAND vì nước quên thân, vì dân phục vụ" đã tạo được chuyển biến rõ rệt về nhận thức và tư tưởng của cán bộ đảng viên, chiến sỹ trong đơn vị. Đại bộ phận CBCS có phẩm chất đạo đức tốt, lối sống trong sạch, lành mạnh, nghiêm túc chấp hành điều lệnh CAND, không có trường hợp nào sai phạm nghiêm trọng bị xử lý kỷ luật. Đơn vị đã xây dựng được nề nếp cho chiến sỹ trực gác cổng đứng dậy chào theo điều lệnh khi có khách vào cơ quan. Việc chấp hành các chế độ công tác, quy trình công tác nghiệp vụ được thực hiện tốt. Đơn vị đã xây dựng Quy chế Quản lý Hạ sỹ quan và chiến sỹ nghĩa vụ, có tác dụng tích cực trong việc giáo dục ý thức chấp hành kỷ cương, kỷ luật trong CBCS.

Phong trào thi đua "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh đã tạo nên một khí thế thi đua mới trong tập thể CBCS của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH-CATP Đà Nẵng. CBCS đã có chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, nêu cao ý thức trách nhiệm trước công việc, không ngại khó khăn, gian khổ hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Đặc biệt trong chiến đấu và công tác đã xuất hiện nhiều tấm gương vì nước quên thân, vì dân phục vụ: Trong vụ tham gia chữa cháy tại trạm biến áp 500KV Đà Nẵng và rừng Bãi Bắc (thuộc bán đảo Sơn Trà - TP Đà nẵng) và bảo vệ tuyệt đối an toàn PCCC các sự cố tràn dầu xảy ra trên địa bàn thành phố, đã có 3 cá nhân được tặng bằng khen. Bên cạnh đó, đơn vị 4 năm liền đạt danh hiệu đơn vị quyết thắng, 2 năm liền được UBND TP Đà Nẵng tặng bằng khen vì đã có nhiều thành tích đáng biểu dương trong công tác và chiến đấu.

Với những thành tích đã đạt được, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH-CATP Đà Nẵng tiếp tục chú trọng công tác giáo dục, nâng cao nhận thức của CBCS về ý nghĩa và giá trị thực tiễn của cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh - CAND vì nước quên thân, vì dân phục vụ", gắn việc triển khai cuộc vận động với phong trào thi đua Vì ANTQ, để cuộc vận động trở thành việc làm thường xuyên trong quá trình tu dưỡng, phấn đấu của CBCS. Ngoài ra, trong quá trình công tác và chiến đấu, tập thể CBCS luôn thi đua, đẩy mạnh phong trào CAND học tập, thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy lực lượng CAND và 4 điều Bác dạy lực lượng Cảnh sát PCCC nhằm xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC nhanh chóng tiến lên chính quy, tinh nhuệ và từng bước hiện đại, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị trong giai đoạn công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.■